

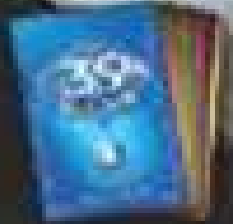
The New York Times bestselling series

BOOK TEN

INTO THE GAUNTLET

6

NEW CARDS
INSIDE



THE 39 CLUES

MARGARET PETERSON HADDIX

READ THE BOOKS. PLAY THE GAME. WIN THE PRIZES.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 01

Xông vào Đấu Trường - Into the Gauntlet – 39 Manh Mối #10

Magaret Peterson Haddix

Viết cho Todd và Will và tất cả những người săn tìm Manh Mối khác – M.P.H.

Chương 1

Amy và Dan Cahill đã quên kiểm mấ con bọ ở Luân Đôn.

Tụi nó đã biết mảnh khóe. Tới một khách sạn mới, tụi nó luôn luôn phải lục soát phòng mình tìm mấ thiết bị nghe trộm hoặc mấ thứ do thám bí mật hàng đầu mà kẻ thù của tụi nó có thể đã đặt. Tụi nó luôn luôn phải kiểm tra tất cả những lối thoát hiểm có thể dùng và mọi thứ có thể sử dụng làm vũ khí nữa. Amy mới mười bốn tuổi, và Dan mới mười một. Nhưng tụi nó đã được phát triển những kỹ năng của chuyên gia CIA.

Cuối cùng đã tới Luân Đôn, Amy nghĩ, lập cập ba bước vào phòng khách sạn và lăn đùng lên giường. Dan lão đảo vượt qua con bé rồi ngả người lên ghế sofa. Nó ngồi xuống, rồi trượt người ra sau, bổ giữa vì cái ba lô. Nó nhìn như thể bị cán dẹp.

Nó phải, Amy nghĩ. Cả hai đứa đều phải. Giờ thì chúng ta biết sự thật. Giờ chúng ta biết chúng ta đã bị nghe những lời nói dối suốt thời gian qua, biết bao bí mật bị giấu kín khỏi chúng ta, biết bao niềm mong đợi vào chúng ta...

Chỉ có cô nàng au-pair với mái tóc hoang dã của tụi nhỏ, Nellie Gomez, là trông có vẻ còn đủ năng lượng để đứng vững.

Cô nàng thậm chí còn có đủ năng lượng để lắc lư nhẹ theo loại nhạc điên rồ nào đó mà cô nàng đang nghe từ iPod của mình khi cô nàng kéo cái túi trống và lồng mèo vào trong phòng. Lơ mơ, Amy nghĩ rằng con bé hoặc Dan nên đề nghị giúp đỡ. Nhưng ngay cả việc mang cái túi du lịch cũng có vẻ quá sức Amy lúc này. Nellie quay lại đóng cửa. Rồi cô nàng, cũng đổ sụp xuống.

Bộ chị ấy xiu à? Amy tự hỏi.

Trước khi Amy có thời gian để làm gì khác, Nellie lại đứng lên. Cô nàng không bất tỉnh. Cô nàng chỉ thụp xuống sàn nhà để nhặt lên một cái gì đó mà Amy và Dan hẳn đã bước qua: một phong bì màu vàng nhạt trơn.

Nellie gờ chiếc phong bì trong không khí như một giải thưởng.

“Tụi em nghĩ sao, mấ nhóc?” cô nàng hỏi. “Muốn cá coi đây phải chỉ dẫn tiếp theo cho mấ đứa không?”

Tụi nó được cảnh báo về một cái – đã được mã hóa, dĩ nhiên, phòng trường hợp kẻ thù của tụi nó chặn lại giữa đường.

Thông thường, hai chị em sẽ chạy lại và giật lấy chiếc phong bì, đua nhau mở nó, tranh nhau để phá giải mật mã sau cùng. Ít nhất, tụi nó sẽ bảo với Nellie rằng ở tuổi tụi nó – và với việc số phận của cả thế giới tùy thuộc vào tụi nó – tụi nó đã quá già để bị gọi là “mấy nhóc”.

Lúc này Amy chỉ nhún vai.

Dan nghiêng đầu và ngó chăm chăm trần nhà. “Mấy nhóc ơ?” Nellie nói với giọng bối rối. Cô nàng tháo tai nghe iPod. “Tụi em nghe chị không?” Nellie lật chiếc phong bì lại.

“Nà, gửi cho Amy và Dan Cahill,” cô nàng nói. “Và Nellie Gomez. Wow. Giờ thì chị cảm thấy chính thức rồi. Cái này chắc được ném vào dưới cửa, chờ tụi mình.” Cô nàng đưa phong bì cho hai chị em. “Ai muốn giành lấy giành dự nào?”

Không có đứa nào động dậy.

Nellie lắc lắc phong bì trước mặt Amy và Dan.

“Coi nào, mấy đứa,” cô nàng nói. “Đó là một *chi dẫn*.” Cô nàng hành động như thể tụi nó đơn giản là con mèo Saladin, luôn luôn dễ dàng bị phân tâm bởi món cá hồng yêu thích. “Mấy đứa không muốn biết trong này nói gì à? Có ai đó đang cố giúp tụi mình!”

“Nếu ai đó muốn giúp tụi mình,” Amy vặn lại, “họ hẳn chỉ cần đưa cho tụi mình tất cả đáp án lúc ở Jamaica.”

Con bé biết tại sao họ không làm vậy, nhưng có quá nhiều thứ để suy nghĩ lúc này.

“Hoặc ngay tại điểm xuất phát,” Dan để thêm. “Tại lễ tang.”

Chỉ hơn một tháng trước, Amy và Dan đã có một ngạc nhiên to lớn sau cái chết của bà Grace yêu dấu của tụi nó. Tụi nó ở giữa một nhóm họ hàng được chọn lựa để nghe một đề xuất lạ đời trong di chúc của bà Grace:

Tụi nó có thể có một triệu đô la cho mỗi đứa hoặc một Manh Mối duy nhất.

Amy và Dan đã chọn Manh Mối.

Kể từ đó, tụi nó rong ruổi khắp thế giới, hỗn loạn chạy trốn hoặc thoát khỏi hoặc đơn giản là tránh né một vài người họ hàng ít-quyến rũ trong cuộc chạy đua tới phần thưởng cuối cùng. Tụi nó không thể đếm hết bao nhiêu lần có người cố giết mình.

Khi Amy không sợ chết khiếp, có những khoảnh khắc nó thực sự yêu thích.

Biết nó đủ dũng cảm để nhảy khỏi mái nhà ở Vienna. Trở thành đội duy nhất khám phá ra Manh Mối ở Cairo. Bay lên Đỉnh Everest.

Nhưng chỉ một ngày trước, ở Jamaica, Amy và Dan và Nellie đã biết được rằng cuộc truy tìm Manh Mối không chỉ là vậy. Và sự tàn nhẫn của điều đó đã chìm trong chuyến bay dài băng qua Atlantic của tụi nó. Trước ngày hôm

qua, tội nó đã nghĩ tội nó không hề khác những đội còn lại – nếu không tính tới việc tội nó trẻ hơn, nghèo hơn, là trẻ mồ côi, và biết ít thông tin hơn. Tội nó đã nghĩ *mục tiêu* của tội nó, ít nhất là giống nhau: Chiến thắng.

Đánh bại tất cả mọi người để giành lấy giải thưởng sau cùng.

Nhưng không, Amy cay đắng nghĩ. Tội mình trẻ hơn, nghèo hơn, và ngây ngô hơn – và không chỉ đánh bại mọi người giành giải thưởng. Để tội mình chiến thắng, tội mình phải làm cho mọi người tha thứ và quên đi năm trăm năm qua, chiến đấu, phản bội và... sát nhân.

Làm sao người ta có thể tha thứ và quên đi điều đó?

“Không thể nào,” Amy lầm bầm.

“Chi dẫn á?” Nellie nói, vẻ bối rối lan ra trên mặt cô nàng. “Tội em thậm chí còn chưa nghe nữa mà.”

“Cả cuộc truy tìm manh mối này,” Dan đính chính. “Vô dụng. Tội em chẳng thể thắng. Không phải theo cách tội em phải làm. Tội mình tới đây làm cái gì chứ?” Nó chỉ tay về phía cửa sổ. Kể từ khi tội nó lên tới tầng mười hai, tất cả những gì tội nó có thể thấy là một mảng trời xám xịt. “Em ghét Luân Đôn. Nó chẳng bao giờ hết mưa cả nhỉ?”

Amy chợt nhớ về sự nhiệt tình hoang dã của Dan kiểm tra những khách sạn khác, một tuần trước, lúc ở Ai Cập. Nó chạy vòng quanh căn phòng, vui sướng gọi tên mỗi đồ vật mới mẻ mà nó khám phá ra –

“Văn phòng phẩm!”

“Dù!”

“Kính thánh!” Amy cảm thấy tội lỗi khi nghĩ về việc cuộc truy tìm Manh Mối đã ảnh hưởng tới đứa trẻ nhiệt tình đó. Giống như là nó đã trở thành một ông già khó chịu sớm hơn hẳn tầm bảy mươi năm.

“Ờ thì...” Nellie cau mày bối rối. Trong giây lát, Amy nghĩ là cô nàng sẽ nói, *Em nói đúng, mấy nhóc à. Mưa không bao giờ ngưng ở Luân Đôn, và cuộc truy tìm manh mối này thật điên rồ. Chị mới chỉ hai mươi tuổi, và mấy đứa thậm chí còn chẳng phải là gia đình chị thật. Chị về nhà đây. Ngay bây giờ.* Rồi cô nàng lắc đầu, mái tóc nhuộm đen-vàng của cô nàng lòa lẹt. “Coi nào, mấy nhóc. Chị đã hứa với bà mấy đứa –”

“Bà chết rồi,” Dan nói với giọng già-trước-tuổi của mình. “Bà chết rồi, Lester chết rồi, Irina chết rồi –”

Mẹ và Cha cũng chết rồi, Amy hoàn tất câu nói trong đầu. Hồi ở Jamaica, tội nó đã đếm lại những cái chết mà nguyên nhân là hoàn tất cuộc truy tìm Manh Mối. Lester là một người ngoài cuộc vô tội, dính líu vào chuyện chỉ vì anh ấy sẵn lòng muốn giúp đỡ. Irina đã từng là kẻ thù của đã hy sinh mạng sống để cứu Amy và Dan. Và cha mẹ tội nhỏ đã chết đi trong cố gắng để giữ một Manh mối khỏi rơi vào tay kẻ xấu.

Những cái chết đó còn ý nghĩa gì nữa nếu Amy và Dan không tiếp tục cố gắng? Nhưng Amy và Dan biết tiếp tục cố gắng thế nào khi mọi chuyện đều bất khả thi? Nellie nhìn từ Amy sang Dan như thể cô nàng có thể đọc được suy nghĩ của tội nó.

“Lần này chúng ta đi từng bước một, nhé?” cô nàng lặng lẽ nói. “Hãy nghe nè.”

Cô nàng xé phong bì và bắt đầu đọc lớn:

“Để tránh việc niềm hy vọng của chúng ta tan biến vào thinh không vào ngày phán xét, bạn phải tuân theo ước muốn của bạn từ sâu trong trái tim. Bạn không thể thấy ư bên trong đôi mắt của tâm trí bạn làm sao mọi thứ có thể trở thành một vòng tròn đầy đủ?” Cô nàng ngược lên.

“Cái đó có ý nghĩa gì với tụi em không? Một số từ được gạch dưới – cái đó chắc có ý nghĩa gì đó.”

Cô nàng đưa tờ giấy cho Amy trước, rồi tới Dan:

Để tránh việc niềm hy vọng của chúng ta tan biến vào thinh không vào ngày phán xét, bạn phải tuân theo ước muốn của bạn từ sâu trong trái tim.

Bạn không thể thấy ư bên trong đôi mắt của tâm trí của bạn

Làm sao mọi thứ có thể trở thành một vòng tròn đầy đủ?

Có cái gì đó đập vào tâm trí của Amy, nhưng con bé lờ đi. *Chà sao cả, con bé nghĩ. Chúng ta không thể chiến thắng.* “Chẳng có ý nghĩa gì với em cả,” Dan cay đắng nói.

Rừ rừ, Saladin phàn nàn từ trong lồng. Âm thanh của nó nghe khó chịu như Dan vậy. Nellie cúi xuống mở cửa chuồng thả nó tự do.

“Chí ít mình còn làm cho con mèo vui vẻ,” Nellie lầm bầm.

Nhưng Saladin không có cọ mình vào chân cô nàng để cảm ơn. Nó gõng mình lên và gầm gừ trong cổ họng. Và rồi nó phóng thẳng tới cửa sổ.

“Saladin!” Amy la lên.

Con bé liếc nhanh xem cửa sổ có mở không – đang mở, nhưng có một tấm chắn. Saladin, nhảy nhồm, rít lên với cái đó. Không, nó đang rít lên với cái gì đó ở phía ngoài tấm chắn, nằm ở phía bên ngoài cửa sổ.

Đó là một con khi.

Amy chớp mắt. Và rồi, mặc kệ mọi thứ, con bé cười toe toét. Con khi làm con bé nhớ về một trong những bộ sách yêu thích ở Luân Đôn của con bé: *Công chúa nhỏ*, truyện đó một con khi nhớ nhà ở Ấn Độ đã trèo qua những nóc nhà đến thăm một cô bé cô đơn cũng đang nhớ nhà ở Ấn Độ. Và rồi con khi dắt cô bé đi tìm một gia đình mới, dù cho cha mẹ cô bé đã chết.

Nụ cười của Amy nhạt bớt.

Tiểu thuyết, con bé tự nhủ với bản thân. Toàn điều không có thật.

Dù sao đi nữa, con khi cũng không có đe dọa gì. Nó đang nhe răng ra với Saladin, đập tay nó lên tấm chắn. Hẳn là nó đang cầm cái gì đó sắc nhọn trong tay – vượt nó ư? Hay là một *con dao*? – bởi vì tấm chắn rách ra. Con khi nhảy qua Saladin, thả người lên sàn nhà. Rồi chỉ trong ba cú nhảy, nó đã ở kế bên Nellie. Nó nhảy vọt lên và giật lấy tờ giấy từ tay cô nàng.

“Không! Cái đó của tụi tao!” Nellie la lớn.

Cô nàng bỏ nhào tới con khi, cố gắng giành lại tờ giấy. Nhưng con khi đã bỏ đi.

“Em sẽ bắt nó!” Dan la lên.

Nó nhảy dựng lên từ ghế sofa. Hẳn là nó đã quên là nó vẫn đang đeo ba lô vì nó đã ngã nhào tới, trượt xa khỏi con khi cả dậm. Con khi chạy vọt tới chỗ Amy.

“Em sẽ thử!” Amy hét lên.

Con bé nhào nhào và chạy về bên phải. Con khi chạy về bên trái. Saladin nhảy xuống từ bậc cửa sổ, như thể nó nghĩ nó sẽ cùng Amy dồn con khi vào góc. Con khi dễ dàng bay qua cả hai. Nó rẽ ngoặt lại và chạy tới bậc cửa sổ. Nó cười toe toét và gật gù, kêu *khęc-khęc*.

“Con khi đó đang *cười nhạo* tụi mình ư?” Nellie hỏi, có vẻ bị xúc phạm. Cô nàng nhào về phía bậc cửa sổ.

Con khi càng cười lớn hơn. Rồi, ngay khi Nellie chớp lấy nó, nó ném cái gì đó hình đồng xu vào phòng và quăng mình ra ngoài cửa sổ,

Nó đã đi mất.

Với chỉ dẫn duy nhất của tụi nó.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 02

Chương 2

Dan nhặt đồng xu lên. Đó là một đồng xu kim loại dày, đóng dấu một chữ “K” viết hoa kiểu cách trên mỗi mặt.

Một chữ “K”. Dĩ nhiên rồi.

“Nhà Kabra,” Dan sầm mặt nói.

Nhà Kabra đã trở thành những kẻ thù kinh khủng nhất của Dan và Amy trong cuộc truy tìm Manh Mối. Bọn nó giàu có bản thù – và cũng thật ác độc.

“Dĩ nhiên bọn chúng thậm chí còn có cả một con khi được huấn luyện riêng để sai khiến,” Amy âm ỉm nói.

“Có lẽ tụi nó còn có cả một sở thú riêng luôn á,” Dan làu bàu.

Nó bổ nhào tới cửa sổ, tới đó chỉ vài bước trước Amy. Con khi giờ đã ở dưới chúng vài tầng. Nó ngậm cuộn giấy trong miệng và leo xuống theo một sợi dây từ mái nhà. Trong khi Dan, Amy và Nellie theo dõi, con khi đã xuống tới đất và lắc lư ngang qua vỉa hè. Rồi một đôi tay thò ra từ chiếc limo đang đợi sẵn và tóm lấy con khi. Cánh cửa đóng lại; chiếc limo đen rồ máy chạy đi.

“Đó là tay của Isabel Kabra,” Amy nói. Con bé phát âm cái tên thật cẩn thận, như thể mỗi âm tiết đều gọi lên nỗi đau.

Đúng vậy, Dan nghĩ.

Nó không hỏi làm sao Amy nghĩ mình có thể nhận ra đôi tay của Isabel từ cả mười hai lầu phía trên. Isabel đã sát hại bố mẹ Amy và Dan. Mụ đã cố giết chết Amy và Dan hồi ở Indonesia, và đe dọa giết chết tụi nó ở Úc và Nam Phi. Và còn cả những lần mụ sai những đứa con bản thù của mụ, Ian và Natalie, tấn công tụi nó. Hồi ở Hàn Quốc, đám trẻ nhà Kabra đã cố bỏ lại Amy và Dan cho tới chết trong một hang động bị sụp lún.

Khi một ai đó đã quá sức độc ác và tàn nhẫn đến mức không thể tin được với bạn quá nhiều lần, bạn phát triển được giác quan thứ sáu về chúng. Bạn biết được khi nào chúng ở quanh bạn.

Dan cũng chắc chắn như Amy rằng đó chính là đôi tay của Isabel.

Dan quay lưng lại Amy vì nó không thể đứng đó mà nhìn sự đau đớn hiện diện trên khuôn mặt con bé. Nó ước mình có thể rượt theo Isabel, đánh bại mụ, ném mụ vào nhà tù, lấy lại tất cả những gì mụ đã cướp khỏi tụi nó. Nhưng nó chỉ là một thằng nhóc mười một tuổi. Nó chẳng làm được gì cả. Điều hay nhất nó có thể làm là khạc một bãi đờm to nhổ ra ngoài cửa sổ. Nó nhắm chính xác vô chiếc limo đang tăng tốc.

“Dan!” Nellie kêu lên.

“Gì chớ?” Dan kêu lên vô tội. “Mụ ấy *độc ác*. Nhổ lên xe limo của mụ - đó là điều tối thiểu mụ phải nhận được.”

Dan có thể nói là Nellie đang ráng nín cười. Ưu điểm của việc có một cô nàng au pair mới chỉ hai mươi tuổi là đôi khi cô nàng nghĩ và hành động như một đứa trẻ. Nhưng sau đó cô nàng đeo lên một bộ mặt nghiêm túc.

“Chỉ không nghĩ là em nhắm tốt,” Nellie nói. “Không phải với khoảng cách này.”

“Vậy á?” Dan nói. Nó cảm thấy vui vì sự xao lãng. Nó thấy đồng xu có chữ “K” vào tay Nellie.

“Ném nó ra ngoài cửa sổ, bất cứ chỗ nào chị muốn. Em hứa, em sẽ phun trúng trong lần đầu tiên.”

Trước khi Dan có cơ hội thực sự chứng minh khả năng phun nước miếng của mình, nó cảm thấy ai đó giật mạnh mình. Gì nữa đây? Ai đó đang tính đánh cắp cái ba lô của nó à? Ngay sau lưng nó?

Dan quay người lại. Đó là Amy.

“Chị làm gì vậy?” nó hỏi.

“Tụi mình cần kiểm tra mạng,” con bé nói. “Ngay lập tức.”

Mắt hai đứa chạm nhau. Đôi khi nó tự hỏi làm sao mà tụi nó có thể là người nhà chứ. Con bé nhút nhát; nó nhiều chuyện. Con bé thích đọc sách và thư viện yên tĩnh; nó thích trò chơi điện tử ồn ào và những trò đùa bẩn bựa. Nhưng, có những lúc – đặc biệt trong cuộc truy tìm Manh Mối này – Dan cảm thấy nó và Amy chính xác là cùng một mẫu người, nghĩ cùng một điều tại chính cùng một thời điểm.

Lúc này chính là một trong những lúc đó.

“Đúng rồi,” Dan nói. Nó hạ ba lô xuống để Amy có thể lấy laptop ra nhanh hơn. Con bé đưa phích cắm cho nó. Nó cắm vào ổ điện trong khi con bé cắm đầu kia vào máy tính. Trong khi tụi nó chờ laptop khởi động, con bé đưa cho nó một cây bút và một mẫu giấy từ trên bàn của khách sạn.

“Hai đứa làm gì vậy?” Nellie hỏi trong khi Dan bắt đầu viết lên giấy.

“Tụi em giải mã manh mối,” Amy nói. “Em có một linh tính, nhưng em muốn kiểm tra nó trên mạng.”

“Chị tưởng mấy đứa bỏ cuộc chớ,” Nellie nói. “Chị tưởng mấy đứa nói là không thể thắng cuộc.”

Dan nhìn Amy rồi tiếp tục viết. Nó để cho con bé giải thích.

“Em vẫn không nghĩ là tụi mình có thể thắng được,” Amy nói. “Không phải cái cách mà nhà Madrigal muốn.”

Đã có lúc con bé nói từ đó – *Madrigal* – với cùng nỗi sợ hãi và kinh tởm như cách con bé nghĩ về Isabel Kabra. Nhưng khi ở Jamaica, Dan và Amy đã khám phá ra rằng nhà Madrigal thực ra là người tốt.

Cái cách – mấy người quá – tốt, Dan nghĩ. Mấy người nghĩ là chúng ta có thể kết thúc chuyện này và nắm tay nhau cùng hát “Kumbaya” nhây quanh lửa trại ở đâu đó. Thật điên rồ!

“Em đã đồng ý với mọi điều mà nhà Madrigal muốn lúc ở Jamaica,” Nellie nói. “Chị cũng vậy.”

“Ờ,” Amy nói. Giọng con bé có vẻ bị phân tâm. Máy tính đã khởi động xong, và con bé đang truy cập internet. “Nó có vẻ bất khả thi. Nhưng nếu chúng ta không thể chiến thắng theo cách của Madrigal, ít nhất chúng ta sẽ đảm bảo nhà Kabra không chiến thắng.”

Dan ngó lên. “Chị có tưởng tượng được việc để cho Isabel Kabra thống trị thế giới không?” nó hỏi.

Câu hỏi lơ lửng trong căn phòng khách sạn yên tĩnh. Cái này, sau cùng, chính là chút gì Dan có thể làm.

Mọi thứ mà nhà Madrigal muốn đều quá lớn lao và khó nắm giữ: hòa bình, tình yêu, sự tha thứ... Dan chưa từng đặt mục tiêu cho những thứ đó trong đầu nó trong suốt chuyến bay. Nó sẽ *không bao giờ* có thể nhìn vào mắt Isabel Kabra má nói rằng, “Tôi tha thứ cho bà.” Nhưng ngăn không cho mục chiến thắng trong cuộc truy tìm Manh Mối, chặn mọi giành được quyền lực tối thượng, mọi không gây ra những cái chết không thể tha thứ khác... điều đó chắc đã gần đủ, phải không nào?

Ắt hẳn là vậy. Đó là điều tốt đẹp nhất mà Dan có thể hy vọng vào.

Mưa vẫn rơi ngoài kia, giờ càng lớn hơn. Căn phòng u ám. Nellie lắc lắc đầu, biểu cảm âm ỉm.

Sau đó Nellie, bất cần như mọi khi, nhoen cười. Cô nàng đưa đồng xu có chữ “K” mà Dan đưa cho vào miệng.

“Và giờ chúng ta có chẳng trò chơi *khác* – đối lượt chơi,” cô nàng nói, như thể cô nàng đang tuyên bố trong một trò chơi thể thao và đồng xu “K” như là micro của cô nàng. “Nếu các bạn ghi bàn trên sân nhà, đám ác độc Kabra có thể nghĩ chúng vừa vượt lên trước, nhưng việc làm của chú khi bé nhỏ đã phản tác dụng. Chúng dường như đã *hoàn tất* việc tái tạo năng lượng cho lũ trẻ hiếu chiến nhà Cahill, những kẻ chỉ cần vài giây nữa thôi là đã giải mã xong chỉ dẫn cuối cùng, cảm ơn trí nhớ siêu phàm của Dan và kỹ năng tìm kiếm *tuyệt vời* của Amy.”

Dan đã hoàn tất việc chép lại chính xác mảnh giấy mà con khi đã đánh cắp. (Chính xác, đó là, ngoại trừ việc Dan viết nhòe nhòet). Nó thực tế là có một trí nhớ như in, việc này đã giúp tụi nó rất nhiều lần trong cuộc truy tìm Manh mối. Nó chắc chắn là nó viết đúng hết mọi thứ, kể cả phần gạch chân. Nó đưa tờ giấy cho Amy và quay sang Nellie.

“Nellie,” nó nói, gần như đang trách móc cô nàng, “đây không phải là trò chơi.”

Nellie nhìn Dan và Amy chụm đầu trước máy tính cùng nhau. Cô nàng không nghi ngờ gì việc chút xíu nữa tụi nó sẽ quay lại với vài ý tưởng sáng chói. Và rồi tụi nó tuyên bố rằng cả bọn cần lên đường ngay lập tức tới một địa điểm ẩn tượng nào đó.

Cá nhân Nellie đang hy vọng về Stonehenge. Cô nàng đã luôn muốn được tới thăm chỗ đó. Có lẽ không phải trong chuyến đi này – cô nàng không muốn phải giải thích cho nhà chức trách Anh Quốc lý do tại sao hai đứa trẻ thuộc trách nhiệm trông coi của cô nàng lại làm hư hại một thắng cảnh lớn như vậy. Đó là hậu quả thường xảy ra của mấy cuộc truy tìm Manh mối. Nó thật tuyệt vời – với một chút đáng sợ – của việc nhìn thấy sự thay đổi của Amy và Dan trong những tháng qua. Nellie cố nhớ lại mình như thế nào khi mười một hoặc mười bốn tuổi. Hồi mười một tuổi cô nàng chắc chẳng làm gì ngoài chuyện loanh quanh ngoài bể bơi thì phải? Và hồi mười bốn tuổi cô nàng xỏ khuyên mũi.

Và ... đó là năm mà bà ngoại của Dan và Amy bước vào cuộc đời của Nellie. Không trực tiếp – Nellie đã không gặp bà cho tới sau này. Nhưng những cơ hội bắt đầu tìm đến Nellie vào năm cô nàng bắt đầu vào trung học. Một “học bổng” kungfu. Một khóa học bay. Nhiều lớp học nâng cao tiếp đó khi cô nàng đăng ký học tại trường, với những giáo viên mới có vẻ quan tâm nhiều hơn tới một cô gái bình thường với chiếc khuyên mũi cùng mái tóc nhiều màu ngời ở cuối lớp.

Mất khá lâu để Nellie nhận ra tất cả những cơ hội đó đến từ đâu. Nhưng giờ đây Nellie đã thấy cách mà Grace thay đổi triệt để cuộc đời mình. *Và Grace là một trong những người tốt của nhà Cahill, Nellie nghĩ. Sẽ ra sao nếu một người như Isabel Kabra đối xử với mình nếu mẹ năm quyền?*

Nellie lật đồng xu chữ “K” mà Dan đã trao cho cô nàng giữa những ngón tay. Dường như chỉ là việc tung đồng xu – may mắn ngẫu nhiên – khi Grace chọn Nellie làm au pair của Amy và Dan. Nhưng lúc ở Jamaica, Nellie đã khám phá ra việc gia đình cô nàng đã có liên hệ với nhà Cahill qua nhiều thế hệ. Bằng cách của mình, Nellie đã tham gia vào cuộc truy tìm Manh mối như Amy và Dan như đó là định mệnh của cuộc đời cô nàng.

Và, khi ở Jamaica, Nellie đã chấp nhận vận mệnh đó.

Nellie vẫn lật lật đồng xu chữ “K” giữa những ngón tay. Và cô nàng không còn suy nghĩ về gia tộc hay vận mệnh. Cô nàng đang nghĩ về đồng xu, thứ dường như không chính xác là một đồng xu tẹp nào. Nó có một đường kẻ mỏng chạy dọc theo cạnh. Một vết nứt chẳng?

Nellie nhấn móng tay cái vào vết nứt. Dưới áp lực. “Đồng xu” bật mở, lộ ra một bảng mạch điện nhỏ ở bên trong.

Ngay lúc đó Amy xoay vòng quanh trên ghế của mình.

“Em biết rồi!” con bé nói. “Câu trả lời là –”

Nellie phóng tới chỗ Amy. Cô nàng lấy tay bịt miệng Amy lại.

“Đừng nói ra!” Nellie ra lệnh. “Chúng ta bị” – dùng tay không bịt miệng Amy, cô nàng kéo mạch điện thu nhỏ ra khỏi đồng xu giả - “nghe lén!”

Bên trong chiếc limo cách đó một dãy nhà, Isabel Kabra cúi người tới trước, lắng nghe giọng nói từ tai nghe vang lên tiếng cô nàng hư hỏng: “Chúng ta bị -”. Yên lặng. Hoàn toàn yên lặng. Kết nối âm thanh bị ngắt.

Vậy là tụi nó đã phát hiện ra thiết bị nghe trộm. Thì sao chứ? Nó đã phát huy hết tác dụng. Isabel có chỉ dẫn của đám trẻ nhà Cahill, và mẹ có một nguồn thông tin lớn hơn tụi nó để khám phá ra. Mẹ có nhiều thứ có ý nghĩa hơn tụi nó từng có.

Nó chỉ là ... khó chịu.

Isabel hơi cau mày – không, không được làm vậy. Nhớ không? Vết nhăn chân mày ư? Chỉ có Botox mới giải quyết được vấn đề đó. *Mấy đứa trẻ ranh đó không đáng cho mấy nếp nhăn.*

Tụi nó thật sự không đáng để bận tâm, nhưng nếu, mụ sắp xếp những thứ đã nghe thấy trong đầu, kiểm tra lại từng ý nghĩa trong cuộc nói chuyện thăm hại của đám trẻ thăm hại đó.

“Em đã đồng ý với mọi điều mà nhà Madrigal muốn lúc ở Jamaica” ... “Nếu chúng ta không thể chiến thắng theo cách của Madrigal...” Điều này có nghĩa là tụi nó đã gia nhập lực lượng nhà Madrigal, cái đám lười biếng vô trách nhiệm đã thành mồm độc trong gia đình Isabel hàng trăm năm. À, được rồi. Theo kinh nghiệm của Isabel, lòng trung thành không gì hơn là cơ hội để phản bội.

Isabel tua nhanh lời thẳng nhóc nói trong đầu: “Chị có tưởng tượng được việc để cho Isabel Kabra thống trị thế giới không?”

Isabel tự buông lỏng bản thân cười mỉm, mặc dù cười cũng có khả năng gây nên nếp nhăn như khi cau mày.

Phải. Mụ có thể tưởng tượng được. Mụ có thể hình dung một cách hoàn hảo: quyền lực, vinh quang, và sự đúng đắn của nó. Isabel Kabra ở trên tất cả mọi người trên thế giới. Khi mụ chiến thắng trong cuộc truy tìm Manh mối, mọi người sau cùng sẽ thấy được. Mụ sẽ thống trị, mọi người trên hành tinh sẽ phải tuân theo. Họ sẽ tuân theo – hoặc chết. Đúng như họ xứng đáng.

Amy và Dan dĩ nhiên đáng phải chết.

Nụ cười của Isabel lớn hơn. Mụ gần như biết ơn lũ trẻ ranh vì đã xoay xở sống sót thật lâu.

Theo hướng này, mụ có thể nghĩ ra những cách còn độc ác hơn để giết tụi nó.

“Mẹ ơi?” Đưa con gái mười một tuổi của Isabel, Natalie, rên rỉ từ ghế đối diện của chiếc limo. “Mẹ trông hơi đáng sợ đó.”

Isabel nhận ra mụ còn đang giữ con khi kính tòm trong tay.

“Nè,” Isabel nói, ném con vật kính tòm lên đùi con gái mụ. “Con với Ian lấy tờ giấy ra khỏi mồm nó và tìm hiểu coi có ý nghĩa gì. Chúng tỏ khả năng và sự giáo dục vượt trội của tụi con một lần coi.”

Isabel đã huấn luyện mấy đứa con của mụ tốt – con nhỏ né khỏi con khi, bản năng của nó biết rằng lông khi trong sẽ kinh khủng khi dính trên bộ váy đen đẳng cấp của nó. Và thằng Ian mười bốn tuổi nhìn có vẻ kính tòm với ý nghĩ về viễn cảnh phải khám phá gì đó dính nước miếng của con khi. Chính bản năng này sẽ cứu Ian và Natalie vào một ngày nào đó, khi tụi nó trở thành những người đứng đầu để chế Kabra – sau nhiều thập kỷ dài dưới sự thống trị của Isabel, dĩ nhiên là vậy. Nhưng ngay lúc này, lũ trẻ của Isabel vẫn còn là kẻ bị trị, và mụ không cho phép tụi nó chống lại mệnh lệnh trực tiếp.

“Dù cho chuyện gì xảy ra, ‘Vâng, thưa Mẹ. Mẹ nói gì ạ, thưa Mẹ?’” Isabel yêu cầu. “Từ khi nào các con ngừng nghe lời mẹ ngay lập tức vậy?”

Ian lằm bằm gì đó mà Isabel không thể nghe kịp.

“Con nói gì vậy?” Isabel hỏi. “Nói to lên nào!”

“T-tụi con-” Ian đang nói lắp á? Ian, người mà mụ đã huấn luyện phải ngọt ngào và trơn tru ư, người mà biết cách mặc áo đuôi tôm đúng kiểu khi mới ba tuổi ư?

Thằng nhóc e hèm và sắp xếp từ ngữ: “Tụi không có ngừng nghe lời mẹ. Tụi con chỉ suy nghĩ trước thôi.” Isabel tát thằng bé.

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 03

Chương 3

Amy đặt thành hàng các thiết bị nghe trộm trên mặt bàn. Sau khi Nellie phá hủy con bọ của đám Kabra, đám trẻ nhà Cahill bắt đầu lục soát khắp căn phòng dù hơi trễ, lẽ ra tụi nó nên làm ngay từ đầu. Tụi nó tìm thấy thêm ba con bọ nữa: một cái bé xíu tinh xảo bên trong một chiếc đèn bàn; một cái thanh nhả trên một khung hình mà ban đầu Amy nghĩ là một phần trang trí; và, dưới giường ngủ, một cái thật thô kệch như thế được làm bởi bàn tay với ngón tay thô kệch của một cầu thủ bóng bầu dục.

“Ekat,” Amy nói, chỉ vào cái tinh xảo.

“Janus,” Dan nói, chỉ vào cái có tính nghệ thuật.

“Tomas,” Nellie nói, chỉ vào cái thô kệch và đảo mắt.

“Và nhà Kabra đại diện cho Lucian, vậy là đủ cả,” Amy nói.

Tụi nó đang điếm danh các chi của gia tộc Cahill – các chi khác đang truy tìm Manh mỗi.

Mỗi chi đều là hậu duệ của bốn đứa con của Gideon và Olivia Cahill: Katherine, Jane, Thomas, và Luke. Chỉ có chi Madrigal – chi của Amy và Dan – biết rằng còn một đứa trẻ thứ năm được sinh ra sau khi gia đình bị phân ly: Madaleine. Tổ tiên của mình, Amy nghĩ thầm.

Thật vui khi biết mình thuộc về đâu. Con bé đã khao khát được biết điều đó kể từ khi cuộc truy tìm Manh mỗi bắt đầu.

Nhưng mình có thật sự thuộc về đó không nếu mình không cố làm điều mà nhà Madrigal muốn? con bé tự hỏi.

Dan đẩy ba con bọ lại gần nhau hơn trên mặt bàn. Nó giơ năm đấm lên, chuẩn bị nghiền nát chúng trong một cú đập.

“Ba, hai, một ...” nó đếm đây kịch tính.

Vào phút chót trước khi tay nó chạm vào mấy con bọ, Amy chớp lấy cổ tay nó.

“Chị làm gì vậy?” nó hỏi, cố đẩy con bé ra. “Chị điên à?”

“Chị phải nói chuyện với em nè,” Amy nói. Con bé hất hàm về phía phòng tắm và nắm cổ tay nó lôi đi. Dan cau mày nhưng vẫn đi theo. Nellie chỉ vô mình và nhướn mày như hỏi, “Chị nữa chứ hả?”

Amy gật đầu.

Trong phòng tắm, Amy bật vòi nước trong bồn rửa và bồn tắm ở mức to nhất. Chảy cùng lúc, nghe như thể tiếng thác nước vậy. Nellie và Dan phải nghiêng người lại gần để nghe Amy nói.

Sẽ chẳng có lời nào của con bé lọt vào tai đám bọn.

“Nếu tụi mình chỉ cố để ngăn bọn Kabra chiến thắng, chúng ta có nên bỏ qua sự giúp đỡ của các đội khác không?” con bé hỏi. “Và ... đó không phải là điều mà nhà Madrigal muốn mình làm sao?”

“Chị đùa chắc?” Dan nói. “Chị muốn ném bỏ hết công sức của mình à?”

“Chuyện gì sẽ xảy ra nếu em chia sẻ câu trả lời và sau đó, chị không biết nữa, cuối cùng nhà Holt kinh khủng thống trị thế giới?” Nellie hỏi.

Nhà Holt là đại diện của chi Tomas: Eisenhower và Mary-Todd Holt và ba đứa con của họ - Hamilton, Reagan, và Madison.

“Hamilton không quá tệ mà,” Dan nói.

“Ok, nhưng còn Eisenhower?” Nellie đáp.

Eisenhower Holt là một gã hề cơ bắp, ngu đần.

Và hẳn có mặt khi Cha và Mẹ chết, Amy nghĩ. Con bé nắm chặt nắm đấm, như thể điều đó sẽ nghiền nát con bọn mà nhà Hold đã tạo ra một cách vụng về.

“Ông chú Alistair có thể ổn,” Dan đề nghị. “Ông chưa có phản bội tụi mình ... gần đây.”

Alistair Oh, một Ekat, đã thân cận với tụi nó hơn bất cứ ai khác. Nhưng lão cũng chơi trò hai mang nhiều lần. Sau đó, trong đám cháy kinh hoàng trên đảo ở Indonesia, lão đã đảm bảo cho tụi nhỏ được an toàn trước bản thân. Lão thậm chí dường như sẵn lòng hy sinh cả tính mạng cho tụi nó. Điều đó đủ để chuộc lỗi cho lão chẳng?

Sau đó lão lại nói dối tụi mình hồi ở Trung Quốc, Amy nghĩ. Và lão cũng đã có mặt ở đó khi Cha và Mẹ chết.

Lão không đốt lên ngọn lửa giết chết họ, nhưng... lão cũng không hề cứu họ.

“Sao em biết được con bọn nhà Ekat là của Alistair, mà không phải của Bae Oh?” Nellie hỏi, nhấm nháy khuôn mặt.

Bae Oh là chú của Alistair và là một ông già hoàn toàn khó chịu. Lão đã bỏ mặc Amy và Dan cho tới chết hồi ở Ai Cập nếu Nellie không cứu tụi nó.

Nắm đấm của Amy siết chặt hơn. Con bọn của Ekat cũng phải bị phá hủy luôn.

“Vậy còn lại nhà Janus,” Nellie nói. “Mấy đứa muốn thêm thắt cho Jonah Wizard hả? Muốn nó thêm cái ‘vua của thế giới’ vô cái danh hiệu của nó hả?”

Jonah Wizard hiện đã là một ngôi sao hip-hop quốc tế, tác giả của cuốn sách ăn liền bán chạy nhất, một người mẫu của máy bán hàng Pez. Điều duy nhất lớn hơn danh tiếng của hắn là cái tôi của hắn.

Amy chờ cho Dan bào chữa cho Dan để con bé có thể bẻ gãy lý lẽ của nó. Dan có chút dính dáng với Jonah lúc ở Trung Quốc. Nhưng Dan chỉ có chút kinh ngạc trên mặt nó.

“Chào ôi,” nó nói. “Chị có chắc là Jonah vẫn tham gia săn tìm không? Lần cuối cùng chúng ta thấy ảnh tìm kiếm manh mối là lúc nào nhỉ?”

“Nó không xuất hiện ở Tây Tạng. Hoặc Bahamas. Hoặc Jamaica,” Nellie trầm tư. “Có lẽ nào Jonah Wizard vĩ đại thực sự từ bỏ chăng?”

“Có một con bọ ngoài kia có chữ ‘Janus’ được viết bên trên đó,” Amy chỉ ra.

“Có lẽ Cora Wizard đang làm công việc bán thiu của mẹ lúc này,” Nellie nói.

Cora Wizard. Mẹ của Jonah. Amy khó khăn nhớ lại cuộc gặp với người phụ nữ đó. Không, chờ đã. Con bé có thể.

Đêm đó, Amy nghĩ. Mình cũng đã thấy mẹ vào cái đêm mà cha mẹ chết.

Amy nắm chặt tay. Con bé cảm thấy máu chảy rần rật.

“Chúng ta không thể để cho Cora Wizard chiến thắng,” con bé thì thào.

Nellie và Dan nhìn con bé. Cả hai đều có vẻ hiểu ngay lập tức.

“VẬY ĐÓ. MẤY ĐỨA KHÔNG THỂ TIN VÀO ĐỘI NÀO KHÁC CẢ,” Nellie nói. “Không thực sự. Không ai khác.”

“Ồ,” Dan nói. “Tụi mình biết cả tháng rồi còn gì.”

Amy chớp mắt cố kìm những giọt nước mắt của mình. Con bé hy vọng Nellie và Dan chỉ nghĩ là hơi nước từ bồn rửa mặt và bồn tắm bắn tung tóe vào. “VẬY THÌ LÀM SAO MÀ NHÀ MADRIGAL NGHĨ TỤI MÌNH CÓ THỂ LÀM CHỨ -” con bé bắt đầu nói.

“Quyền lực,” Dan nói. “Chúng ta phải chiến thắng. Và sau đó - sau đó có lẽ chúng ta sẽ có đủ quyền năng để đánh bẹp mọi người vào khuôn phép.”

Trong thoáng chốc nó trong như Napoleon thu nhỏ, âm mưu thống trị cả thế giới. Rồi nó lại trở thành Dan lại, hân hoan chạy ra khỏi phòng tắm.

“Tụi mình sẽ đâm nát mấy con bọ,” nó gọi với qua vai. “Coi nào – tụi mình làm lần lượt nha. Em sẽ quậy nhíp đầu tiên!”

Amy và Nellie nhìn nhau và nhún vai. Rồi cả hai đua nhau chạy theo nó. Cùng nhau, cả ba đứa gạt mấy con bọ xuống khỏi bàn và bắt đầu nhảy tưng tưng, nghiền nát mấy thiết bị điện tử dưới chân mình.

Hai người đàn ông ngồi trong một căn phòng tối om. Một người có chiếc mũi khoằm và dáng vẻ khắc khổ. Người kia mặc nguyên bộ đồ màu xám và đeo tai nghe. Người đầu tiên, William McIntyre, tiếp tục nhìn thẳng vào người

kia và hỏi, “Ông có nghe tụi nhỏ không? Giờ sao?”

Sau cùng, người đàn ông trong bộ đồ xám, Fiske Cahill, hạ tai nghe xuống.

“Tụi nó đang giải đáp hướng dẫn,” ông nói. “Tụi nó đang xử lý cuộc săn tìm. Nhưng... tụi nó phá hủy hết mấy con bọ rồi.”

Ông McIntyre im lặng trong giây lát.

“Trừ con của chúng ta,” sau cùng ông lên tiếng.

“Chúng ta có được lợi thế do cài vô giữa bức tường,” Fiske đáp. “Tụi nhỏ đang ở trong một căn phòng của nhà Madrigal. Căn phòng mà chúng ta sắp xếp cho tụi nhỏ.” Ông nhăn mặt.

“Ông cảm thấy không đúng đắn khi nghe trộm tụi nhỏ,” McIntyre tiếp lời, giải đáp cái nhăn mặt của người kia.

“Có nhiều thứ tôi cảm thấy không đúng trong cuộc truy tìm manh mối này,” Fiske đáp. “Chúng ta đang đánh cuộc vào tụi nhỏ. Chúng ta đánh cuộc trên mạng sống của tụi nó.”

“Chẳng phải mỗi thế hệ đều đánh cuộc lên thế hệ kế tiếp sao?” McIntyre hỏi.

Fiske bật lên một âm thanh quá đỗi cay đắng gọi là tiếng cười. “Một người đàn ông đã chọn lựa không bao giờ có con cho hay,” ông nói. “Nhưng...tôi đã lựa chọn y như vậy.” Ông nhìn chăm chăm vào bức tường âm đạm. “Có những thứ khác để hối hận,” ông thì thào.

McIntyre nhìn nâng tay lên, như thể ông định vỗ vào vai của Fiske. Như William McIntyre không phải loại người có thể an ủi người khác. Ông hạ tay xuống.

“Tôi nghĩ ông đã trở nên lạc quan hơn,” McIntyre nói. “Giờ ông mặc màu xám thay vì màu đen xì xì.”

“Màu xám đậm,” Fiske nói. “Cho phép chỉ một chút hy vọng ...” Ông gõ những ngón tay trên bàn. “Tôi ước gì chúng ta có thể biết tụi nhỏ đang nghĩ gì. Tại sao tụi nó quyết định phá hủy mấy con bọ nhưng vẫn tiếp tục cuộc săn lùng. Tụi nó hẳn đã thảo luận gì đó.” Ông hình dung miếng giấy viết tay được chuyển qua lại, hoặc cuộc trò chuyện thì thầm trong tủ trong khi nước chảy rào rào trong phòng tắm, che chắn âm thanh khỏi con bọ. Biết rõ Amy và Dan và Nellie, ông đoán tụi nó chỉ làm cho vui. Bản thân Fiske chẳng quen biết gì với niềm vui cả.

“Tụi nó biết vận mệnh của thế giới tùy thuộc vào việc có thống nhất được toàn gia tộc Cahill,” McIntyre nói.

“Có đủ không?” Fiske hỏi. “Chúng ta có nên cho tụi nó chi tiết chính xác, nêu ra hậu quả chính xác – nói với tụi nó *tất cả mọi thứ* không?”

McIntyre đẩy mình khỏi bàn. “Hai đứa trẻ có thể chịu được bao nhiêu gánh nặng?” ông hỏi.

Ông ngồi trong sự yên tĩnh u ám một chốc, rồi thêm, “ông có thể *hỏi* tụi nhỏ xem tụi nó đang nghĩ gì. Sau cùng, tụi nhỏ đã nói cho chúng ta biết mọi manh mối của tụi nó. Chúng ta nói cho tụi nó biết manh mối của chúng ta. Tụi nhỏ biết chúng ta cùng phe với tụi nó.”

“Ừ, nhưng... ông không thấy cuộc truy tìm manh mối này đã dạy tụi nhỏ nói dối ra sao ư?” Fiske hỏi. “Dạy tụi nhỏ

phải nghi ngờ tất cả mọi người?”

McIntyre cau mày.

“Tụi nhỏ biết tụi ta dính dáng vào cùng nhau,” ông nói.

“Và đó là lý do tại sao chúng ta đang ngồi trong một căn phòng an toàn, tối tăm, trong khi tụi nhỏ đang đương đầu với nguy hiểm ư?” Fiske hỏi. “Hiểm nguy mà *chúng ta* đang làm cho tụi tẻ hơn?”

“Và giải pháp là” – Amy ngừng lại đầy kịch tính – “William Shakespeare.”

Dan chớp mắt.

“Được rồi, Amy, em biết chị đã đọc, như là, mọi cuốn sách được viết ra. Và chị biết nhiều hơn em nhiều về ngôn từ và các tác giả,” nó nói. “Nhưng sao chị có thể lấy ra từ ‘thình không’ và ‘ngày phán xét’ và ‘sâu trong trái tim’ và tất cả mấy cái đó kết lại thành *William Shakespeare*?”

“Bởi vì ông chính là người đã tạo ra những thành ngữ đó,” Amy nói. “Coi nè.”

Con bé phui mấy mảnh vỡ của mấy con bọ bị hủy và kéo ghế ngồi xuống máy tính. Con bé chạm vào bàn phím, và màn hình sáng lên, hiển thị trang mà Amy đã xem trước khi tụi nó phát hiện ra con bọ đầu tiên. “Đây là một danh sách các từ và thành ngữ mà Shakespear đã đặt ra. ‘vào trong thình không’, ‘ngày tận thế’, ‘sâu trong trái tim’, ‘đôi mắt của tâm trí’, ‘trở thành vòng tròn đầy đủ’ – tất cả những cụm từ được gạch dưới đều trong danh sách này.

Dan nhìn Amy kéo chuột lướt qua các từ và cụm từ. Có hàng trăm cụm từ như vậy.

“Xi, Anh ngữ thậm chí còn tồn tại trước thời Shakespeare cơ mà?” Nellie nói. “‘thở cạn’, ‘tám’, ‘nhảy cóc’, ‘bắt chước’...”

“Ôi, coi nào. Không ai từng dùng những từ này cả,” Dan nói. “Có bao giờ trong cuộc đời này chị nói mấy cái kiểu như ‘từ ngữ không thể diễn tả hết’?”

“Vài thứ như vậy có vẻ kỳ quặc vào thời buổi này,” Amy chêm vào. “Nhưng đây chính là từ mà em dùng suốt, Dan ạ.”

Con bé để con trỏ ngừng ở một từ đơn lấp lánh: *ọe*

“Shakespear tạo ra từ *ọe*?” Dan hỏi.

“Ừa,” Amy nói.

“Vậy thì, ... em đoán ông ta biết mình đang làm gì đó,” Dan nói. Dan không muốn thêm thắt vô lời Amy, nhưng nó luôn luôn liên tưởng tới *ọe* như một từ tuyệt vời hơn cả tuyệt vời. Nghe như chính xác theo bản chất.

“Vậy còn ...” Amy lục lại danh sách mấy từ ngữ.

Dan không có tâm trạng theo một khóa học ngôn ngữ. Nó sẽ thích thú hơn nếu cuộc truy tìm Manh Mối dẫn tới một kiếm sĩ hoặc một bậc thầy kungfu.

“Được rồi, được rồi, em sẽ chấp nhận giải thích của chị.” Nó muốn nói, “Sao cũng được,” nhưng nó sợ là Shakespeare cũng có thể là người tạo ra từ đó luôn. “Giờ thì tụi mình biết manh mối tiếp theo có liên quan gì đó tới William Shakespeare, vậy tụi mình sẽ làm gì nào?” nó hỏi.

Ngay lúc đó điện thoại reo.

Cả ba đưa nháy nhòm lên, và Nellie nhắc máy trả lời. Cô nàng nghe trong giây lát, rồi bịt tay lên ống nghe.

“Dịch vụ trợ giúp của khách sạn đó,” cô nàng nói. “Họ muốn biết liệu tụi mình có cần họ hỗ trợ mua vé cho hoạt động nào không. Hoặc là” – cô nàng nhướn mắt lộ liễu – “các vở kịch này nọ.”

Amy rạng rỡ.

“Ôi, không,” Dan rên rỉ. “Không!”

“Đang có vở nào ở Globe vậy?” Amy háo hức hỏi.

“Em không có đi coi kịch Shakespeare đâu!” Dan phản đối.

Nellie phớt lờ nó.

“Vâng, tôi muốn ba vé...” cô nàng nói trên điện thoại. Cô nàng hoàn tất việc sắp xếp và gác máy, vẻ mơ màng hiện lên trong đôi mắt.

“Là vở *Romeo và Juliet*,” cô nàng nói với Amy. “*Romeo và Juliet*, ở ngay Luân Đôn, nơi mà Shakespeare viết lên nó, biểu diễn tại rạp Globe, như thừa ban đầu nó đã diễn ra...”

Biểu cảm của Amy chuyển sang kinh ngạc và mơ màng hết như Nellie.

“Thật tuyệt vời,” con bé thầm thì.

“Tra tấn thì có,” Dan làu bàu. “Tra tấn độc ác và bất bình thường. Còn tệ hơn cả mấy con rắn độc và nhện độc ở Úc. Còn tệ hơn cả việc bị chặt ra chỗ xương kẹo ở Trung Quốc. Đây đúng là điều tồi tệ nhất mà chúng ta làm từ đó tới giờ luôn!”

Không ai thèm nghe nó.

Theo như nó biết là vậy.

39 Mạnh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 04.1

Chương 4.1

Ian Kabra nhón gót đi qua sàn đá hoa cương lạnh lẽo. Nó liên quan tới mọi hoạt động gián điệp đáng chú ý trong vòng suốt năm trăm năm qua. Bản thân nó đã được huấn luyện phải bất chấp thủ đoạn kể từ khi sinh ra. Nhưng đây là nơi mà nó chưa từng nghĩ tới là sẽ phải thực hành các kỹ năng trộm cắp của mình: nhà của chính nó.

Đâu đó từ phía trên cao – trên tầng ba của dinh thự nhà Kabra – hoặc có thể là tầng bốn – một tia sáng bị cắt. Ian cứng người.

Đây là một ngôi nhà cũ, nó tự nhủ. Nó hay kêu vậy suốt. Phải không nào?

Thông thường, Ian không thêm để ý tới. Nhưng theo thông thường, nó không đột nhập vào một phần của ngôi nhà mà luôn luôn bị giới hạn đối với nó và Natalie. Phần mà mọi bí mật của nhà Kabra được lưu trữ tại đó.

Ian lia mắt, tìm kiếm tia sáng đầu tiên chiếu tới làm lộ tẩy nó. Nó luyện trước những lời bào chữa trong đầu mình: *Tại sao, không, Mẹ, Ba, sao ba mẹ có thể nghĩ là con rời khỏi giường làm gì đó sai trái vào đêm nay chứ? Hoặc lén lút và ám muội chứ? Con chỉ... đi uống nước thôi. Vâng, đúng vậy. Con khát nước, con nghĩ là nước dưới này có vị ngon hơn nước chỗ gần phòng ngủ của con.*

Chẳng phải ba mẹ đã luôn dạy con là con đáng được hưởng mọi thứ tốt nhất hay sao? Làm sao ba mẹ có thể nghĩ là con ở đây bởi vì... bởi vì con không tin ba mẹ nữa chứ?

Không có ánh đèn pin chìa vào nó. Không có ba mẹ buộc tội – hoặc người giúp việc nghi ngờ – chìa vào nó. Nó hít một hơi dài, lặng lẽ và bắt đầu tiếp tục mò mẫm tới trước. Cho dù nó bước cẩn thận tới đâu, nó cũng có thể nghe thấy tiếng *xoạt xoạt* từ vớ ma sát trên nền nhà.

Chuyện gì sẽ xảy ra nếu họ bắt được mình? Có đáng để mạo hiểm không ta? “Mình chỉ muốn biết sự thật thôi,” Ian thì thầm, quá tuyệt vọng tới độ đôi môi nó thật sự mấp máy thành lời, thanh quản thật sự phát ra những âm thanh nhỏ. Nó lại đông cứng, nhưng không có gì xảy ra.

Sự thật...

Ian đã luôn được dạy dỗ rằng sự thật là thứ rất linh hoạt. Mẹ nó có thể cười rạn rỡ với một phụ nữ khác và nói thật quyến rũ, “Ồ, chiếc váy đó thật hoàn hảo đó chị à. Chị mua nó ở đâu vậy?” Và sau đó sau khi người ta quay đi thì bà giành hàng tiếng đồng hồ để nói rằng làm sao mà mẹ phụ thủy già nua, gớm ghiếc, thân hình xấu xí có thể chọn một bộ váy kinh dị hơn cái đó. Hoặc – Ian đã nghe điều này từ cả ba mẹ nó, những lúc nói chuyện qua điện thoại, nói chuyện với các cộng sự và đảm bảo với họ, “Tại sao chứ, ừ, dĩ nhiên, chúng tôi quan tâm tới lợi ích của bạn thật tình chứ...” – và sau khi gác máy, nói với cấp dưới, “Đóng cửa nhà máy đó đi. Chẳng có chút giá trị nào.” Hoặc, “Bán cổ phiếu đó đi. Bán sạch.”

Nhưng đó chỉ là cách họ đối xử với những kẻ thất bại thôi. Người ngoài. Những kẻ không phải là người nhà

Lucian như tụi mình.

Ian nhớ lại cách mẹ nó đối xử với Irina Spasky, người đã trung thành tới tận giây phút cuối cùng của cuộc đời mình.

Á không phải là một Kabra. Ba Mẹ đã có quy tắc ứng xử – chỉ có nhà Kabra là quan trọng. Đó là cách của họ. Ừ, họ có thể tàn nhẫn với mọi người khác, nhưng thực sự, họ chỉ làm điều đó vì gia đình họ. Vì Natalie và mình.

Phải chăng đó là lý do mẹ nó đã tát nó vào buổi sớm ngày hôm đó? Tại sao mẹ nó có vẻ không buồn quan tâm tới việc Ian hoặc Natalie còn sống hay đã chết, miễn là bà thắng trong cuộc săn tìm Manh Mối? Tại sao bà để cho con bé rưng rưng, ờ, cả tuần rồi? Ian luôn luôn cảm thấy con em mình khá khó chịu, nhưng giờ nó cảm thấy thương con bé, nhìn con bé cố gắng để làm hài lòng mẹ, người mà giờ trở nên hoàn toàn không thể làm hài lòng được.

Cái gì đã thay đổi? Ian băn khoăn. Chuyện gì đã xảy ra? Có thật là vì tụi nó đang...thua cuộc?

Ian chạm tay vào tay nắm cửa. Tay nắm chắc, nó nhét chiếc chìa khóa kiểu cổ lấy từ trong túi của bộ pijama lùa vào ổ khóa. Ba Mẹ nó đã yêu cầu nó được huấn luyện việc mở ổ khóa để nó có thể đánh cắp thông tin, nếu cần thiết, từ những đối thủ kinh doanh, kẻ thù của gia đình, gián điệp quốc tế. Nó chưa bao giờ nghĩ sẽ phân vân về việc kẻ thù thực sự của mình là ai.

Đã đến lúc tìm ra, Ian lạnh lùng tự nhủ.

Ngay khi ổ khóa vang lên tiếng lách cách. Cỗ tay xoay một vòng, và cánh cửa bật mở.

Liếc nhìn qua vai, Ian bước vào khu vực bí mật và kéo cánh cửa đóng lại phía sau lưng.

Jonah Wizard vẫy tay lần cuối với đám đông các fan vây quanh chiếc limo của mình và trượt vào chỗ ngồi. Tài xế của hắn đóng cửa xe thật chặt phía sau hắn và đẩy hàng tá các cô gái ra để quay trở lại chỗ ngồi phía trước chiếc xe.

“Anh tuyệt quá đi, Jonah à!” một cô gái la lên, hôn vào cửa kính khi chiếc xe chạy đi. Cô nàng để lại một vệt son môi trên kính.

Jonah nhìn chăm chăm vào vết son. Hắn đã đòi cha mình xếp lịch cho buổi biểu diễn ở Luân Đôn vào phút chót. Hắn đã hát và nhảy múa điên cuồng suốt ba giờ qua. Thậm chí hắn còn thêm vào một màn biểu diễn đặc biệt vào cuối chương trình. Đám đông và tiếng la hét đầy phấn khích là phần thưởng cho hắn, chính xác là điều mà hắn cần vào lúc này: bằng chứng của việc các fan của hắn yêu thích hắn. Chứng tỏ rằng hắn xứng đáng với sự yêu thương đó.

Vậy sao hắn lại cứ nghĩ rằng vệt son môi đó nhìn y như máu nhỉ?

Bởi vì cuộc truy tìm manh mối, Jonah tự nhủ. Bởi vì nếu các fan của mình biết việc mình xém nữa làm... Nếu họ biết điều mà mẹ muốn mình làm...Nếu mình đã làm điều đó...

Jonah đã luôn nghĩ như vậy từ hồi ở Trung Quốc: những câu nói không hoàn chỉnh. Hắn không thể nghĩ ra một suy nghĩ hoàn chỉnh bởi vì điều đó có nghĩa là hắn phải đưa ra một quyết định bất khả thi. Một quyết định không

thể đảo ngược, quyết định mà Jonah phải sống cùng đến tận cuối đời.

“Buổi biểu diễn tốt đó.” Cha của Jonah, Broderick, nói từ ghế ở góc đối diện trên chiếc limo. Ông ta đang tính toán trên chiếc BlackBerry thường trực. “Chín mươi ngàn người với bảy mươi bảng một người, trừ đi số vượt, nó là...”

Jonah đẩy chiếc BlackBerry, hầu như dấm văng nó ra khỏi tay của cha mình.

“Ôi, tiên,” Jonah nói, giọng nói vỡ vụn. Hẳn tự nhắc mình ít nhất phải cố nói bình thường.

“Yo, bộ ba không quan tâm tới gì khác ngoài Benjamin à?”

“Elizabeth, trong trường hợp này là vậy,” Broderick nói.

Jonah nhìn ông chăm chăm.

“Nữ hoàng Elizabeth đó?” Broderick nói. “Trên tờ bảng Anh?”

“à,” Jonah nói. “Vâng. Nhưng...”

Và hẳn lại thốt ra một câu nói không hết ý.

Cha nghĩ mình muốn làm gì chứ? Cha biết bao nhiêu, suy cho cùng chứ? Jonah tự hỏi. Ông ấy muốn gì cho mình? Hút thêm tiền? Hay là...Jonah thậm chí không thể nghĩ ra câu hỏi.

Trước giờ Jonah đạt được mọi thứ đều dễ dàng. Lần đầu tiên hẳn chọn nhạc cụ – một cây ghi ta cỡ trẻ con – hẳn đã có thể chơi bản “Twinkle, Twinkle, Little Star” bằng tai. (Hẳn đã viết về điều đó trong cuốn sách nổi *Twinkle, Twinkle, Li'l Gansta.*) Ngay cả trong thời gian đầu của cuộc truy tìm Manh mối, mọi thứ đều bày sẵn trên đường hẳn đi. Hẳn là một Janus; không có gì to tát khi hát, lưu diễn, viết blog, Tweet, quảng bá, và tìm Manh mối cùng lúc. Hẳn đã phải làm vài trò nguy hiểm điên rồ – dài hơi một chút – nhưng, này, mọi việc đâu vào đấy/ hiệu quả cả. Hẳn đã thống trị cả nền âm nhạc thế giới. Chiến thắng cuộc truy tìm Manh Mối và chinh phục phần còn lại của thế giới chỉ như một bước tiếp theo. Cho tới hồi ở Trung Quốc.

Lúc ở Trung Quốc, Jonah đã đối mặt với quý dữ. Quý dữ ở chính bên trong hẳn.

Hẳn gần như đã để cho Dan Cahill phải hy sinh vì cuộc săn tìm Manh mối. Hẳn gần như để cho Dan chết đi.

Kinh hoàng, Jonah đã bỏ cuộc. Hẳn còn nhớ rõ cảm giác nhẹ nhõm trong lúc đó, khi hẳn nói với mẹ rằng hẳn đã xong việc của mình trong việc săn tìm Manh mối, xong việc với chuyện đe dọa những họ hàng của mình, xong việc nói dối và giữ bí mật.

Vào lúc đó, nó dường như ra cảnh cuộc đời còn lại của nó sẽ như một buổi công diễn dài, vui vẻ, một màn biểu diễn thật tuyệt vời – danh vọng và tiền tài không một chút sai phạm nào.

Nhưng mẹ hẳn đã nói với hẳn là không. Bà đã nói hẳn không thể bỏ cuộc. Bà đã nói – Chiếc BlackBerry của Broderick kêu bíp, báo hiệu một tin nhắn. Ông ta đọc tin nhắn, rồi thả chiếc BlackBerry cho Jonah nhìn.

“Đây là điều mẹ con muốn con làm vào chiều mai,” Broderick lên tiếng.

Jonah dựa người vào lưng ghế. Hắn khép mắt lại mông như sợi chỉ tới mức khó đọc được gì. Hắn đã tránh né mẹ mình suốt mấy ngày qua. Hắn bỏ qua các tin nhắn. Hắn đã để cho bà muốn nghĩ gì thì nghĩ. Nhưng liệu có phải là đây không? Khoảnh khắc khi hắn buộc phải chọn lựa?

Hắn đã luôn làm việc thật chăm chỉ để mẹ hắn tự hào về hắn. Hắn là Jonah Wizard, ngôi sao quốc tế.

Phải chăng ngày mai bà muốn hắn trở thành Jonah Wizard, kẻ sát nhân ư?

“Đã đến lúc gắn kết tình cha con nào!” Eisenhower Holt la to hết cỡ. Gã trao cho con trai mình, Hamilton, một cú đấm muốn nổ ruột có khả năng hạ gục cả một người đàn ông trưởng thành. Nhưng Hamilton đã được huấn luyện theo cách của vận động viên Olympic từ lúc mới lên hai. Nó chỉ cười toe toét với bố mình. Eisenhower đang nhìn quanh quang cảnh trước cả đám. Ở đồng cỏ phía dưới, những người đàn ông trong bộ đồng phục đỏ và trắng đang rượt theo một quả bóng lăn nhanh. Trên khán đài quanh đó, hàng ngàn người đứng dậy và cổ vũ, dịch chuyển như thể một khối.

“Người Anh!” Eisenhower la lớn. “Cố động viên bóng đá tuyệt nhất quả đất!”

“Chúng ta gọi đó là đá banh ở đây, thằng đàn,” một tiếng gầm gừ vang lên từ phía sau. Eisenhower và Hamilton cùng quay người lại. Eisenhower Holt cao khoảng hơn một mét tám, và Hamilton cũng cao gần bằng vậy. Nhưng người đàn ông phía sau cao hơn hẳn cả hai. Hắn cởi trần, khoe cơ bắp hằn là sẽ cuộn cuộn như đá tảng nếu không được phủ kín – giống như bộ mặt đá tảng – sơn đỏ và trắng.

Eisenhower cười toét miệng với gã đàn ông.

“Chắc chắn rồi!” Eisenhower đồng ý. Hắn tông vào ngực gã kia, lồng ngực cơ bắp của hắn tông vào gã kia như mấy tảng đá khổng lồ đụng vào nhau. “Tiến lên, Manchester United!”

Cả phút trôi qua – tảng đá cử động chậm chạp. Nhưng rồi gã cười lại với hắn.

Đúng là bố mình, Hamilton nghĩ đầy tự hào. Bố biết cách để xử lý mọi tình huống cần thiết với thể thao.

Eisenhower và Hamilton quay lại xem trận đấu tiếp.

“Ba à,” sau chừng vài phút Hamilton lên tiếng. “Ba không quan tâm nhiều, phải không, việc, ừm, mình kiểu như mất phương hướng? Trong cuộc truy tìm manh mối, ý con là vậy?”

“Tụi mình sẽ tìm ra thôi,” Eisenhower nói đầy tự tin. “Nhà Holt chúng ta đặc biệt vì giành chiến thắng vào phút cuối.”

Hamilton gật đầu, như mỗi lần mà ba nó truyền đạt sự khôn ngoan của nhà Holt. Ngay cả khi nó hoàn toàn không tin vào điều đó.

Điều đó dạo này xảy ra ngày một nhiều.

“Ngoài ra,” Eisenhower nói. “Mẹ mày cần thời gian để mua đồ mới cho Reagan và Madison. Cứ theo đà lớn của

tại nó – tại nó mai mốt chắc cao hơn cả ta!” Hân nói đầy tự hào. “Và làm sao mà ta đến Anh mà không đi coi một trận đá bóng—à, đá banh với con trai ta chứ?”

“Không đời nào,” Hamilton nhất trí.

Cả hai cùng xem những pha bóng trên sân cỏ trong im lặng trong một lúc. Trước cuộc truy tìm Manh Mối, Hamilton đã từng hưởng thụ/ thưởng thức chuyện đi riêng như này với ba nó. Nhưng có vài thứ làm nó cảm thấy khó chịu trong tối nay.

Trong cuộc truy tìm manh mối... Chắc rồi, mình muốn thắng cũng nhiều như Dan vậy. Nhưng cách tại mình cố giành chiến thắng...

Kể từ hồi ở Nam Phi, mỗi lần Hamilton chớp mắt, nó lại thấy cùng một cảnh tượng: một người đàn ông đội chiếc mũ quả dưa – Alistair Oh – đầm đìa mồ hôi. Đổ mồ hôi vì ba của Hamilton đang đe dọa giết chết ông.

Đôi khi lúc Hamilton nhìn thấy, nó hình dung ra mình đứng chặn ba mình, hét lên, “Ba, không! Ba không thể giết Alistair!”

Đôi khi nó tưởng tượng ra Alistair đang chết dần.

Việc đã xảy ra ở Nam Phi đó Hamilton đã can thiệp một cách bí mật, không cho ba mình biết. Hamilton và Dan Cahill hợp tác, cứu sống Alistair.

Mình đã phải làm vậy! Hamilton nghĩ. Đó là lựa chọn duy nhất của mình! Điều đó không có nghĩa là mình phản bội gia đình!

Reagan và Mẹ cũng không muốn Alistair chết!

Nhưng đó không phải là lần duy nhất mà Hamilton chơi mánh. Ba nó không biết chính xác mức độ thường xuyên Hamilton hợp tác cùng Dan và Amy, và việc Hamilton đã cố giúp tại kia nhiều hơn những người nhà Holt thế nào.

Mình có phải là kẻ phản bội? Hamilton tự hỏi. *Hay chỉ là... làm điều đúng đắn?*

Trước cuộc truy tìm Manh mối, đúng và sai dường như rất đơn giản với Hamilton. Đúng là làm theo những gì ba nó muốn nó làm. Sai là tất cả những gì còn lại. Sự phức tạp là về chiến thuật đá banh, không phải các quyết định về đạo đức.

Nhưng chuyện gì nếu... khi tham gia vào cuộc truy tìm Manh Mối... ba của Hamilton đã sai ngay từ lúc bắt đầu?

Hamilton liếc cha nó lần nữa.

“Ba à,” nó bắt đầu, “có bao giờ ba nghĩ –”

“Không,” Eisenhower nói nhanh. “Ta sẽ cố làm điều đó càng ít càng tốt. Cứ theo cách vận động cơ bắp thôi.” Hân cười to vì câu đùa của mình.

“Nghiêm túc mà...” Hamilton cố lại lần nữa.

“Nghiêm túc ư?” Eisenhower hạ giọng. Hắn liếc mắt nhìn quanh, như thể đảm bảo là không ai có thể nghe lén. “Nghiêm túc, ta nói cho con nghe điều mà không ai khác biết về ta. Ta không giỏi suy nghĩ. Chưa từng luôn. Nhưng ta muốn những điều tốt đẹp hơn cho mày và đám con gái. Đó là tại sao chiến thắng cuộc truy tìm manh mối vô cùng quan trọng.”

Hamilton nuốt nước bọt. Giờ thì làm sao nó có thể cất lời nói điều mà nó định nói? Chuông điện thoại của Eisenhower reo vang, cắt đứt cuộc đối thoại. Hắn đưa điện thoại lên tai nghe. “Ồi, bánh đường?” hắn nói.

Vài người xung quanh quay lại, cười khúc khích. Nhưng Hamilton lừ mắt nhìn mọi người. Chẳng có gì sai cả khi ba mẹ nó dùng mấy từ sến-rện đó để thể hiện tình yêu với nhau. Không hề.

Những người khác nhanh chóng quay mặt đi.

“Thật không?” Eisenhower nói chuyện điện thoại. Rồi hắn reo hò, “Tuyệt vời!” Hắn lấy tay che điện thoại và nói với Hamilton, “Ta đã nói với con phải không? Nhà Holt lại quay lại cuộc chơi! Mẹ mày và đám con gái tìm thấy một chỉ dẫn!”

Hắn nhảy mừng chiến thắng, ngay tại chỗ.

Rõ ràng, mẹ của Hamilton vẫn đang nói chuyện ở đầu dây kia. “Được rồi, được rồi, em có điện thoại tới, và...” Eisenhower nói. Rồi hắn gần như đánh rơi điện thoại.

“Mình phải đi tới đâu?”

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 04.2

*Chương có nội dung hình ảnh

Chương 4.2

Ian Kabra ngồi giữa hàng tá phong bì hồ sơ vàng. Nó đã hy vọng rằng mọi thứ đều được lưu trữ điện tử ở khu vực bí mật của nhà Kabra. Như vậy, nó chỉ cần bẻ khóa một mật mã, download mọi thứ vào một đĩa mềm, và tìm hiểu các thông tin một cách riêng tư trong phòng. Nó đã quên mất ba mẹ nó hoang tưởng thế nào về tin tặc. Phải sắp xếp thông tin bằng giấy tờ kiểu này có nghĩa là nó hoàn toàn có khả năng bị phát hiện dễ dàng.

Ian thờ dãi và kiên quyết lật bìa hồ sơ kế tiếp lên. Các vụ thám sát được cho phép, các vụ phản bội được chấp thuận...

Hàng ngàn và hàng ngàn người bất lực bị đưa thẳng tới cái chết bởi các thế hệ gia đình của Ian.

Ian đồ rằng hầu hết mọi người sẽ bị kinh sợ khi đọc những hồ sơ này. Nó đồ rằng Mẹ và Bố dự định sẽ cho nó xem những hồ sơ này – khi nó lên mười tám, có lẽ vậy chăng? – cha mẹ nó hẳn là kỳ vọng nó sẽ tự hào. Những hồ sơ quanh nó ghi lại những câu chuyện rục rờ về quyền lực. Thô bạo, mạnh mẽ, nắm giữ và sử dụng sáng chói, thế kỷ qua thế kỷ.

Nhưng Ian không cảm thấy kinh hoàng hay sợ hãi. Nó chỉ đơn thuần cảm thấy... không bất ngờ. Nó đã luôn biết rằng gia đình nó vừa quyền lực vừa tàn nhẫn. Đó xác thực là tính cách của dòng họ Lucian. Đến phiên mình, Ian đã được kỳ vọng sẽ hành động như các tổ tiên của nó. Nó đã chứng tỏ được điều đó – trên sân chơi mẫu giáo, với buổi tụ tập gia đình kỳ quặc ở New England, trong cuộc truy tìm Manh Mối trong vai trò sứ giả của cha mẹ nó – rằng nó hoàn toàn phù hợp cho việc lưu danh trong di sản nhà Lucian của nó.

Vậy chính xác nó đang hỏi điều gì?

Ian nhận ra bìa hồ sơ nó vừa lật lên có một nhãn mới: Trường hợp của Hope Cahill và Arthur Trent.

Tim Ian đập nhanh hơn. Nó biết những cái tên đó. Họ là bố mẹ của Amy và Dan Cahill, những người đã chết trong một tai nạn cháy năm năm trước.

Hoặc có lẽ không phải là tai nạn.

Ian nhanh chóng đọc những giấy tờ trong bìa hồ sơ. Gần như dày đặc chữ. Nó có thể nhận ra cách bố mẹ nó phân loại các nhánh khác của nhà Cahill – một Janus, Cora Wizard; một Ekaterina, Alistair Oh; và hai Tomas, Eisenhower và Mary-Todd Holt – cùng đối mặt với Hope Cahill và Arthur Trent về Manh Mối mà họ đã thu thập được, lợi thế mà họ đã đạt được. Cách mà Isabel và Vikram Kabra đã thu hút những kẻ thù không đội trời chung đứng chung một chiến tuyến thật tuyệt vời.

Nhưng buổi đối mặt đã chuyển sang hướng xấu đi. Isabel Kabra đã nhóm một que diêm, định ép Hope và Arthur phải làm theo cách của bà. Và... Hope Cahill và Arthur Trend đã thà chết còn hơn đưa cho bà quyền lực tổng hợp

mà bà muốn.

Ian để mở giấy tờ trượt khỏi tay.

Mẹ mình gây ra cái chết của Bố Mẹ Amy và Dan, nó nghĩ, cuối cùng nó đã cảm nhận thấy sự kinh hoàng. Cơ sòng kinh hoàng đập mạnh vào nó với suy nghĩ kế tiếp: Amy và Dan có biết không?

Ian nghĩ lại cách mà Amy đã mỉm cười với nó lúc ở Hàn Quốc, cách con bé để cho nó tán tỉnh, cách con bé đờ bưng mặt và nhại mấy câu nói ngọt ngào của nó. Con bé không thể nào biết sự thật trước đó được.

Còn sau đó thì sao?

Dĩ nhiên Amy – và Dan – đã có chút lạnh nhạt với nó sau khi ở Hàn Quốc, nhưng nó nghĩ là bởi vì nó đã phản bội tụi nó, có vẻ như nó đã bỏ lại tụi nó chết ở đó. Không phải là tụi nó thật sự bị nguy hiểm mà. (Có không nhỉ? Liệu nó có quan tâm coi tụi nó có nguy hiểm không? Liệu nó có khác với mẹ nó không nhỉ?)

Dĩ nhiên tụi nó biết rằng đó là cách mà mọi việc diễn ra trong cuộc truy tìm manh mối.

Không mời mà đến, một ký ức khác ủa về với nó, một ký ức đã ám ảnh nó nhiều tuần lễ liền. Ký ức từ trên đỉnh Ngọn Everest. Ian bị trượt ngã, nhào thẳng xuống chết chắc. Mặc nó đã trả tiền để một nhóm Sherpa đưa nó lên và xuống núi an toàn, Amy là người duy nhất ở gần đủ để với tới nó. Nhưng con bé đã đổi mặt với một sự chọn lựa: cứu lấy lọ huyết thanh quý báu của nhà Janus mà tụi nó đã tìm thấy hoặc cứu Ian.

Ian đã biết, trong giây phút sinh tử đó nó đã phải nghĩ, theo lô gíc, hợp lý, *giống như* việc Amy làm là chọn lọ huyết thanh. Đó là điều mà Ian sẽ làm nếu nó là con bé. Lọ huyết thanh là vô giá, thậm chí có thể là không thể thay thế được. Và Ian chính là kẻ đã nói mấy điều ngọt ngào giả dối với con bé và rồi phản bội con bé, không chỉ một lần.

Nhưng Amy đã cứu Ian và để cho lọ huyết thanh rơi mất.

Ian vẫn không thể hiểu được tại sao con bé lại làm vậy. Điều đó quá ... không giống nhà Lucian. Không giống – nhà Cahill.

Mọi người lúc đó đều bao bịt kín mít tới từng tấc da thịt, để chống chọi lại cái lạnh tàn khốc của Everest. Vì vậy Ian không thể nhìn thấy biểu cảm trên gương mặt Amy lúc đó; nó không thể dò xét được Amy đang nghĩ gì. Nhưng nó đã nhìn vào đôi mắt con bé. Và đôi mắt đó thể hiện... biết rõ.

Con bé biết rằng mẹ mình gây ra cái chết của ba mẹ con bé. Và con bé vẫn cứu mình.

Điều này làm cho mọi thứ thậm chí càng khó hiểu hơn.

Ian nhật bìa hồ sơ về Hope Cahill/Arthur Trent lên lại. Có lẽ nó bỏ sót cái gì đó. Có lẽ mẹ nó đã cố gắng bù đắp cho cái chết của bố mẹ Amy và Dan.

Tập hồ sơ có các tài liệu về vụ cháy và các lá thư được gửi hàng loạt sau đó. Không khó để Ian có thể ghép các chi tiết lại với nhau. Ngay khi ngọn lửa bùng lên khỏi tầm kiểm soát, những người không phải Lucian bị hoảng sợ. Không ai trong số họ dường như hiểu rằng Isabel *muốn* Hope và Arthur chết.

Alistair Oh, Cora Wizard, và Mary–Todd Hold, tất cả mọi người thậm chí còn gọi 911. Eisenhower Hold còn lấy vòi nước của vườn hàng xóm và hướng vào ngọn lửa.

Và Vikram và Isabel Kabra đã lên kế hoạch che đậy, cố gắng giấu diếm tất cả những bằng chứng về sự liên quan của họ.

“Họ cảm thấy tội lỗi.” Ian thì thào với chính mình. “Nếu không, tại sao họ có vẻ che đậy vậy chứ?”

Một sự trấn an lạnh lẽo, cố gắng níu kéo để tự thuyết phục bản thân nó rằng cha mẹ nó không thật sự tệ *tới vậy*.

Isan lật tới mảnh giấy kế cuối trong tập hồ sơ và ngạc nhiên khi thấy tờ giấy cuối cùng chẳng liên quan gì tới cái chết của Hope Cahill và Arthur Trent. Thay vào đó là một báo cáo mẹ nó viết về cái chết của Irina Spasky.

“Á đã hoàn toàn phản bội chúng ta,” mẹ nó viết. “Á đã bỏ qua mệnh lệnh trực tiếp từ tôi mà đi cứu Alistair Oh và Amy và Dan Cahill trong khi tôi đã bảo á rằng bọn chúng phải bị *khử*...”

Bị khử. Chỉ vài tuần trước, mẹ nó đã cố gắng, tàn nhẫn, ám sát Alistair và Amy và Dan. Không phải vì sai sót, không phải là tòa nhà bị hư hỏng, và là cố tình. Ian đọc hết tài liệu. Vụ ám sát thậm chí không phải là một cuộc mặc cả về con chip, kiểu đe dọa để đạt được mục tiêu của bà. Nó đã được lên kế hoạch thật cẩn thận – một mục tiêu được xác định rõ ràng.

Và thay vào đó thì Irina đã chết đi.

“Khi tôi nhìn thấy việc mà Irina đang làm, tôi đã có thể quay trở lại và cứu á,” Isabel viết.

“Nhưng tại sao lại phải *bận tâm*?”

Quá lạnh lùng. Sinh mạng của một người phụ nữ bị bác bỏ chỉ trong vài từ.

Không phải vì Ian có tình cảm gì với Irina Spasky. Á đã từng đe dọa sử dụng độc giấu trong các móng tay vô số lần để thân cận hoặc vỗ về tất cả mọi người. Nhưng có một lần vào nhiều năm trước khi Ian còn bé, á đã từng nói với nó đầy mong chờ, “Con có thể gọi là ta Dì Irina không? Con cùng tuổi với một cậu bé mà ta đã từng biết...”

Rồi á vội vàng bịt miệng mình bằng cả đôi tay, như thể á đã nói ra điều không nên nói.

Và dĩ nhiên Ian chưa bao giờ gọi á là Dì. Với sự khích lệ của Ba Mẹ mình, nó đã đối xử với á như mọi kẻ hầu, ở dưới tầm quan tâm của nó. Nhưng á đã phục vụ gia đình nó một cách trung thành trong suốt nhiều năm. Thậm chí Irina Spasky không đáng bị bỏ lại tới chết bằng mấy từ *Tại sao phải bận tâm?*

Trán cau lại, Ian lật giở qua lại giữa những trang giấy mô tả về ba cái chết.

Có vài thứ *đã* khác biệt. Chú ý niệem về hồi hận xuất hiện ở trang giấy trước đã hoàn toàn tắt ngóm khi liên hệ với chuyện của Irina Spasky. Có vẻ như mẹ nó không có khả năng hồi hận nào cả – không hồi hận hay cảm giác tội lỗi hay ngờ vực hay trung thành với bất kỳ ai ngoài bản thân. *Tại sao không?* Ian tự hỏi.

Có tiếng động lạch cạch vang lên trong phòng, và Ian đông cứng. Nhanh chóng, nó tắt ngọn đèn đọc sách nhỏ xíu đang dùng. Bóng tối đột ngột ập xuống làm nó như mù. Nó không biết có nên bật dậy và trốn hay sẽ khôn ngoan hơn nếu không dịch chuyển, ngồi im ắng hết mức.

Chỉ là tiếng động từ phía vườn thú gia đình nhà Kabra ngoài kia thôi, Ian tự nhủ. Có lẽ là con khi khi gió mà Mẹ đã khăng khăng dùng hôm nay thôi.

Tiếng lạch cạch vang lên lần nữa, và Ian không thể nào tự lừa mình rằng đó không phải là tiếng tay nắm cửa của khu vực bí mật đang xoay. Trước khi nó kịp di chuyển, cánh cửa bật mở và tia sáng đèn pin chiếu thẳng vô mặt nó.

Ai đó hít mạnh. Đó là tiếng hít mạnh mà Ian nhận ra được.

“Natalie?” Ian lên tiếng.

“Ian?” em nó thì thào. Con nhỏ đánh rớt chiếc đèn pin, và ánh sáng xoay tán loạn quanh căn phòng.

Ian nhặt đèn pin lên và hướng nó xuống đất, làm ánh sáng chỉ còn trong một khu vực nhỏ.

“Không – không – đừng để ánh sáng xuyên qua mấy cái cửa sổ,” nó nói gấp gáp. Natalie nuốt nước bọt.

“Anh đang làm gì ở đây vậy, Ian?” con nhỏ thấp giọng hỏi.

Ian nghĩ thật nhanh.

“Ba Mẹ muốn anh lấy cho họ vài tập tài liệu,” nó nói. “Họ tin tưởng anh về vụ này. Bởi vì anh lớn hơn em.”

“Anh đang nói dối,” Natalie nói, không hề chần chừ. “Nếu Mẹ và Ba biết anh ở đây, vậy tại sao anh phải lo lắng nếu ánh sáng bị lọt ra ngoài?”

Ian đã quên mất là Natalie cũng đã học mấy lớp logic và phân tích giống như nó vậy. Nó chờ con nhỏ lên tiếng, “Anh nói,” nó lên tiếng, “anh nói trước vậy.” Và rồi nó đã có thể tìm ra cách để đàm phán với để con nhỏ giữ yên lặng.

Nhưng Natalie không nói gì cả. Con nhỏ chỉ hít vào.

Thật mắc cười – chỉ cần một hơi hít vào đã làm cho Ian hạ quyết tâm rằng Natalie không cần phải biết những gì nó vừa phát hiện ra về Ba Mẹ. Nó không bao giờ muốn con nhỏ đọc về việc Irina Spasky đã chết như thế nào.

“Quay trở về giường nào,” Ian nói. “Chả có gì để xem ở đây đâu.”

“Có những bí mật ở đây,” Natalie bướng bỉnh nói. “Những lời giải thích.” Con nhỏ ngược lên nhìn anh trai mình.

“Anh cũng không tin họ, đúng không?” con nhỏ nói. “Đó là lý do tại sao tụi mình đang ở đây.”

Ian thờ dãi. Đôi khi Natalie quá thông minh.

“Đừng lo lắng về vụ đó,” nó nói. “Chỉ cần nghĩ về cái túi Prada mới mà mẹ sẽ mua cho em.”

“Không,” Natalie nói. “Em phải được biết – chuyện gì đã xảy ra với mẹ? Tại sao mẹ trở nên quá xấu tính? Xấu tính mọi lúc, kể cả với tụi mình?”

Ian nhún vai bất lực. Vẫn giữ cho ánh sáng chĩa xuống dưới, nó lùi lại một chút để Natalie không nhìn thấy đồng bừa bộn các tập hồ sơ trên nền nhà. Vô tình nó lùi trúng một cái bàn, va vào và loạng choạng. Nó chộp nhanh và vớ trúng rìa mặt bàn, nhưng những ngón tay của nó chạm vào một cái gì đó.

Một... ống nghiệm?

Ian quay lại và giữ ống nghiệm trong vùng ánh sáng.

[Xem ảnh 1](#)

Đó là một ống nghiệm mà Ian đã từng thấy, với những chữ kỳ quặc bên trên. Ian biết rằng những từ ngữ đó bản thân nó chẳng thực sự mang ý nghĩa gì cả. Nó chỉ là những phép đố chữ mà Amy Cahill đã theo dấu hàng tuần lễ ở Paris. Con bé đã liều mạng theo mấy chỉ dẫn đó trước khi Ian đột kích và chôm cái ống nghiệm từ tay con bé.

“VẬY RA ĐÂY CHÍNH LÀ NƠI MÀ BA VÀ MẸ CẮT HUYẾT THANH CỦA NHÀ LUCIAN,” Natalie nói, nhìn lom lom qua vai nó. “Anh có nghĩ là họ nên để nó ở đâu đó an toàn hơn không chứ?”

Ian xóc chiếc ống nghiệm, nó hẳn đang chứa bên trong dung dịch có giá trị nhất trên quả đất rồi. Có lẽ là loại dung dịch có giá trị nhất, tại thời điểm này, vì huyết thanh nhà Janus bị mất rồi và không ai biết điều gì đã xảy ra với huyết thanh nhà Tomas, huyết thanh nhà Ekaterina, hay là huyết thanh nguyên bản chính đã được chính Gideon Cahill tạo ra cách đây hơn năm trăm năm. Ian dám chắc chắn rằng huyết thanh chính sẽ là giải thưởng sau cùng của cuộc truy tìm Manh Mối; nó hồi tưởng lại lúc ở Paris, khi nó tự hào vì ít nhất đã chụp lại được chai huyết thanh của nhà Lucian.

Khi đó nó đã quá ngốc nghếch.

“Không quan trọng chuyện gì xảy ra với cái ống nghiệm,” nó nói với em gái mình. Nó lật lên lật xuống. “Thấy không? Nó rỗng không.”

Natalie ngó lên anh trai mình với ánh mắt lo lắng.

“VẬY LÀ HỌ ĐÃ UỐNG Ứ,” con nhỏ thì thào. “Chỉ Mẹ thôi, anh nghĩ sao? Hay cả Ba lẫn Mẹ?”

“Quan tâm làm gì?” Ian hỏi một cách cay nghiệt. “Nói cách khác, không ai để giành cái gì để chia cho anh em mình.”

“Thật không công bằng,” Natalie nói, tiếng nỉ non quen thuộc hiện ra trong giọng con nhỏ. Nhưng lần này sự nỉ non thay cho Ian. “Anh là người tìm ra huyết thanh. Ít nhất họ phải chia nó cho anh chứ.”

“Chúng ta chỉ là kẻ phục vụ họ thôi,” Ian nói. “Minion, giống vậy” – nó nuốt nước bọt – “cũng như Irina.”

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xô vào đấu trường - Chương 05.1

*Chương có nội dung hình ảnh

Chương 5

5.1.

Dan cảm thấy bị lừa.

Nellie và Amy đã thuyết phục nó là nó *phải* đi xem *Romeo và Juliet* bởi vì đó là nơi để tìm Manh Mỗi.

“Đó là câu chuyện về mấy gia đình có mối thù hận,” Nellie nói. “Em không thấy là nó có liên quan à?” Ngoài ra, cả hai đều nói với nó rằng, vở kịch sẽ thú vị.

“Thời của Shakespear, rap hát không được coi là đẳng cấp và văn học và đại loại vậy,” Amy nói, thực tế là đọc từng từ từ màn hình máy tính. “Nó được sáng tạo để thu hút những người bình dân. Cùng mức độ với các hoạt động giải trí khác tại Elizabethan London – bẫy gấu.”

“Bẫy gấu là sao?” Dan hỏi.

Amy lấy tay che tai Saladin trước khi trả lời.

“Ồi, thật kinh khủng,” con bé nói. “Người ta trói một con gấu lại và rồi để cho nhiều con vật khác – thường là chó – tấn công. Mọi người đều muốn xem xem gấu sẽ giết bầy chó hay bầy chó giết con gấu.”

“Nghe như *Kẻ sống sót*,” Nellie nói. Khuôn mặt cô nàng trở nên ghê tởm. “Hay là cuộc truy tìm manh mỗi này.”

“À, dù sao thì,” Amy nói nhanh. “Có mấy cuộc đấu kiếm trong vở *Romeo và Juliet*. Hai hay ba gì đó. Em sẽ thích đó.”

Vì vậy giờ Dan ngồi trong nhà hát Globe Theatre chùng vai tiếng đồng hồ, và đang chán muốn chết. Dĩ nhiên, có một màn đấu kiếm. Một. Nhưng Dan đã bỏ lỡ phần lớn khúc đó vì nó đang dựa vào Amy và hỏi, “Chờ chút - họ đang đánh nhau vì cái gì vậy? Chi bởi vì một gã cắn ngón tay cái của mình trước mặt một gã khác hở? Cái quái gì vậy?”

“Đó là một sự xúc phạm nghiêm trọng ở thời của Shakespear,” Amy giải thích.

“À vậy thì, em có thể cắn ngón tay cái của mình trước mặt Isabel Kabra lần tới chẳng?”

Vừa lúc đó thì màn đấu kiếm kết thúc. Và kể từ đó, vở kịch hầu hết là cảnh người ta nói những lời yêu đương nồng cháy. Lúc này thì cô gái, Juliet, đang đứng ở ban công ở trên sân khấu.

“Ồi Romeo, Romeo,” cô nàng thờ dài. “Vi đâu (1) chàng lại là Romeo chứ?”

Dan thúc cùi chỏ vô Amy.

“Bà bị cái gì vậy - bộ mù hả?” Dan hỏi. “Bà không thấy cái gã Romeo đang đứng trên sân khấu ngay dưới bà hả?”

“Người ta già bộ đang đêm khuya mà,” Amy thì thào. “Trời thì tối, và anh chàng đang ẩn nấp mà.”

“Nấp chẳng tốt tẹo nào,” Dan nói.

“Còn nữa, ‘vi đâu’ có nghĩa là ‘tại sao,’ không phải là ‘đâu,’” Amy nói.


Thiệt điên rồ. “Vi đâu” rõ ràng nghe giống như nghĩa là “đâu.” Quan điểm của Dan về Shakespear cứ chìm xuống mỗi lúc một thấp hơn.

“Nhưng -” Dan bắt đầu.

“Suýt,” Amy rít lên. “Chị muốn nghe đoạn này.”

Con bé ngồi lùi lại, vẻ mơ màng xuất hiện trên khuôn mặt nó. Kế bên con bé, Nellie xem kịch một cách mê say.

Dan ngó quanh. Dường như mọi người trong nhà hát đều đang dán mắt vào Juliet với cùng biểu cảm ngốc nghếch y như Amy và Nellie. Ngay cả những người đứng giữa nhà hát nơi không có mái che, trong khi mưa đang đổ rào rào ngay trên đầu họ.

Any nói rằng những người đó gọi là groundling [Xem ảnh 1](#) , và chỗ của họ không có mái che trên đầu bởi vì nhà hát này cố ý duy trì y như lịch sử, hết

mức giống thời điểm của Shakespear.

Dan nghĩ rằng nếu nó đứng trong mưa để coi một vở kịch ngu ngốc về tình yêu, nó sẽ không có đầu óc để quan tâm một chút khác biệt về lịch sử để giữ cho cái đầu nó được khô ráo. Sự chú ý của Dan thả đi xa hơn. Nó nhìn lên phía trên của nhà hát, ba tầng lầu. Nó và Amy và Nellie đang ngồi ở bên cạnh, sát sân khấu, nên nó có góc nhìn tốt về phía mái vòm bằng gỗ tranh che chắn cho những người không phải là groundling. Amy đã nói với nó rằng đây mái nhà lợp gỗ tranh duy nhất ở Luân Đôn – và nó được cho phép chỉ bởi vì họ đã dùng một loại gỗ tranh đặc biệt chống cháy. Nhà hát Globe Theatre nguyên bản đã bị thiêu rụi.

Một vụ cháy khác, Dan nghĩ. *Có thể được nhóm lên bởi gia tộc thù hận Cahill từ thời những năm 1600.*

Dạ dày Dan thắt lại. Điều này đã từng xảy ra với nó từ khi ở Jamaica, khi mà nó nhìn thấy cái chết của một người vô tội. Dan đã rơi vào tình trạng bị sốc ngay khi đó, nhưng kể từ đó nó nỗ lực hết sức để thuyết phục Nellie và Amy rằng nó đã bình thường trở lại.

Mình bình thường, Dan tự nhủ với bản thân.

Trừ phi nó suy nghĩ quá nhiều về Lester, hoặc khi nó nhớ về mức độ nguy hiểm của cuộc truy tìm Manh mối. Rồi thì dạ dày nó lại xoắn lại và mắt nó nhòe nhòe đi và đầu óc nó trống rỗng và nó không còn chắc chắn được là nó sẽ phát bệnh hay xỉu hay bắt đầu la hét và la hét và la hét...

Dan buộc bản thân mình phải tập trung hết mức vào mái lợp gỗ tranh. Có lẽ có một Manh mối được giấu trên đó và nó sẽ thấy trong lúc Nellie và Amy đang xem vở kịch.

Một bàn tay xuất hiện ngay chỗ mái lợp mà Dan đang nhìn chăm chú.

Dan giật mình thối lui và chớp mắt.

Nó bị ảo giác chăng? Hình dung lại cảnh Lester đang rướn người ra khỏi bãi cát lún ư?

Dan ép mình nhìn lại lần nữa. Nó không hề bị ảo giác. Có một bàn tay đang nắm lấy mái lợp.

Trong khi Dan nhìn, một bóng đen xuất hiện phía sau bàn tay: Ai đó đang nắm chặt và nhìn chăm chăm qua phần đỉnh mái nhà phía đối diện với sân khấu.

Hai cái đầu đen thui trùm kín mít nữa xuất hiện ngay cạnh cái đầu tiên.

Dan kéo cánh tay của Amy. Nó nhắc nhở bản thân mình không hành xử như nó vừa nghĩ tới ảo giác về bàn tay của một người đã chết.

“Chị đã không hề kể với em là có ninja nhé!” nó hào hứng nói.

“Em nói cái gì thế? Không có ninja nào trong vở *Romeo và Juliet* cả!” Amy nói.


“Chắc chắn là có mà,” Dan nói. “Nhìn kia!” Nó chỉ tay về phía sau của mái nhà.

“Bao lâu nữa nó sẽ ra sân khấu vậy?”

Amy cũng ngược nhìn lên mái nhà.

“Ôi, không,” con bé rên rỉ.

(1) "Vi đầu chàng lại là Romeo chứ?" Câu này nguyên gốc là "Wherefore art thou Romeo?" - Trong đoạn này Romeo không chỉ tượng trưng là Romeo mà còn biểu trưng cho gia tộc Montague, nhấn mạnh về mối thù giữa hai gia tộc. Như thế Juliet đang hỏi rằng vì sao chàng lại là người nhà Montague vậy chứ.

[Xem ảnh 2](#)  Groundling: Mình không dịch chữ này, vì mình không nghĩ trong tiếng Việt có từ nào diễn tả đúng nhất cho hình thức khán giả này. Những người này thường đứng ở giữa sân khấu kịch, như thế thời của Shakespear. Và đây cũng là một trong những trải nghiệm được khách du lịch đánh

giá là nên thử khi đến xem các vở kịch của Shakespear tại nhà hát Globe Theatre ở Luân Đôn. Các bạn có thể google thêm với từ khóa Groundling và Globe Theatre London để xem rõ hơn.

Groundling trong một vở kịch

[Xem ảnh 3](#) 

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 05.2

**Chương có nội dung hình ảnh*

5.2.

Trong khoảnh khắc mà Dan quay mặt đi đó, ba cái bóng ninja đã trùm trang phục khác lên bộ đồ đen. Máy bộ đồ đó y chang kiểu mấy bộ đồ mà mấy người trên sân khấu đang mặc: váy dài cổ trang cho hai người, và quần chên với áo suông tunic cho người thứ ba. Rồi mấy người ninja bắt đầu men theo đỉnh cao của mái vòm, hướng về phía mái nhà che trên sân khấu.

“Bọn họ đang tìm gì thế nhỉ?” Amy lầm bầm, bởi vì cứ vài bước họ lại chọt mấy cây thừ gì đó lên trên mái tranh.

Mấy ninja trong bộ đồ thời Elizabeth đã băng qua phần mái nhà mà Amy và Dan không thể nhìn thấy bởi vì nó ở ngay trên đầu. Amy làm Dan ngạc nhiên khi nhào người xuống chỗ những người ở ngay trước tụi nó.

“Xin lỗi ạ, xin lỗi ạ, xin lỗi vì cản tầm nhìn,” con bé nói trên đường đi, khi mọi người xung quanh lao xao và cẩn thận. Chỉ có Amy xin lỗi giữa lối xuống. Ở cuối đường, Amy làm gì đó như thế lộn một vòng và đặt chân xuống khu vực groundling.

“Họ đang đẩy cái gì đó xuống đường ống thoát nước!” con bé thì thào với Dan.

Dan ngó qua Nellie, - vẫn, kinh ngạc thay, dán mắt vào Romeo và Juliet trên sân khấu. Rồi nó bắt chước Amy nhào và lộn xuống groundling.

“Ông xà gì?” nó hỏi Amy.

Con bé chỉ tay.

Một đường ống chạy dài theo sân khấu ở phía trên mái nhà, được sơn phết màu hòa lẫn với những trang trí uốn lượn của sân khấu. Dan nghĩ về việc nói với Amy rằng cái đó không có hiệu quả như ống thoát bởi vì nó bị bịt kín ở đầu. Nhưng các ninja nguy trang đã tháo nắp bịt ra và nhét cái gì đó như một sợi dây xuống cái ống.

“Đó là một sợi dây thông cống,” Dan nói với Amy. “Một trong các dụng cụ mình dùng để thông mấy chỗ tắc -”

Một cuộn giấy rơi ra ở phía cuối đường ống.

Amy nhào tới.

“Của tụi tao!” ninja mặc quần chên la lên với con bé.

“Quá tệ!” Dan hét lại. “Giờ là của tụi này!”

Đám đông quanh nó quay lại nhìn và suy nó yêu cầu giữ im lặng, nhưng Dan chẳng quan tâm. Nó đã chắc chắn rằng cuộn giấy là một chi dẫn khác. Đó là tất cả những gì nó có thể nghĩ tới. Nó chẳng buồn quan tâm là đám ninja đó thuộc đội nào. Tụi đó còn ở tận trên ba tầng lầu, trên mái nhà. Dan và Amy có cả tá thời gian để mà tẩu thoát.

Rồi gã ninja mặc quần chần lói ra một sợi dây thừng. Gã cột một đầu vào mái nhà, và leo xuống, thẳng tới chỗ Amy và Dan.

Dan ngó quanh hoảng hốt. Ngay chỗ tụi nó ngồi, Nellie đã ngừng xem kịch và đang quan sát tụi nó. Mặt cô nàng trắng bệch và đầy vẻ lo lắng, khoát tay điên cuồng.

“Đi! Chạy đi!” cô nàng hét lớn, chỉ tay về phía cửa thoát hiểm. “Chị sẽ gặp mấy đứa ở ngoài!”

Nhưng đám groundling quanh Amy và Dan đang nhao nhao về phía ninja trên sợi dây thừng, lăm bằm dây tức giận kiểu như, “Điều đó không được phép xảy ra trên ban công của sân khấu!” Dan bị kẹp giữa bởi một người đàn ông bụng bự và một người phụ nữ mặc áo mưa chảy toong toong nước. Nó chẳng thể nhìn thấy Nellie đâu cả.

Amy túm lấy tay nó và kéo.

“Lối này!” con bé hét to.

Chỉ có một lối để thoát thân: lên trên.

Lên trên sân khấu.

Jonah đã không có một chỗ đẹp ở rạp Globe.

Trước khi vở kịch bắt đầu, hắn đã tự làm mình phân tâm không nghĩ về kế hoạch của mẹ mình bằng cách nhắn tin cho cha hắn:

Thiệt khó xem được sân khấu b/v cột chắn đường

Đảm bảo điều này không xảy ra dzí người hâm mộ ở mấy buổi diễn của con.

Nhưng mẹ hắn đã giành xem tin nhắn của cha hắn vì bà ta là người nhắn tin lại:

Con không ở đó để xem kịch

Chỗ ngồi của Jonah ở khu vực ngay phía trước Amy và Dan. Tụi nó không nhìn thấy hắn, nhưng hắn có thể quan sát tụi nó nhất cử nhất động khi tụi nó rời khỏi chỗ ngồi. Và khi đó hắn sẽ có thể ...

Đừng nghĩ về điều đó, Jonah tự nói với bản thân.

Vở kịch bắt đầu. Những diễn viên hát và cười; họ đánh nhau. Jonah ngừng nghĩ về họ như những diễn viên. Hắn hầu như tin rằng những gì hắn đang xem là thật. Hoảng tử của thành ra ngoài và nói bất cứ ai khởi xướng một cuộc đánh nhau sẽ bị xử tử. Jonah bắt đầu đổ mồ hôi.

Và sau đó hắn không còn nghe được gì nữa vì những lời của hoàng tử cứ vang vọng bên tai hắn: “Nếu các người gây phiền phức cho đường phố của chúng ta lần nữa. Các người sẽ trả giá bằng mạng sống của mình để bồi thường cho sự bình yên... Với nỗi đau từ cái chết, mọi người đều ra đi.”

Trả giá bằng mạng sống của mình... Trả giá bằng mạng sống của mình... Với nỗi đau từ cái chết, ra đi...

Jonah không rời đi. Hắn ngồi đó, bất động, cho tới khi hắn thấy Amy và Dan bỏ nhào khỏi khu vực tụi nó ngồi và chộp lấy cái gì đó trên sàn của nhà hát.

Mình có thể nói với Mẹ rằng mình ở quá xa nên không tấn công được không? Hãn tự hỏi. Mẹ hãn không thích những lời biện minh.

Có một sợi dây thừng lòng thòng rủ xuống một bên, không xa chỗ Jonah ngồi. Jonah không thể nói là nó đã ở đó trước hay không. Nhưng hãn nhắm chặt mắt và nhảy vọt lên. Hãn lên kế hoạch leo xuống – thật nhanh, trước khi có ai đó nhìn thấy hãn – nhưng sợi dây lắc về phía trước. Hoảng loạn, hãn buông tay. Hãn hạ cánh trên sân khấu.

Trước khi hãn có thời gian để tìm hiểu coi phải làm gì với *cái đó*, ai đó đã hạ xuống ngay trên hãn – ai đó trong bộ áo suông và quần chèn mặc ra ngoài bộ đồ ninja. Jonah không thêm quan tâm điều đó nghĩa là gì. Hãn đẩy người và đứng dậy.

Gã ninja có vẻ bối rối chộp lại sợi dây thừng và bắt đầu chạy về phía cầu thang hướng tới ban công của Juliet. Jonah quay người và thấy Amy cùng Dan đang leo lên sân khấu từ phía bên kia.

Tụi nó cũng đứng hình khi thấy Jonah.

Mẹ nghĩ tụi nó sẽ lại tin mình, nhưng không hề, Jonah cay đắng nghĩ. Và giờ thì mình trên sân khấu, trước mắt của tất cả mọi người...

Jonah nhìn quanh các khán giả. Hãn chưa từng trải qua cảnh trên sân khấu đáng sợ như vậy trong cuộc đời mình:

Khán giả làm cho hãn bình tĩnh lại. Hãn cảm giác như thể hãn cần một khán giả ngay lúc này – các fan hâm mộ của hãn, hàng triệu hàng triệu người nhà của hãn. *Romeo và Juliet* nổi danh không phải là đám đông thân thuộc của hãn, nhưng chỉ chốc lát thôi, họ sẽ là.

Chỉ khán giả ở đây kích động giận dữ và la hét, “Biến khỏi sân khấu!” và “Ngừng phá hoại vở kịch của Shakespear đi!”

Lượng khán giả ở đây nhỏ xíu so với lượng khán giả mà Jonah thường thấy. Hãn có thể điểm danh từng gương mặt. hãn có thể thấy Alistair Oh tiến về sân khấu từ phía chính giữa, gạt người xung quanh ra bằng cây gậy của mình. Hãn có thể thấy Isabel, Ian và Natalie Kabra – lũ Lucian độc ác mà mẹ của Jonah muốn hãn phải bắt chước – đẹp đám đông từ phía bên trái. Và nhà Holt rõ ràng là ngồi chung khu với Jonah nhưng ở những ghế cao nhất. Bọn họ đang tụ lại đi xuống phía khung gỗ.

Mọi người đều ở đây, Jonah yếu ớt nghĩ.

Phía sau hãn, Juliet thét lên.

Jonah nhìn quanh. Hãn vui mừng vì sự phân tâm, mừng vì hãn có một giây phút trước khi phải quyết định bất cứ điều gì. Hãn thấy Juliet nhảy khỏi ban công – cô nàng nhảy để tránh xa khỏi gã ninja đây bối rối.

“Đỡ lấy tôi, đồ ngốc!” Juliet rít lên với Romeo.

Romeo giơ đôi tay lên và đỡ lấy cô nàng đây chặt vật, nhưng sau đó anh chàng ứng đối, “Ừ, lắng nghe nào! *Con gái* gì mà nhảy khỏi khung cửa sổ vỡ đó?”

Cả đám đông khán giả - trừ những kẻ tham gia Truy Tìm Manh Mối – bắt đầu vỗ tay và reo hò.


Jonah muốn cái kiểu vỗ tay đó. Hắn luôn thích những tràng vỗ tay – từ người hâm mộ, từ ba mẹ, thậm chí từ những người họ hàng lúc nào cũng đắm chìm trong truy tìm Manh Mối của mình. Hắn quay nhìn giữa Amy và Dan cùng đám khán giả, tất cả những lựa chọn của hắn đều rõ ràng trước mắt.

Tại sao mình phải chọn người yêu mình? Hắn khổ sở.

Và sau đó, chỉ như thế, Jonah biết mình phải làm gì.

Hắn bước tới trước.

“Điều này giành cho người, Mẹ ạ,” hắn thì thào.

[Xem ảnh 1](#)  b/v là bởi vì; trong nguyên tác thì ghi là b/c - because; Jonah viết tắt và dùng tiếng lóng khi nhắn tin.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 05.3

Chương 5.3

“Amy! Lối này!” Dan gọi.

Amy lắc đầu thoát khỏi sự tê cứng tại giây phút khi nhìn thấy Jonah đáp xuống sân khấu. Con bé chạy ra phía sau Dan, chỗ phía trước của sân khấu nơi mà mưa rơi xuống. Con bé trượt ngã trên mặt gỗ trơn trượt.

“Amy! Dưới này! Ta sẽ giúp con!”

Amy nhìn thấy Alistair tách khỏi đám đông, vẫy tay với nó. Con bé có thể tin lão chăng?

“Ném ta mảnh giấy đó! Ta sẽ giữ nó an toàn!” Alistair la lớn. “Rồi con tóm lấy cây gậy của ta – ta sẽ giúp con xuống.”

Dừng nghĩ vậy chớ, Amy tự nhủ với bản thân. Nếu Alistair thật sự lo lắng cho an nguy của mình, vậy tại sao lại đòi mảnh giấy trước chứ?

Con bé lùi xa khỏi rìa trước sân khấu, đầu nó quay vòng tới lui để canh chừng Alistair, ngó chừng Jonah, và ngó chừng đám ninja đang nguy trang. Alistair đang càng lúc càng tiến gần sân khấu. Gã ninja cột chặt sợi dây vô ban công để hai đồng bọn leo xuống phía sau hẳn. Giờ thì cả ba tên ninja đang chạy lại chỗ Dan và Amy. Amy bùng nổ tăng tốc.

Giá mà mình có thể đến bên kia sân khấu.

Dan ắt hẳn có cùng suy nghĩ đó bởi vì nó cũng tăng tốc cùng lúc đó. Nó đang ở ngay phía trước con bé. Tụi nó đã sát mép chỗ đó, gần như an toàn.

Dan đứng khựng lại.

“Gì vậy?” Amy hét lên.

Khuôn mặt Dan trở nên xanh lè xanh lét. Nó ôm lấy bụng. Nó lùi lại và hầu như không thể đứng thẳng lên được.

“Cái gì -?” Amy bắt đầu. Rồi con bé thấy thứ mà Dan đang nhìn chăm chăm vào. Kẻ mà thằng bé đang nhìn chăm chăm vào.

“Nhà Kabra,” Dan thì thào.

Ngay ở rìa sân khấu – ngay chỗ mà Dan và Amy đã nghĩ rằng tụi nó sẽ được an toàn – Isabel Kabra đang đứng lên khỏi đám đông. Amy ở gần đủ để thấy mục không phải nổi lên giữa không trung. Mục đang treo lên lưng của các con mục, Ian và Natalie. Trên đôi giày gót nhọn.

Hắn là đầu lăm, Amy nghĩ.

Sẽ dễ dàng hơn để nghĩ về đôi giày hơn là nghĩ về điều Isabel và mọi điều mù đã từng làm. Nhưng Amy không thể kìm nén sự kinh hoàng.

Lần sau cùng chúng ta đối mặt với Isabel, Lester đã chết, Amy nghĩ.

Isabel không nhần đầu anh ấy dưới làn nước. Mà là những kẻ mù thuê truy đuổi anh ấy. Amy ngó nhanh qua vai, bất chợt cảm thấy thậm chí đáng lo ngại hơn là đám ninja ăn mặc kỳ quặc.

“Đưa tụi tao tờ giấy đó!” gã ninja mặc quần chèn găm lên. Hắn chỉ còn cách vài bước chân.

Phía bên kia của Amy, Isabel dẫm đạp lên lưng mấy đứa con trèo lên sân khấu.

“Ồ, không, tao tin rằng đó là mấy nạn nhân của tao,” Isabel gầm gừ.

Như vậy đám ninja không làm việc cho Isabel. Điều đó làm Amy cảm thấy khá hơn chút đỉnh. Con bé có thể suy nghĩ rõ ràng hơn lúc này.

Con bé chườn tờ giấy vào tay Dan và thì thầm vào tai thằng bé, “Tụi mình phải chia ra và đánh lạc hướng tụi nó. Chạy đi! Chị sẽ chạy hướng khác, và tụi nó sẽ đuổi theo chị.”

Nhưng Amy thoáng thấy ánh mắt trên khuôn mặt tự mãn của Isabel – Isabel đã thấy điều mà Amy đã làm. Và giờ Amy và Dan đều đang bị kẹp giữa Isabel và mấy gã ninja, còn thêm Alistair đang leo lên sân khấu từ bên phải tụi nó.

Có lẽ nếu tụi mình phóng về phía bên trái, nếu mình chạy về sau sân khấu...

Ngay khi đó Jonah bước tới phía bên trái tụi nó, chặn mọi cơ hội tụi nó có thể thoát bằng hướng đó.

“Yo,” Jonah nói. Kỳ quặc là dường như hắn đang nói với tất cả khán giả, không chỉ có Amy và Dan. Hắn vòng tay quanh bờ vai của Dan.

Cách kỳ quặc để cố gắng cướp lấy mảnh giấy, Amy nghĩ. Hay là – hắn không định cố bóp cổ Dan, đấy chứ? Ngay đây, trước mặt tất cả mọi người?

Có cái gì đó vô vọng trong cái cách mà Jonah giữ lấy Dan.

Ngay cả với Isabel đang theo dõi Jonah như thể mù hoàn toàn không thể hiểu được hắn đang tính làm gì.

Amy chộp lấy tay em mình và kéo nó ra xa.

“Yo,” Jonah phàn nàn, quay sang Amy. “Không. Không phải như vậy. Anh đang nghĩ –”

Gã ninja mặc quần chèn đẩy vào ngực Jonah. Jonah bị mất thăng bằng. Hắn lao đảo vung vẩy, đụng đổ một cái thùng ở rìa sân khấu. Cái thùng lăn thẳng tới chỗ Isabel, đẩy mù ngã nhào khỏi sân khấu. Cái thùng lăn theo mù. Đụng trúng mặt đất và nổ tung.

Đám đông la lên và chạy tán loạn, cố né tránh những mảnh vụn bay tung tóe.

“Yo, đó không phải là –” Jonah bắt đầu, khi hắn cố gắng lấy lại thăng bằng.

Mấy gã ninja lại xô hắn, làm hắn ngã ngửa ra sau. Cánh tay Jonah xoay vòng vòng đập luôn vào Alistair.

Cả hai ngã nhào vào đám đông đang giận dữ.

Amy túm lấy cánh tay của Dan, sẵn sàng chạy trốn, nhưng mấy gã ninja bí ẩn đã bao vây tụi nó.

Nhưng mà họ chỉ giúp đỡ tụi mình thôi! Con bé tự nhủ. Có lẽ họ là đồng minh.

Amy muốn tin vào điều đó.

“Dạ, cảm ơn vì đã loại bỏ Jonah và Isabel, ờ - Hamilton hử?” Amy đoán.

Gã ninja mặc đồ thời Elizabeth không phải kiểu của nhà Holt, và gã ninja mặc quần chèn cũng có vẻ không bị bằng Hamilton. Và giọng nói cũng không giống. Nhưng nhà Holt là chi duy nhất trong cuộc Truy Tìm Manh Mối có hai đứa con gái và một thằng con trai.

“Tụi tao phải là mấy đứa dẫn nhà Holt!” gã ninja gầm gừ. “Tụi nó chẳng kia kia!”

Amy nhìn và thấy nhà Holt đang băng qua sân khấu từ phía đối diện. Đám con gái và Mary-Todd nhìn thật mới mẻ trong bộ đồ thể thao màu hồng mới sáng bóng. Hamilton và ba nó mặc áo Manchester United. Đó mới đúng thật là nhà Holt.

“Là ai vậy?” Hamilton hét vọng qua sân khấu. “Tụi nó làm việc cho ai?”

Amy nghĩ có lẽ hay hơn cả là tẩu thoát hơn là lằng nhằng và cố tìm cho ra lẽ. Nhưng ngay lúc đó gã ninja mặc quần chèn tóm lấy tay con bé, kéo nó ra xa khỏi em trai mình. Cả hai gã ninja còn lại túm lấy Dan.

Rồi Hamilton chạy tới, túm lấy gã ninja mặc quần chèn và giật mạnh miếng trùm đầu của gã ninja.

“Tao sẽ biết thôi!” Hamilton la lớn. Nó giữ chắc, ngay cả khi gã ninja hét lên, “Dừng! Dừng lại!” và cố gắng vịn người chạy đi.

Mái tóc nâu đỏ dài vượt bay khỏi tấm trùm đầu ninja.

Amy sững sờ. Con bé đã đọc câu thành ngữ “mắt con nhỏ nhìn muốn rớt tròng” cả tá lần, nhưng con bé chưa từng trải nghiệm điều này hoàn toàn trước đây.

“Sinead Starling?” con bé thì thào.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xô vào đấu trường - Chương 06

Chương 6

Hamilton Holt buông tay khỏi thẳng nhóc – à, *con nhóc* – mà nó vừa lộ mặt nạ. Hamilton nhanh chóng đứng dậy. Chộp lấy một cây gậy đập bóng bầu dục hay là khúc côn cầu lên, và mọi người bắt đầu nói mấy từ như *lanh lợi* và *nhanh nhẹn* để diễn tả về nó. Trong cuộc Truy tìm Manh Mối, nó đã khám phá ra rằng, dưới áp lực, não của nó có thể khá *lanh lợi* và *nhanh nhẹn* đó.

Lần này thì khác.

Lúc này đây đôi mắt và đôi tai của nó đang nói với nó rằng đứa nhóc mà nó vừa buông tay chính là họ hàng xa của nó Sineal Starling. Nhưng bộ não của nó không theo kịp.

“Không!” nó quá quyết. “Mấy người nhà Starling – mấy người đã bị loại khỏi cuộc đua từ hồi ở Philadelphia. Ngày thứ nhì. Vụ nổ ở học viện Franlin... mấy người hẳn phải nằm viện cả năm trời ấy chứ!”

Hamilton có một chút nhức nhối vì cảm giác tội lỗi. Gia đình Hamilton đã gây ra thương tích cho bộ ba nhà Starling. Nhưng đó chỉ là tai nạn.

Bởi vì thực ra là bọn mình đã đang cố gắng để hại Amy và Dan, Hamilton cay đắng nghĩ. Nó lắc mạnh đầu, cố gắng loại bỏ các suy nghĩ. Chẳng ai biết cả, nó tự nhủ. Chẳng ai biết rằng bọn mình là thủ phạm.

Sinead cười mỉa mai với nó.

“Tụi tao là thiên tài, không nhớ à?” con nhỏ nói. “Ted và Ned và tao, nằm trên giường bệnh viện, tụi tao đã tìm ra một liệu pháp y học mới đẩy nhanh tốc độ hồi phục. Và” – con nhỏ cười giả dối – “tụi tao đã đọc về các manh mối, nên tụi tao đã hoàn toàn bắt kịp cuộc truy tìm manh mối. Có thể nói tụi tao có thể đã đi trước. Phải không, Ted?”

Hamilton vẫn còn gặp trục trặc trong việc chấp nhận rằng Sinead đang mặc bộ đồ chèn ninja. Nó nheo mắt nhìn hai ninja kia, vẫn còn đang đeo mặt nạ trùm đen.

“Ted và Ned là mấy gã đần trong bộ trang phục đó?” nó hỏi. “Tao không hiểu.”

“Đồ não mông muội⁽¹⁾” Sineal nói, đảo mắt. “Coi nào? Đó là cái trang và tôn sùng đó. Rõ ràng mày chả biết gì về Shakespear.”

Hamilton không biết. Nhưng cuộc Truy tìm Manh Mối đã dạy cho nó rất nhiều về sự nguy hiểm, và nó có thể cảm nhận thấy điều đó quanh mình. Nếu nó đứng đây và nghe Sinead nói, Jonah có thể leo lên sân khấu lại, và tấn công tiếp. Hoặc là Isabel có thể bắt đầu khởi động mấy vài kế hoạch nguy hiểm. Hoặc...

Hoặc Dan có thể bị bắt đi.

Đó chính là điều đang xảy ra. Ngay cả trong lúc chuyện, Sinead đã ra ám hiệu cho anh em con nhỏ, và tụi nó đang khiêng Dan tới ban công.

“Cứu với!” Dan la lớn. “Amy! Hamilton! Ai đó ơi!”

“Đến đây!” Hamilton la lên, rượt theo tụi nó. Amy ở ngay sát phía sau. Romeo chặn đường tụi nó.

“Biến đi!” người diễn viên ra lệnh. “Tụi mày rút khỏi sân khấu của tụi tao đi! Để cho tụi tao hoàn tất vở diễn, đáp ứng số phận của tụi tao...”

Eisenhower Holt tông sầm vào Romeo như cỗ xe tăng.

“Số phận của mày vừa bị thay đổi, gã đần,” Hamilton lầm bầm.

Eisenhower túm lấy cổ áo Romeo và lẳng hẳng về phía rìa sân khấu, nơi mà Isabel, Alistair, và Jonah đang cố gắng leo lên. Giống như là đang coi một tay chơi bowling lão làng lựa chọn một đường rẽ gần như bất khả thi: Khi Romeo ngã khỏi sân khấu, hẳn đống ngã cả ba người truy tìm Manh Mối rớt xuống đám đông.

“Romeo!” Juliet rít lên.

Cô nàng nhảy xuống ngay phía sau hẳn.

Đám đông kích động la lớn hơn.

“Tập trung vào, nhà Hot!” Eisenhower hét lớn như một huấn luyện viên trong lúc nói chuyện giữa giờ thi đấu. “Không được phân tâm! Không nghĩ về điều gì khác ngoài cuộc săn tìm manh mối!”

Hamilton rượt theo Dan. Đám nhóc nhà Starling đã cột nó vào ban công, vài bước chân nữa là ra khỏi sân khấu. Giờ thì tụi nó đang hưởng về tờ giấy trong tay Dan. Dan đang cố hết sức để giữ nó cách xa khỏi tụi nó, ngay cả khi nó đang hốt hoảng và cố sức chống chọi lại đám dây thừng.

Amy đã xoay sở tránh được Romeo và Eisenhower và tới ban công trước Hamilton. Con bé kéo tay một trong mấy thằng nhóc nhà Starling, nhưng nó chỉ hất con bé đi.

“Thật thảm hại,” Sinead thì thầm phía sau Hamilton. “Ai lại để mấy đứa thờ hỗn hển đó ở lại cuộc truy tìm manh mối lâu dữ chứ? Thật tốt là nhà Starling tụi tao đã trở lại vì cả lũ tụi mày là lũ thua cuộc!”

Lời của Eisenhower Holt vang vọng trong tâm trí Hamilton: “*Không được phân tâm! Không nghĩ về điều gì khác ngoài cuộc săn tìm manh mối!*”

Thực tế thì, Hamilton chỉ cần túm lấy mảnh giấy của Dan và bỏ đi. Nhưng Hamilton thật sự bị phân tâm. Nó không thể không nhìn thấy nỗi đau và sự sợ hãi trên mặt Amy và Dan – và niềm hy vọng hiện rõ mỗi khi tụi nó nhìn về phía Hamilton.

Hamilton xông về phía Ned và Ted rồi túm đầu hai đứa đập vào nhau. Rồi ném một trong hai đứa trượt qua sân khấu về phía Sinead – như một biến thể của kỹ thuật ném bowling-băng-người của Bồ mình.

Sinead ngã nhào xuống đúng hướng mà Hamilton có thể túm lấy con nhỏ kèm chặt lại. Nó túm lấy con nhỏ ngay phía sau cái quần chèn cạnh bên Dan ngay ban công.

“Tò chút lòng tôn trọng bạn tao Dan-o,” Hamilton giảng giải với Sinead, mặt nó cách mặt con nhỏ vài phân. “Cả Amy nữa. Mày đã bỏ lỡ nhiều thứ trong cuộc truy tìm manh mối này, và nhiều thứ đã thay đổi. Amy và Dan, tụi nó, tụi nó-” Nó cố nhớ từ mà huấn luyện viên bóng bầu dục ở nhà hay dùng. “Tụi nó là những *đối thủ xứng đáng*. Hiểu không?”

“Ned!” Sinead khò khè. “Ted! Kế hoạch B!” Không quan tâm đến nhìn ngó, Hamilton vung nắm đấm sang hai bên – trúng một thằng nhóc Starling vào hàm bên phải và thẳng kia vào bên trái. Cả hai ngã nhào xuống đất.

“Cảm ơn nha, Ham!” Dan bùng nổ. “Anh có phiền không?”

Hamilton khéo léo gỡ các nút thắt mà đám nhóc nhà Starling đã trói quanh Dan và hạ nó xuống sàn sân khấu.

“Được rồi, được rồi, tiếp tục nào!” Eisenhower la to, ngay cả khi hấn và những người còn lại của nhà Holt đứng gác quanh rìa sân khấu. Họ đẩy lùi tất cả những ai định trèo lên sân khấu lại. “Giờ thì túm lấy manh mối cho Đội Holt! Làm ngay!”

Tự động, Hamilton vòng tay quanh vai Dan. Dan chậm tay trong việc cố gắng chuyển tờ giấy sang tay khác, tránh xa khỏi tầm tay của Hamilton. Điều này vô ích: Hamilton đã túm lấy mảnh giấy rách. Nó giơ lên trong chiến thắng.

“Được rồi!” Eisenhower hét lên.

Cùng lúc đó, Dan ngơ ngác nhìn Hamilton đầy kinh ngạc.

“Ham ơi?” nó nói. Nghe như nó bị... phân bội. “Em nghĩ, ừ thì, khi tụi mình giúp đỡ nhau trước đây...”

Hamilton đông cứng. Nó nhìn qua lại giữa người cha hân hoan của mình và Dan tuyệt vọng.

“Ừm,” Hamilton đáp.

“Đối thủ xứng đáng thì vẫn là đối thủ!” Eisenhower nhạo báng. “Nhãi ranh!”

“Ồ, vậy ư? Và một vài đối thủ thậm chí còn chả có chút giá trị!” Sinead phản đối.

Con nhỏ giật bộ đồ ra khỏi ban công và nhảy lên túm lấy mảnh giấy trong tay Hamilton.

Hamilton đã có thể dịch chuyển. Nhưng bộ não nó làm nó chậm trở lại.

Đội Holt, nó nghĩ. Điều đó thực sự còn ý nghĩa nữa không? Đánh bại lũ trẻ - còn cách nào khác để chiến thắng không? Điều gì đang thực sự diễn ra ở đây vậy?

Sinead giựt lấy tờ giấy từ những ngón tay của nó.

Những người khác của nhà Holt rời khỏi rìa sân khấu và tấn công con nhỏ. Và rồi những người họ hàng khác cũng tràn lên, cả đám cắn xé, đấm đá, cào cấu, la hét. Alistair Oh nện cùi chỏ lên tai Isabel Kabra, tay của mẹ thì nằm trong miệng Sinead Starling, và những ngón tay của Sinead thì đang túm lấy tóc Madison.

Và mảnh giấy bị xé thành từng mảnh vụn.

(1) Nguyên văn là Neanderthal - Là một chi người đã tuyệt chủng do nhiều nguyên do. Nhìn hình ảnh thì cũng giống chi người hiện đại (là chúng ta)

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 07

**Chương có nội dung hình ảnh*

CHƯƠNG 7

“Amy! Đi thôi!” Dan hét lớn.

“Không! Tờ giấy! Tụi mình phải-“ Amy chỉ về phía đám họ hàng Cahill nháo nhào trên sân khấu. Con bé nhìn như thể con bé đang sắp sửa gia nhập vào cuộc chiến.

Dan túm lấy tay con bé. Giờ thì con bé đang đánh lại nó.

Làm sao nó để cho chuyện này xảy ra chứ?

“Mình đi lên kế hoạch cho chiến lược của mình,” nó nói, trong trường hợp bất kỳ ai có thể nghe thấy lời nó nói.

Amy liếc nhìn nó đầy bối rối.

Nó nháy mắt với con bé.

Bây giờ con bé có vẻ hoàn toàn bối rối. Dan nhìn quanh thật nhanh đảm bảo không ai đang dòm ngó, rồi kéo con bé ra phía sau tấm màn sân khấu.

“Dan, em làm gì vậy?” Amy hỏi. “Tụi mình phải ở lại và chiến đấu -” Dan thì thầm vào tai con bé, “Không, tụi mình không làm vậy. Em đã giữ một phần của mảnh giấy!” Amy giật mình, nhìn chăm chăm vào nó, rồi kéo Dan vào sâu hơn phía hậu trường, xa khỏi đám họ hàng. Tụi nó trốn vào trong một căn phòng có ánh sáng lờ mờ của những mảng đánh dấu. Amy khóa cánh cửa phía sau tụi nó lại.

“Tụi mình hẳn được an toàn ở đây,” con bé thì thào. “Giờ thì, nói chị nghe – ý em là sao?”

“Khi Ned và Ted trói em ở chỗ ban công, em đã xoay xở để cả hai tay ở phía sau lưng,” Dan nói. “Em biết là tụi nó sẽ không để em giữ tờ giấy, nên em đã xé tờ giấy ra và nhét vào trong túi quần của em.”

“Dan – có lẽ đó là những tư liệu vô giá!” Amy phản đối. “Có thể đó là một bản gốc viết tay của Shakespear!”

“Và có lẽ em đã có đủ để tìm ra manh mối kế tiếp là gì!” Dan phản ứng lại.

Amy ngừng tranh luận.

Dan bắt đầu kéo mấy mảnh giấy ra khỏi túi quần.

“À, nó không phải là bản gốc viết tay của Shakespear – trừ khi ông xài máy đánh chữ,” Dan nói, nhẹ nhàng kéo mảnh đầu tiên ra.

Amy có vẻ thờ phào một chút.

“Tụi mình có nên chờ chút và xem xét cái này ở bên ngoài?” Dan hỏi.

“Không – tụi mình phải xem coi em có đủ chưa hay là mình phải quay trở lại chiến đấu tiếp,” Amy nói. Rõ ràng là con bé đang cố tỏ ra can đảm, chiến đấu với bản năng muốn bỏ chạy. Những thanh kiếm và áo giáp treo trên tường tạo nên những bóng mờ kinh hãi trên mặt con bé.

Dan nhanh chóng bắt đầu việc ráp những mảnh giấy lại.

Khi tụi nó sắp đặt mọi thứ lại với nhau, mảnh giấy của Dan viết rằng:

MỘT BÀI SONNET THEO KIỂU CỦA SHAKESPEAR

Bạn tìm kiếm một Manh Mối? Là họ hàng của ông ta? Hay gì khác

Một người bạn... Madrigal nổi tiếng

...phía trên Avon, ở đó

Chúng ta ca hát giành cho người đàn ông tuyệt vời này [bXem ảnh 1](#)... ở đây.

“Em đã xé mảnh giấy từ phía trên và từ phía dưới cùng lúc,” Dan nói đầy hối lỗi. “Vì em bắt đầu nghĩ về việc như thế nào, với một chỉ dẫn, thông thường mấy thứ ở bên dưới đều là phần quan trọng nhất, và em thì chưa từng nhìn tới tờ giấy, em thật sự không biết là khúc nào ở trên ở dưới.” Nó sờ vào chữ “b” cô quạnh ở dòng cuối cùng. “Xin lỗi em đã không có đủ hết từ đó. Chị có thể giải quyết nếu có đủ.”

“Chị vẫn có thể giải mà!” Amy nói. Con bé cười rạn rờ với nó.

“Chị có thể á?” Dan hỏi.

“Bởi vì đoán coi William Shakespear đã được sinh ra ở đâu nào?” Amy hỏi.

“Em có biết đâu, nhưng em cá là chị sẽ nói em nghe,” Dan nói.

“Stratford-phía trên-Avon, ở đó,” Amy nói, chạm vào từng từ khi đọc lên.

“Nên chị nghĩ rằng từ bị thiếu trong dòng cuối cùng là sinh ra,” Dan nói.

Có cái gì đó như nỗi khiếp sợ bắt đầu dâng lên bao trùm lấy nó. “Ôi, không, đừng nói với em là -”

“Đúng rồi, kể cả đã cả năm trăm năm trước, căn nhà nơi mà Shakespear được sinh ra vẫn còn ở đó,” Amy nói. “Và chúng mình sẽ ghé thăm nó!”

Alistair Oh đi lang thang vào trong Bảo tàng nghệ thuật Tate Modern. Alistair không phải là người hâm mộ nghệ thuật đương đại – theo quan điểm của lão là vậy, và đó cũng là bằng chứng cho thấy chi Janus của họ nhà Cahill đã phát điên. Nhưng bảo tàng ở ngay sát bên sân khấu Globe Theatre, và giờ đây đã trở thành nơi ẩn trốn tốt. Không ai ngờ được lão sẽ đến đây. Alistair cố gắng đi đứng như phẩm giá cao ngạo thông thường của mình, nhưng thật khó khi túi của chiếc áo khoác màu kem của lão phấp phới bay và gò má lão còn dính vết máu đọng từ cuộc chiến của toàn gia tộc tại Globe. Và – phải chăng cả bùn trên tóc lão?

Tất cả những thứ đó, và lão thậm chí còn chưa chạm được vào mảnh giấy.

Mình đã quá già cho việc này rồi, lão nghĩ, thậm chí chú của lão, Bae Oh, còn già hơn nữa, và còn bị ám ảnh y như Alistair về việc truy tìm Manh Mối. Alistair lẩn vào một góc tối, trống rỗng, hóa ra đó lại là một phòng chiếu bé xíu.

Điên rồ, Alistair ngẫm nghĩ. Thời buổi này người ta nghĩ đoạn phim là nghệ thuật ư?

Lão thả người xuống một chiếc ghế dài và khao khát nghĩ về bảo tàng của gia tộc lão, nhà Ekat, tự hào duy trì được sự vững vàng ở Ai Cập. Lão vẫn luôn hy vọng rằng một ngày nào đó những phát minh thiên tài của chính lão sẽ có một chỗ đứng vinh danh nơi đó, làm mọi khách viếng thăm thán phục. Nhưng bao năm qua lão vẫn chú mục vào việc tìm kiếm các Manh Mối nên tất cả những gì lão thật sự phát minh ra chỉ là món burrito có thể hâm trong lò vi sóng. Và, cũng như nhiều thứ khác, nhiều bảo vật của nhà Ekat từ bảo tàng đã bị đánh cắp hoặc phá hủy trong cuộc truy tìm Manh Mối.

Những bảo vật bị phá hủy, những niềm hy vọng bị phá hủy, và những cuộc đời bị phá hủy... liệu có bao giờ việc này chấm dứt? Lão tự hỏi, như những hình ảnh nhấp nháy và lụi tàn trên bức tường trước mặt lão.

Ba từ được đặt cạnh nhau – hy vọng, cuộc đời, phá hủy – mang lại một tia sáng trong tâm trí lão về một Hope Cahill đầy sức sống, quyến rũ, đã bị mưu sát nhiều năm về trước. Amy càng lúc càng giống cô ấy mỗi lần lão nhìn con bé.

Mình không có giết Hope, Alistair phản ứng lại, như lão vẫn nghĩ suốt bảy năm qua. Lần này có một âm thanh vang vọng trong tâm trí lão: Mình vẫn còn đổ lỗi cho...

Alistair nhắm mắt lại, cố gắng dập tắt cơn đau.

Khi lão mở mắt ra, lão đã bị bao vây.

“Ông nợ bọn tôi!” một giọng gắt gỏng càu nhàu.

Đám chủ nợ, Alistair nghĩ. Đó là điều không thể tránh khỏi, khi mà lão tiêu tốn hàng triệu cho cuộc truy tìm Manh Mối.

Alistair chớp mắt, và đám người lộn xộn chống lại lão hóa ra là ba đứa trẻ vị thành niên đã thay bộ đồ thời Elizabeth-ninja thành quần jean và áo thun: Sinead, Ned và Ted Starling.

“Nói lại nào mấy đứa?” lão yêu cầu, với sự lịch thiệp mà bọn nó không đáng được hưởng.

“Ông là một Ekat, chúng tôi là Ekat – ông nợ bọn tôi vài sự giúp đỡ trong cuộc truy tìm manh mối,” Sinead nói, “Chú Alistair à.”

Chỉ một từ đó – chú – làm lão cau mày. Lão còn nhớ rất rõ mình đã nói từ đó thế nào với Bae Oh khi lão còn là một đứa trẻ vị thành niên ... trước khi lão biết rằng Bae Oh đã khiến cha của lão bị giết trong cuộc truy tìm Manh Mối. Và lão còn nhớ cả cách mà Amy và Dan đã nói từ đó hồi đầu của cuộc truy tìm Manh Mối.

Khi mà tụi nó tin tưởng lão.

Alistair lắc đầu, cố gắng đả thông tư tưởng, cố gắng tập trung vào đám trẻ đang đứng quanh lão, không phải là những đứa đã miến mất thêm lần nữa.

“Sao mấy đứa biết ta ở đây?” Alistair hỏi.

“Đơn giản mà,” một trong hai thằng con trai – Ned chẳng? – nói. “Trừ tòa nhà của Kabra, đây là nơi ít có khả năng nhất mà ông sẽ tới. Nên tụi tôi tìm ở đây trước tiên.”

Alistair từng nghe tin đồn trong gia tộc là Ned kiếm được bằng Tiến sỹ lúc mười tuổi nhưng vẫn không thể cột dây giày hay là nói chuyện hợp lý về bất cứ thứ gì trừ vật lý lượng tử. Alistair thật sự không cảm thấy muốn bàn bạc về vật lý lượng tử lúc này, nên lão quay lưng lại Ned.

“Thấy không, tụi tôi biết ông nghĩ sao mà,” Sinead lầu bầu. “Chúng ta như nhau thôi.”

Ta không hy vọng thế, Alistair buồn rầu nghĩ.

“Ta nghĩ rằng mấy đứa nói mình đã theo kịp cuộc truy tìm manh mối,” Alistair nói. “Thậm chí còn đang dẫn trước.”

“Dĩ nhiên đó là điều mà tụi tôi nói với bọn họ.” Ted nói. “Kẻ thù của chúng ta.”

“Nhưng với ông, đồng bọn Ekat à, có vẻ như chúng ta cùng đội đó,” Sinead nói một cách nồng nhiệt. Con nhỏ nhặt ra một chút bùn từ tóc Alistair. “Tôi chắc là ông sẽ chia sẻ những gì mà ông biết được, chúng ta sẽ biết nhiều hơn tất cả mọi người khác.”

Con nhỏ cười, khoe nguyên hàm răng.

Cả cuộc đời theo đuổi, tìm kiếm các manh mối, Alistair nghĩ. Việc của suốt cuộc đời mình, thật sự là vậy. Và tụi nó muốn mình bỏ cuộc ư?

“Không,” Alistair nói.

Sinead giật mình lùi lại.

“Cái gì – ông đang tính giúp đỡ bọn mồ côi đó hả, Amy và Dan ấy?” con nhỏ buộc tội. “Bọn tôi biết ông đã giúp đỡ tụi nó từ lâu rồi. Chứ không làm sao tụi nó có cái gì để giải quyết được việc chứ?”

“Công bằng mà nói nhé,” Alistair nhẹ giọng. “Can trường. Thông minh. Gan dạ. Chăm chỉ.”

Sinead khịt mũi.

“Ồ, phải rồi. Tụi nó á hả?” con nhỏ hỏi. “Trước cuộc truy tìm manh mối này, tụi nó còn không đủ can đảm để mà tụt qua đường. Ông muốn tụi tôi tin rằng tụi nó tự mình đi vòng quanh cả thế giới ư?”

“Tụi nhỏ... đã trưởng thành,” Alistair nói, và bị bất ngờ khi những từ đó va vào trái tim mình.

Mình đã có thể giúp đỡ tụi nó suốt thời gian, lão nghĩ. Nhưng mình hầu như không làm việc đó.

Sinead có vẻ còn nhớ là đang cố gắng nói chuyện dịu dàng với Alistair.

“Ờ thì, dù sao,” con nhỏ nói. “Chuyện này không phải về tụi nó. Mà về chúng ta. Nhà Ekat huy hoàng. Ba mẹ tụi tôi luôn nói rằng ông là người thông minh nhất.”

Con nhỏ nhìn chăm chăm vào lão, với biểu cảm tôn sùng – rõ ràng là giả tạo – tràn ngập khắp khuôn mặt con nhỏ. Nó thậm chí còn chớp chớp mắt. Con nhỏ đang cố hết sức.

Như Alistair đã luôn luôn cố gắng.

Và đã làm rất nhiều điều sai trái.

“Đần độn,” Alistair lầm bầm. “Ta đã quá đần độn.”

“Nhưng – món burrito có thể hâm trong lò vi ba!” Sinead nói. “Ông đã phát minh ra mà! Ông kiếm được cả triệu luôn!”

“Nghe này,” Alistair nói. “Ta sẽ chia sẻ một chút khôn ngoan mà ta đã học được trong nhiều năm.”

Cả ba đứa rướn người lại gần.

“Chùng nào mấy đứa gần tới cuối cuộc đời... khi mà mấy đứa trở thành một lão già cô độc... mấy đứa bắt đầu nhận ra là những gì mấy đứa đạt được thật sự đáng giá,” lão nói. “Manh mối huy hoàng nhất mà ta từng giải được, hàng triệu mà ta kiếm được – thậm chí là món burrito hâm được trong lò vi ba – đôi khi ta nghĩ rằng ta thà đổi tất cả chỉ để lấy một cái ôm từ ai đó thật sự yêu thương ta.”

Sinead, Ted và Ned đứng hình một lát. Rồi Sinead nhảy dựng lên và vòng tay cẩn thận quanh bờ vai của Alistair.

“Ồ, tụi con yêu chú, chú Alistair à!” con nhỏ nói.

Alistair kéo tay nó ra.


“Không, mấy đứa không hề,” lão nói.

Alistair đẩy chiếc ghế ra phía sau và đứng lên. Đôi chân tê cứng và đau nhức, nhưng lão cố gắng hết sức để có thể bỏ đi thật nghiêm trang. Lão bắt đầu bước đi.

“Đợi đã!” Ned la lớn. Alistair vẫn bước đi.

“Có điều khác có lẽ ông muốn biết,” Sinead la lớn phía sau. “Tụi tôi đã đánh cắp mấy manh mối của Bae Oh!”

Alistair do dự một lát. Và rồi, từ tốn, lão quay lại.

[Xem ảnh 2](#)  ở đây mình để nguyên văn chữ b. Vì chữ này sẽ xuất hiện ở các chương sau, do chữ gốc tiếng Anh 2 từ đề cập đều xuất hiện bằng chữ "b" này

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 08

CHƯƠNG 8

“Áaaaaaaaaa!” Nellie hét lớn.

“Áaaaaaaaaa!” Dan cũng hét to từ ghế lái phụ kế bên cô nàng trên xe hơi.

“Chuyện gì với hai người vậy?” Từ băng ghế sau Amy lên tiếng. Con bé ngược nhìn từ đồng sách Shakespear mà nó đã chìm đắm vào ngay khi tụi nó lên chiếc xe thuê tới Stratford.

“Chị quên mất phải lái xe theo kiểu nghịch làn rồi!” Nellie nói. “Ý chị là, đó mới là làn đi đúng – ở, phía bên trái, đó mới là làn xe chạy – nhưng mà -”

“CHỊ CÓ THẤY CÁI XE ĐÓ KHÔNG?” Dan hét lên.

Có vẻ như nó ở đúng làn đường tụi nó.

“Quay sang phải?” Nellie lầm bầm. “Không – trái. Phải? Trái? Áááá!”

Ngay phút chót, cô nàng đánh tay lái sang bên trái. Cô nàng lái vào một bãi cỏ, và ngồi đó, run rẩy, trong lúc những xe khác nhấn còi inh ỏi.

“Chị không chắc là mình có thể làm được,” cô nàng nói.

“Cái gì?” Amy thốt lên đầy ngạc nhiên. “Nellie – chị đã lái tay lái nghịch cái hồi mình ở Nam Phi rồi mà.”

“Chị lái thiệt *tuyệt vời*, ngoan ngoãn khắp nơi khắp chốn!” Dan nói. “Nellie, chị là tài xế *tuyệt nhất*.”

Điều này chỉ đúng nếu bạn định nghĩa *tuyệt nhất* chính là *nguy hiểm nhất*. Điều mà có lẽ là Dan đã ~~làm~~ nghĩ.

“Ờ thì, thường là như vậy.” Nellie nhất trí. Cô nàng vuốt tay qua trán. Những đầu ngón tay mướt mồ hôi. “Nhưng chị không biết nữa, kỳ quặc thật. Nó thì, như, lúc này đây mới là sự thật. Hồi ở Nam Phi, chị kiểu như cảm thấy như đang chơi điện tử thôi. Nhưng bây giờ, giờ chị biết cuộc truy tìm manh mối vì cái gì, và nó có ý nghĩa thế nào. Nó như là, trời ạ, *trách nhiệm*.”

“Nếu chị tông xe tụi mình hồi ở Nam Phi – hoặc bất cứ nơi đâu khác – chị vẫn sẽ phải chịu trách nhiệm về việc giết chết tụi em đó,” Dan nói. [P1] “Ngay cả khi chị không biết cuộc truy tìm manh mối là vì cái gì.”

“Cám ơn nha. Điều đó làm chị cảm thấy tốt hơn *rất* nhiều,” Nellie châm biếm. Cô nàng sờ sờ cái khuyên mũi hình con rắn mà cô nàng khăng khăng đòi sửa lại trước khi rời Jamaica.

Cô nàng không lái xe lên đường trở lại.

Amy nhớ lại Nellie đã run rẩy thế nào khi tụi nó gặp lại cô nàng sau khi chuồn ra khỏi phía sau nhà hát Globe.

Phải chăng Nellie nghĩ rằng tất cả mọi thứ giờ đều không khả thi? Amy tự hỏi. *Phải chăng chị ấy luôn phản ứng chậm một nhịp?*

“Chúng ta đã không để cho Isabel thắng, nhớ không?” Amy gợi nhớ với cô nàng. “Không phải Isabel.. hay Eisenhower... hay Cora... hay Alistair...”

Amy chủ đích nhắc đến những cái tên của những người có mặt trong cái đêm mà Cha Mẹ chúng chết đi.

Nellie nắm chặt tay lái.

“Em nói đúng,” cô nàng đáp, kiên quyết nghiêng chặt hàm. “Chị phải làm điều này. Chỉ là-đừng có ngó, ok? Điều đó làm chị căng thẳng.”

“Em sẽ đọc sách,” Amy nói nhanh.

“Cái máy tính này có pin cực kỳ trâu cho việc đó đây,” Dan nói, mở laptop của mình lên.

Amy thập chí còn xếp chồng sách của mình kế bên lồng của Saladin để con mèo không ngó nữa.

Lúc đầu Amy cũng khá quan tâm tới sự chuyển động của cái xe. Nhưng sau đó con bé đắm chìm trong việc đọc về Shakespear. Con bé yêu ông ấy. Cách ông ấy viết thật vui nhộn, thật thông minh, thật... nhân văn.

Và điều đó thật rõ ràng rằng ông là một Madrigal.

Ông đã không được sinh ra trong giàu sang và nổi tiếng. Các chuyên gia thậm chí không chắc rằng cha mẹ ông có biết đọc và viết không. Cha của ông có vài rắc rối về tiền nong khi ông ở tuổi thiếu niên, và vì vậy các chuyên gia nghĩ rằng William có lẽ đã nghỉ học. Ông chắc chắn không có khả năng theo học đại học. Khi ông bắt đầu viết kịch ở Luân Đôn, một số các tác gia khác nhạo báng ông về việc thiếu học vấn.

Ông ấy giống như Dan và mình, Amy nghĩ. Một kẻ yếu thế.

Sau đó có Những Năm Shakespear Biến Mất, khoảng thời gian mà ông dường như biến mất khỏi những ghi chép lịch sử.

Rõ ràng là ông biến mất để làm những việc của nhà Madrigal, Amy nghĩ. Tìm kiếm những manh mối, có lẽ thương thảo với nhà Lucian và Ekat, bí mật giữ gìn sự cân bằng giữa các chi tộc.

Con bé và Dan đã ở trong cuộc truy tìm Manh Mối khá lâu, có vẻ như chỉ cần liếc mắt cũng thấy được dấu tay của nhà Cahill trong dòng chảy lịch sử.

“Úi trời!” Dan nhào ra từ ghế phía trước. “Làm sao mà gã này là một trong chúng ta? William Shakespear – một Madrigal? Không đời nào!”

Một lần nữa, đầu óc của Dan xoay vần theo hướng hoàn toàn khác với Amy.

“Giờ chơi sao?” Amy hét lên. Chiếc xe quay đầu, rồi tự điều chỉnh. Amy bèn lên nhìn lại Nellie. “Xin lỗi, Nellie. Em không có ý làm chị phân tâm đâu.”

“Ồn mà,” Nellie nói, nhìn chăm chăm vào con đường phía trước tụi nó. “Giờ em có thể nói vì mình đã trên cao tốc. Nó dễ dàng hơn nhiều. Không còn xe lao thẳng vô mình nữa.”

Amy chuyển sự tập trung của mình trở lại Dan.

“Để chị đoán nào,” con bé nói. “Em nghĩ Shakespear có thể là một Janus vì cách viết lách của ông là một nghệ thuật tuyệt vời. Hoặc – em ghen tỵ rằng nhà Madrigal không có mấy nghệ sỹ kung fu hoặc mấy nhà leo núi hoặc kiếm sĩ như các ‘bè đảng’ nổi tiếng của họ, như những chi khác. Rất nhiều người đều nói rằng Shakespear là kịch tác gia vĩ đại nhất trước giờ. Điều đó không đủ cho em sao?”

“Ồi, thôi nào,” Dan đáp. “Ông ta đã làm mọi chuyện của mình chỉ với một cây viết lông.”

Amy cảm thấy đầu mình sắp nổ tung.

“Nhưng,” Dan tiếp lời, “em đồng ý rằng Shakespear là một tác giả vĩ đại.”

Mọi điều mà Amy dự định hét lên với nó xì hơi mất.

“Em...em đồng ý á?” con bé lắp bắp.

“Ừ, đúng,” Dan nói. “Chị không thấy danh sách mấy lời sỉ nhục của Shakespear dán đằng sau cửa hàng lưu niệm ở Globe à? Điều đó làm em tò mò, nên em kiểm tra một chút trên mạng. Ông này thật sự biết cách để sỉ nhục người ta. ‘Đồ con lươn lây lội?’ ‘Lưỡi của mày còn độc địa hơn lũ trùng sông Nile?’ ‘Nghệ thuật của người là nước sôi, là đồ dịch hạch, một vết lở loét?’ Em sẽ dùng mấy cái này cho lần tới kh gặp Isabel Kabra! Hoặc đám Starling!”

“Tức là em nghĩ Shakespear tuyệt vời vì mấy lời sỉ nhục của ông,” Amy nói yếu ớt.

“Ồ, cái đó, và – chị có biết là ông không thể đánh vần?” Dan chỉ tay vô cái gì đó trên màn hình máy tính của nó.

“Có tới sáu phiên bản của chữ ký của ông, và không có cái nào được đánh vần giống nhau. Ông là kịch tác gia vĩ đại nhất trong lịch sử, và ông thậm chí không thể đánh vần tên của mình!”

“Không có tiêu chuẩn về cách đánh vần ở thời của ông,” Amy phản bác. “*Không một ai* luôn luôn đánh vần mọi thứ cùng cách. Điều đó thật khó hiểu.”

Dan cười khúc khích.

“Ừ, nhưng nếu Shakespear còn sống tới giờ, em cá là ông sẽ mặc cái áo tuyệt vời mà em đã từng thấy này: ‘Những người Đánh Vần Tệ hại của Thế giới – Phóng khoáng!’” nó nói.

Amy đảo mắt.

“Em làm chị loạn đó,” con bé nói. “Em đang nói rằng em không nghĩ Shakespear có thể là nhà Madrigal vì ông đã không đánh vần được tốt hay sao?”

“Không,” Dan nói một cách thiếu kiên nhẫn. “Em đang nói rằng ông quá tuyệt để có thể là một Madrigal.”

Amy cảm thấy mặt mình đơ ra.

“Hoàn toàn không hiểu,” con bé nói. “Không ở cùng lục địa với bất cứ điều gì mà em đang cố diễn đạt.”

“Nghe nè,” Dan nói. “Nghĩ về điều mà người đàn ông mặc đồ đen - ờ, Ông cậu Fiske - đã nói hồi ở Jamaica. Người Cahill đầu tiên, Gideon đã tạo ra huyết thanh tuyệt diệu nào đó có khả năng làm cho ông giỏi về mọi thứ. Bốn đứa con của ông có một phần của huyết thanh, và khi họ chiếm giữ, nó đã thay đổi DNA của họ. Vì vậy mọi người nhà Katherine thông minh hơn những người bình thường, phía Thomas thì mạnh khỏe hơn và cường tráng hơn, và -”

“Rồi, rồi, chị biết khúc này,” Amy cắt ngang, “Gia đình của Jane có gene nghệ thuật, sáng tạo. Nhà Luke có khả năng lãnh đạo và chiến lược. Dẫn lối tới các nhà Ekat, Tomas, Janus và Lucian mà chúng ta biết và yêu quý hôm nay.” Con bé biểu cảm. “VẬY điều đó có liên quan gì tới Shakespear? Nếu ông là một Madrigal, ông không phải là một phần trong các chi tộc đó.”

“Đúng vậy,” Dan nói. “Tổ tiên của chúng ta, Madeleine, ra đời sau khi huyết thanh biến mất và gia đình tan vỡ. Vì vậy Madeleine không có tí huyết thanh nào. Và lũ con của bà hay là đám cháu bà cũng vậy. Chi của bà - chi của chúng ta - chúng ta không có *được nâng cấp*.”

Amy cảm thấy một chút đau lòng - em trai nó vừa thừa nhận rằng tụi nó hoàn toàn bình thường.

Không có tài năng. Đần độn. Tất cả những gì nó luôn ngờ vực về bản thân. Nhưng Dan không ngừng nói.

“VẬY thì nếu không có chút huyết thanh nào - làm sao Shakespear có thể trở thành kịch tác gia vĩ đại nhất?” nó hỏi. “Hơn cả những tác giả nhà Janus có huyết thanh huyền diệu trong DNA của họ?”

“Chị không biết,” Amy thừa nhận. “Em có nghĩ là ông đã cố gắng rất, rất nhiều không?”

Con bé cảm thấy choáng váng, như mỗi lần nó nghĩ về huyết thanh. Cái đó thật giống như gian lận. Không phải kiểu gian lận của nhà Cahill: Con bé đã chứng kiến đủ trong cuộc truy tìm Manh Mối rằng gian lận là một đặc điểm phổ biến của gia đình. Nhưng cái huyết thanh ấy - như thuốc gây nghiện. Là một thứ rất, rất nguy hiểm.

Một cách bí mật, khi con bé phát hiện ra sự thật về vị trí của nhà Madrigal trong gia tộc, con bé thật sự có chút nhẹ nhõm khi biết rằng không hề có huyết thanh trong DNA của mình. Nhưng trước khi con bé hiểu mọi thứ, con bé đã cố sức để lấy huyết thanh của nhà Lucian lúc ở Paris. Con bé còn vượt cả chặng đường để trèo lên đỉnh Everest với hy vọng tìm thấy huyết thanh của nhà Janus.

Và có vẻ như huyết thanh chủ là giải thưởng sau chót của cuộc truy tìm manh mối. Amy nghĩ. *Có lẽ thế.*

Sự lo lắng dội lên trong lòng con bé. Đây chính là điều mà nó tránh nghĩ về. Con bé nhớ lại cuộc cãi vã với Dan lúc ở khách sạn, về việc chiến thắng sẽ có nghĩa là họ có đủ sức để đánh bại mọi người để đạt được mục tiêu của họ. Nhưng đó thực sự là cách Madrigal để giải quyết mọi thứ ư? Nếu Grace đã thật sự sắp đặt khởi động cuộc truy tìm Manh Mối, chỉ để cho Amy và Dan có thể tiếp cận những thứ có thể thay đổi chúng hoàn toàn?

Chẳng phải bà đã nghĩ rằng tụi con tốt đẹp khi là chính mình ư? Amy tự hỏi.

Con bé nhận ra mình bắt đầu rên rỉ.

"Amy," Dan nói. "Chị lại sao vậy?"

"Mọi thứ đều quá phức tạp," Amy phàn nàn. "Chị cảm thấy ổn khi mình có thể giải mã những chỉ dẫn của Shakespear, và vì Hamilton đã gọi chúng ta là những ‘đối thủ đáng giá’ - nhiều thứ đã thay đổi từ khi cuộc truy tìm manh mối bắt đầu. Nên có lẽ vẫn còn có hy vọng. Nhưng vẫn còn rất nhiều điều chị không hiểu được. Làm sao mà đám Starling bắt kịp tụi mình dễ dàng vậy? Làm sao toàn bộ những đội khác đều ở rạp Globe cùng lúc với mình? Tụi mình nên làm gì để chiến thắng? Nhà Madrigal hy vọng gì ở chúng ta? Và rồi -”

"Amy," Dan nói rất long trọng. "Em biết chính xác những gì chị cần."

"Gì?" Amy hỏi.

"Một bữa ăn nhẹ", Dan nói. "Và - thậm chí nếu nó không giúp gì được cho chị, thì nó sẽ giúp cho em. Nellie, chị có thể *vui lòng* dừng xe không? Em đói!"

"Chị không ngại nếu bỏ khỏi đường một lát đâu," Nellie nói. Cô nàng cắt đầu hai chiếc Volvo và một chiếc BMW. Cả ba đều bấm còi inh ỏi. Khi tụi nó dừng tại một trạm nghỉ, Dan chạy qua các lối đi, ngạc nhiên trước tất cả các món ăn nhẹ tuyệt vời của Anh.

"Họ có cái gì đó gọi là Mega Monster Munch?" nó la lên. "Em phải có một vài bịch đó! Và BBQ Beef Hula Hoops! Và ..." Nó bắt đầu chộp lấy mấy bịch ra khỏi kệ.

"Dan, em đã thử hết thức ăn ở hầu như mỗi lục địa rồi," Nellie nói. "Sao mấy cái này lại thú vị quá vậy?"

“Bởi vì ở bất cứ nơi đâu khác, cũng chỉ là mấy thứ y xì cũ kỹ như lúc ở nhà, hoặc có nhân bằng ngôn ngữ nào khác mà em không hiểu,” Dan đáp. “Cái này” – nó nhặt một gói Crispy Bacon Frazzles – “nó giống như những gì mà em luôn mơ ước. Chẳng phải nó sẽ buồn nếu em không ghé qua đây? Đây là lý do mà người ta nên đi du lịch!” Amy lang thang xa khỏi Dan và Nellie. Điều này rất điển hình. Dan từ chối mọi lo lắng, con bé lo lắng đủ cho cả hai.

Con bé nghe thấy giọng nói, “Nhà hát Globe.” Nó quay nhanh lại.

Tiếng nói phát ra từ chiếc TV gần quầy tính tiền.

“Có vẻ như một cuộc bạo loạn đã nổ ra trong nhà hát nổi tiếng vào chiều nay,” phát ngôn viên của BBC nói.

Amy bước lại gần và nghiêng đầu để nhìn màn hình. Nhưng trên ti-vi không có chiếu hình ảnh, chỉ có giọng nữ nói.

“Ngôi sao hip hop quốc tế và truyền hình thực tế Jonah Wizard đã bị bắt giam để trả lời cho câu hỏi vai trò của cậu là gì trong cuộc bạo động đã gây ra thiệt hại hàng trăm bảng,” phát ngôn viên tiếp tục. “Màn biểu diễn ở rạp Globe đã bị đình chỉ vô thời hạn. Cảnh sát đang xem xét có nên phạt Wizard – và có thể những người khác nữa – với tội danh cố ý hủy hoại tài sản.”

Amy ném một xấp tiền xuống quầy.

“Trả tiền hết nha,” con bé nói, chỉ vào đồng túi mà Dan và Neville đang ôm. Con bé biết mình trả dư, nhưng nó không quan tâm.

Con bé kéo Dan và Nellie ra ngoài.

“Trời, trời, cái gì đang xảy ra vậy?” Nellie hỏi khi tụi nó nháo nhào trèo vào xe.

Nhanh chóng, Amy kể cho hai đứa nghe điều con bé nghe trên TV.

“Cái gì?” Dan nói. “Chẳng hợp lý gì cả. Trong suốt cuộc truy tìm manh mối này, nhà Cahill đã phá hủy các di tích lịch sử trên khắp cả hành tinh, và nó chưa bao giờ được đưa tin cả!”

“Nó được dẹp yên hết,” Nellie đồng ý. “Mỗi chi tự trả phần của mình. Nhà Madrigal luôn trả cho những thiệt hại mà hai đứa gây ra.”

Amy chưa từng biết điều đó.

“Ờ, tụi em chẳng làm hư hại gì trừ hồi ở Venice,” con bé nói. “Và, ờ thì, Vienna nữa...”

“Nhà Jonah có cả tấn tiền để đền bẹp mọi thứ,” Dan quả quyết. “Hẳn phá hỏng nguyên đám tượng đất hồi ở Trung Quốc, à thì, để cứu em, sau khi bắt em. Nhưng em biết ba hẳn đã trả tiền cho các viên chức Trung Quốc, và không còn ai nghe thấy gì về điều đó nữa. Tất cả những gì Jonah làm ở Globe là phá bể một cái thùng, và đó là tất cả trên tin tức ư?”

“Có cái gì đó đã thay đổi,” Amy chậm rãi nói. “Cái gì đó thật lớn lao...”

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 09

CHƯƠNG 9

Jonah Wizard đứng rất, rất vững. Hắn đang đứng ở Madame Tussauds, nơi mà mỗi người đã từng là bất cứ ai trong suốt hai trăm năm qua đã trở nên bất tử bằng một bức tượng sáp. Thực ra thì, Jonah đang giả làm một bức tượng sáp, vì cái mà người ta làm về nó chưa có hoàn thiện.

Madame Tussaud mới mở cửa, và căn phòng bắt đầu đông dần với những người xuýt xoa, “Trông y như thật ấy!”

Trong một vài phút, Jonah muốn dịch chuyển. Hắn bắt đầu với những điều thật nhỏ, có lẽ nhướn chân mày.

Sau đó hắn sẽ thực hiện vài tổ hợp nhảy ngọt ngào. Âm nhạc sẽ tràn ngập căn phòng, và hắn sẽ bắt đầu hát.

Mọi người sẽ la hét hưng phấn và đám đông tụ tập lại. Có lẽ vài cô nàng thậm chí sẽ ngắt xiu.

Thông thường thì đây chính là thứ mà Jonah thích. Âm nhạc, người hâm mộ yêu thích – hắn sống vì điều đó. Nhưng hôm nay... hôm nay, hắn ghét điều đó.

Hôm nay, hắn không làm điều này chỉ để làm phấn khích người hâm mộ hoặc để ~~cổ vũ cho âm nhạc~~ quảng bá cho nhạc, chương trình TV, nước uống tăng lực, sách nổi, hay sản phẩm quần áo của mình. Hoặc bất cứ thứ gì khác trong đế chế giải trí mở rộng của Jonah Wizard. Hôm nay hắn làm điều này chỉ để đánh lạc hướng – một buổi diễn ngoài lề. Trong khi hắn ca hát và nhảy múa và thu hút mọi sự chú ý của cả tòa nhà, mẹ hắn sẽ moi móc ra một bí mật mà bà tin là được giấu trong chiếc giày của Shakespeare cách đây vài căn phòng. Và, trong trường hợp không hiệu quả, bà có một cái hộp kim loại chứa khí độc mang theo. Bà có mấy trái lựu đạn. Bà có một khẩu súng. *Ai đó sẽ bị thương*, Jonah nghĩ. *Ai đó có thể bị giết. Có lẽ thậm chí đó là người hâm mộ của mình, chỉ bởi vì mình.*

Và chẳng có điều gì mà Jonah có thể làm được.

Mẹ Jonah đang tổng tiền hắn. Tổng tiền hắn bắt hắn phải tiếp tục trong cuộc Truy tìm Manh Mỗi – và làm theo cách của bà.

Bà đã tức điên lên rằng hắn đã không giành được chỉ dẫn nào ở Globe.

“Rõ ràng là, con không quan tâm lắm đến việc giành được giải thưởng lớn nhất trong lịch sử,” bà nói, chăm chăm nhìn hắn. “Rõ ràng là, con cần nhiều khích lệ hơn.”

“Không, Mẹ à, con *đã cố gắng* ở Globe mà,” hắn phản đối. “Chỉ là – chúng ta không phải là nhà Lucian. Con nghĩ có cách tốt hơn để chiến thắng, với phong cách *Janus* hơn – để con nói mẹ nghe -”

“Nó không hiệu quả, phải không? Ta không muốn nghe gì về kế hoạch kiểu đó,” Cora nói. Bà thường cho hắn một nụ cười mỏng manh, vô cảm. “Ta biết cái gì sẽ hiệu quả.”

Và rồi bà gọi cảnh sát. Bà chờ Jonah tới đồn cảnh sát đứng xếp hàng để các nhân chứng ở Globe chọn.

“Giờ con biết chọn lựa của con rồi, phải không?” bà hỏi. “Con làm điều mà ta muốn. Hoặc con vô tù.”

Giờ nghĩ lại về điều đó, Joanh đã phải cực kỳ vất vả để trụ vững.

Hắn không thể hình dung ra mình bị nhốt vô tù. Nhưng ba của Jonah đã điếm ra chính xác cái gì gọi là một chút PR ngược, không chỉnh sửa, có thể ảnh hưởng tới cuộc đời Jonah:

Chương trình TV – hủy bỏ.

Các buổi biểu diễn – hủy bỏ.

Hợp đồng thu âm – hủy bỏ.

Áo thun bán quyền – giảm giá 75%. Thậm chí có thể bị lôi xuống khỏi kệ hàng và đốt bỏ vì chẳng còn ai muốn mua nữa.

Jonah không thể chịu được ý nghĩ không ai muốn áo thun của hắn, nhạc của hắn, chương trình TV của hắn... không còn muốn hắn nữa.

Nhưng nếu Jonah làm theo lời mẹ mình nói, cha mẹ hắn sẽ chinh lại mọi thứ.

Ngăn chặn tất cả mọi thảm họa có thể xảy ra.

Băng qua căn phòng, mẹ Jonah nháy mắt với hắn – ra hiệu cho hắn.

Jonah nhướn một bên chân mày, và cô gái đang nhìn vào mặt hắn nháy lùi lại và hét lên. Jonah bắt đầu nhảy và hát, và mọi thứ diễn ra đúng như hắn kỳ vọng: tiếng la hét, sự phấn khích của người hâm mộ, đám đông khổng lồ, thậm chí các cô gái ngắt xiú.

Thật kỳ quặc. Tất cả đều cảm giác sai sai. Ngay cả khi mẹ không phải sử dụng khí độc, lựu đạn, súng.

Sau cùng, Jonah trượt vào trong chiếc limo đậu bên ngoài Madame Tussaud. Có lẽ lần đầu tiên trong cuộc đời, hắn thậm chí không thèm nhìn lại đám đông khi chiếc xe rời khỏi vệ đường.

“Con biết Mẹ gọi ba. Ba xử lý hết rồi hả?” hắn hỏi cha mình. Broderich vẫn cắm mặt vào chiếc BlackBerry của mình.

“Có chút rắc rối,” ông nói. “Có một nhân chứng không đối lời khai. Không chịu thay đổi câu chuyện xú xiu nào.”

“Trả tiền cho bà đi,” Jonah nói.

Sau cùng, Broderick ngược nhìn con mình.

“Bà nói bà không muốn tiền của mình,” ông ta nói.

“Ai mà chẳng muốn tiền,” Jonah đáp lại, chút ít tự tin cũ của hắn quay trở lại. “Cho bà nhiều hơn.”

Trong chốc lát, hắn cảm thấy gần gũi hơn với cha mình vì hắn biết cả hai đều nghĩ như nhau: Cả hai đều chưa từng gặp người nào mà không muốn tiền cả.

Nhưng Broderick lắc đầu lảo. “Bà chẳng chịu lấy gì cả,” ông ta nói. “Nhưng-bà nói bà sẽ gặp con nếu chúng ta muốn. Để nói về điều đó.”

“Ồ - một trong số đó,” Jonah nói. Hắn cười, và hắn thậm chí không buồn kiểm soát cho giọng cười bình thường.

“You, sao ba không nói chớ?” Thì ra là một người hâm mộ thôi, ai đó nghĩ rằng cơ hội gặp gỡ hắn còn có giá trị hơn bất cứ khoản tiền nào. Hắn sẽ trân trọng điều đó. Giờ đây, đó chính xác là điều mà hắn cần. Nửa tiếng sau, cả đám đến trước cửa một khách sạn rẻ tiền.

“Con thường biết cách tạo ra sự quyến rũ,” Broderich nói, với một cái nhìn mà Jonah không thể nhận ra.

“Con *biết*,” Jonah lạnh lùng đáp. “Nó sẽ tách khỏi chuỗi việc. Như thường lệ.”

Hắn xuống xe, bước lên vỉa hè rạn nứt. Trước quầy tiếp tân, Broderick nói, “con trai tôi hình như có hẹn gặp một khách của các bạn ở, à, trong phòng đợi của các bạn?”

Người làm công chỉ qua bộ sưu tập ghế lọng cọng.

Jonah nhìn quanh.

“Yo, yo, yo, người thân yêu của tôi-”

Và rồi hắn tắt lịm.

Người phụ nữ ngồi trước mặt hắn thật già.

Bà có mái tóc trắng.

Khuôn mặt bà đầy những nếp nhăn – như thể bà chưa từng nghe về phẫu thuật thẩm mỹ.

Bà đang ôm một chiếc túi nhỏ trong lòng – chiếc túi nhái thật sự, thật sự rất rất rẻ tiền, có lẽ, nhái theo kiểu túi mà Nữ hoàng Elizabeth đã mang hồi kỳ Jonah gặp bà.

Và bà đang mặc một cái ... bạn gọi là gì nhỉ? Một cái quần tây bằng polyester màu nâu?

“Jonah, ừm, đây là Gertrude Pluderbottom,” Broderich nói.

Người phụ nữ già nua mím môi.

“Con có thể gọi ta là Cô Pluderbottom,” bà nói với giọng nghiêm nghị, gắt gỏng già nua.

Đôi mắt bà dường như soi mói cả Jonah và cha hắn, cùng lúc. Sao bà làm vậy được ta?

“Ta tin rằng chúng ta đã đồng ý rằng ta sẽ gặp Jonah một mình?” bà nói với Broderick.

“Ừm, ờ, vâng, ừ - Jonah, ta sẽ đợi con ngoài xe,” Broderick nói, và linh đi ra ngoài mắt.

Jonah ngồi xuống một trong những chiếc ghế trước mặt Cô Pluderbottom.

“Yo,” hắn nói, khá yếu ớt. “Sao nào?”

Cô Pluderbottom nheo mắt nhìn hắn. Điều này làm cho bà thậm chí có vẻ đáng sợ hơn.

“Với mong muốn có một cuộc nói chuyện thân mật,” bà nói, “ta sẽ giải nghĩa việc nói lú lờ này nghĩa là con vui lòng với việc làm quen với ta, và rằng con mong muốn tìm hiểu về những suy nghĩ và mối quan tâm của ta. Đúng không nào?”

Jonah nghe thấy giọng mình vang lên, thật yếu ớt, “Vâng, thưa bà.”

Jonah nhận ra chưa bao giờ trong cuộc đời mình hẳn gọi ai đó là “Bà.”

Hẳn thậm chí chưa từng biết đến từ đó luôn. Cô Pluderbottom khịt mũi.

“Tốt hơn rồi đó,” bà nói. “Giờ thì, ta đã cố nói với con hôm qua lúc ở rạp Globe.”

“Bà có ư?” Jonah nói.

“Con không nhớ về điều ta đã nói ư?” Cô Pluderbottom nói.

Jonah khó khăn xoay sở kìm nén bản thân nói rằng, *tôi không quan tâm tới mấy người như bà*. Bộ có bà già nào nói gì với hẳn ở đó hả? Cô Pluderbottom không có trẻ và bay bổng. Bà không nằm trong danh sách loại A. Bà chẳng làm được gì để giúp đỡ sự nghiệp hẳn hay là cuộc truy tìm Manh Mối.

Hôm nay bà ấy có thể, hẳn tự nhắc nhở bản thân.

“Con xin lỗi,” Jonah xin lỗi, cố gắng đẩy mạnh sự chân thành trong lời nói của mình. Cô Pluderbottom không có vẻ như tin lời hẳn. Bà lôi ra từ trong áo vest nâu bằng polyester của mình một mảnh vải lạnh bé tí.

Jonah cảm thấy thương cho miếng vải.

“Sao hôm qua con lại ở chỗ vở kịch hả, Jonah?” Cô Pluderbottom hỏi, đôi mắt bà nheo lại đầy hoài nghi.

“Ồ, con chỉ là hâm mộ Shakespeare thôi,” Jonah nói. “Con quen thuộc ông, Billy S.!”

“Ồ,” Cô Pluderbottom nói. Bà chờ đợi.

Miệng Jonah khô khốc.

“Và – điều đó là giành cho mẹ con,” hẳn để thêm.

“Dĩ nhiên rồi,” Cô Pluderbottom nói. Bà ngả người tới trước một chút. “Nhưng ta thiên về hướng tin rằng mẹ con muốn con *tiếp thu* văn hóa, chứ không phải phá hủy nó.”

Đầu óc Jonah ngập trong căng thẳng.

“Hầu hết các bà mẹ, vâng,” hẳn nói. “Nhưng mẹ con, bà thấy đó, kiểu như có nguyên một cuộc săn lùng kho báu trong gia đình con vậy.”

Sao nó lại nói vậy? Jonah biết một luật không được nói: Bạn không được nói ra ngoài về cuộc truy tìm Manh Mối. Và Jonah vẫn tiếp tục nói.

“Có một giải thưởng lớn sau cùng,” hẳn nói. “Ba mẹ con – à, mẹ con – đó là tất cả những gì bà quan tâm tới. Chiến thắng.”

“Thật vậy,” Cô Pluderbottom nói. Bà vẫn đang nhìn hẳn.

Jonah đã quen với việc người ta nhìn hẳn. Thực ra thì cả cuộc đời hẳn được ghi lại và phát sóng trên cả thế giới. Mọi người đều xem. Nhưng hẳn không quen với kiểu bị nhìn ngó như vậy. Nó giống như Cô Pluderbottom có thể nhìn thấu hẳn, như bà có thể đọc được tâm trí hẳn, giống như bà biết mọi điều tồi tệ mà hẳn đã từng làm.

Liệu bà có biết hẳn đã từng bỏ mặc Dan và Amy trên một hòn đảo đầy cá sấu ở Ai Cập?

Rằng hẳn đã sắp xếp để Dan bị giết chết ở Trung Quốc?

Con không biết điều gì thực sự sẽ xảy ra ở Ai Cập! Hẳn muốn nói với Cô Pluderbottom. *Và con đã đổi ý lúc ở Trung Quốc! Con đã mạo hiểm tính mạng của mình khi quay trở lại cứu Dan! Thấy không, con không quá tệ đâu!*

“Và cái giải thưởng lớn này,” Cô Pluderbottom chậm rãi nói. “Có đáng giá để phá hủy một vở kịch giành cho hàng trăm người khác? Đáng giá để hủy hoại danh tiếng của con? Đáng giá để đối trá về nó?”

Jonah vận vẹo người trên ghế.

“Mẹ con nghĩ vậy,” hẳn nói. “Nó, giống như, kho tàng khổng lồ của gia tộc.”

“Một di sản gia tộc, hử,” Cô Pluderbottom nói. “Con không biết rằng ‘Không di sản nào đáng giá hơn sự lương thiện’ ư?”

“Ờ thì,” Jonah nói.

“Đó là Shakespeare. Billi S. ‘người quen’ của con,” bà nói. “ từ vở Mọi Thứ Đều Tốt Đẹp Khi Kết Thúc Tốt Đẹp.”

Thật buồn cười khi nhìn đôi môi nhăn nhúm của Cô Pluderbottom nói chữ “người quen” và “Billy S.” Nhưng Jonah không cười nổi.

“Để ta nói cho con nghe tại sao ta đi xem kịch hồi hôm,” Cô Pluderbottom nói. Jonah lắng nghe.

“Ta là một cô giáo,” Cô Pluderbottom nói. “Ta đã dạy về Shakespeare cho đám học sinh trung học ở Cedar Grove, Iowa, trong suốt bốn mươi chín năm qua. Và ta đã tiết kiệm tiền cho chuyến đi này trong suốt thời gian đó. Ta mang cơm trưa theo mỗi ngày – ngay cả khi căng tin trường phục vụ món Meatloaf Surprise. Và ta thật sự yêu món Meatloaf Surprise của họ. Ta tích phiếu giảm giá. Ta ngừng mua đồ mới.”

Jonah đoán rằng điều này chắc xảy ra đâu đó từ hồi 1972.

“Tất cả những gì ta muốn là nhìn thấy nơi mà Bard đã sinh ra, đi bộ trên con đường mà ông đã từng đi dạo,” Cô Pluderbottom tiếp lời. “Rồi khi rạp Globe mở cửa, và ta nhận ra ta có thể xem kịch Shakespeare diễn như lúc sinh thời của ông, khi mà các vở kịch của ông còn mới...”

“Và trở về thời gian mà Globe diễn *Romeo và Juliet*,” Jonah nói.

“Nhìn ta đây. Con nghĩ ta còn có bốn mươi chín năm nữa để tiết kiệm cho chuyến đi nữa không?” Cô Pluderbottom hỏi.

Jonah nhận ra cha mình là một thằng đần. Chuyện này là về tiền nong thôi.

“Con sẽ trả cho chuyến tới của bà,” Jonah nói. “Thay đổi câu chuyện của bà, và con thậm chí sẽ trả tiền để Globe mở cửa lại càng sớm càng tốt. Bà giúp con, con giúp bà – ai cũng được lợi.”

“Không,” Cô Pluderbottom nói. “Mọi người đều lỗ lã. Ta bán rẻ bản chất của mình. Con sẽ bắt đầu nghĩ rằng mình có thể thoát khỏi mọi thứ.”

Bà ta có điên không? Hẳn *có thể* thoát khỏi mọi thứ.

Hoặc là – hẳn luôn có khả năng đó trước giờ.

“Không, không, nó giống như bà bài học con,” Jonah phản bác điên cuồng. “Chuyến đi của bà sẽ tốn một đồng tiền.” Hẳn liếc mắt về cái lỗ trên ghế nó ngồi, nơi mấy thứ nhồi ở trong đang lòi ra.

“Con sẽ đặt cho bà một khách sạn hạng hoàng. Năm sao.”

“Ngay cả khi nếu chuyến đi của ta tốn một triệu đô la, con thậm chí cũng không nhận ra nó đã biến mất,” Cô Pluderbottom nói, và bằng cách nào đó, ánh mắt bà trở nên cứng rắn hơn. “Và nếu ta muốn ‘bài học’ con – chưa bao giờ ta dùng từ đó như một động từ - ta sẽ muốn con làm điều gì đó thật ấn tượng. Hứa với ta sẽ đọc hết các vở kịch của Shakespeare, có lẽ vậy. Viết cho ta báo cáo về từng vở.”

“Con làm được,” Jonah mềm mỏng nói.

Hắn chờ bà chỉ ra rằng hẳn có thể dễ dàng kêu ai đó làm điều đó thay cho hẳn. Họ có thể vẽ vờ ra giấy các chi tiết của việc đó. Đó là việc mà các luật sư thường hay làm.

Điều này đã qua rồi.

Nhưng ánh mắt Cô Pluderbottom chột dụi đi.

“Tại sao, Jonah,” bà nói. “Ôi con ơi.” Bà ôm lấy ngực. “Những thằng nhỏ mười lăm tuổi khác mà ta từng gặp sẽ rên rỉ và than thở và hành động như thể bài luận là một màn tra tấn. Nhưng con – con thật sự thích Shakespeare. Ta có thể nói vậy.”

Jonah bật thẳng dậy trên ghế.

“Con không có!” hẳn nói. “Đó là một sự dối trá!”

Cô Pluderbottom nghiên ngẫm nhìn nó.

“Không, con đang nói dối,” bà nói. “Con là người hâm mộ lớn của Shakesper.”

Jonah ngạc nhiên rớt cả hàm trước mặt Cô Pluderbottom.

“Làm ơn mà!” hẳn nói. “Đừng kể ai nghe! Con sẽ làm mọi thứ! Con sẽ gửi cho bà mọi vở diễn của Shakespeare tại mỗi rạp Globe tái dựng trên toàn thế giới. Bà sẽ yêu vở tại Tokyo! Và Dallas! Và Rome! Và-”

“Jonah!” Cô Pluderbottom cười thật sự. “Yêu thích Shakespeare đâu phải là một cái tội!”

“Nhưng nó sẽ phá hủy hình ảnh của con!” Jonah nói. “Phong cách đường phố của con – tiêu tùm!”

Dĩ nhiên rồi, giữa những người nhà Janus khác hẳn có thể thừa nhận rằng mình yêu Shakespeare. Và Mozart, Rembrandt, Beethoven, Bach... và những người xưa cũ khác. Hồi ở Trung Quốc hẳn đã lờ lờ nói quá nhiều với Dan. Nhưng hẳn nghĩ là hẳn có thể phủ nhận nếu hẳn phải làm vậy.

Hẳn không thể để cho người hâm mộ biết mặt này của hẳn.

“Ồn mà,” Cô Pluderbottom nói. “Thật ra, Shakespeare có rất nhiều điểm chung với các nghệ sỹ hip hop mà.”

Jonah nhìn chăm chăm vào bà.

“Đó... đó chính là điều mà con luôn nghĩ vậy,” hân thì thào.

“Đó là tại sao ta luôn dùng ‘Phải Sống cuộc Sống Bằng Đàng’ để giới thiệu đoàn khúc thơ Shakespeare của ta. Thật sự thu hút sự lắng nghe giai điệu của đám học trò với mấy từ đó,” Cô Pluderbottom nói.

Jonah ngã nào trên sàn. Khi hân bật dậy, hân lắp ba lắp bắp, “Bà – bà biết công việc của con hả?”

“Coi nào!” Cô Pluderbottom nói. “Một cô giáo độc thân bảy mươi tuổi từ Iowa không thể thích hip-hop ư? Bài hát mới con mới đăng trên mạng, ‘Feuding đau như thế nào’ – ta nghĩ đó là bản hay nhất!”

Vậy là Cô Pluderbottom là một người hâm mộ nữa. Mọi thứ đều giải quyết được.

“Vậy bà sẽ nói với cảnh sát và truyền thông rằng bà đã lầm,” Jonah nói tự tin. “Nói bà lộn một đứa trẻ khác ở Globe là con. Nói với họ rằng con thậm chí không có mặt ở đó!”

“Ta không thể làm vậy. Con không nghe ta nói gì về sự chính trực và thành thật ư?” Cô Pluderbottom nói.

“Nhưng – bà là một người hâm mộ!”

“Và đó là một lý do khác của việc ta không nói dối dùm con,” bà nói. “Nói ra sự thật là điều tốt cho vai diễn của con và của ta. ‘Để bản thân bạn có thể là sự thật, / Và nó phải tuân theo, như là ban đêm ban ngày, / Bạn rồi sẽ không còn dối ai nữa.’ Từ-”

“Hamlet,” Jonah cạ cọ nói.

Jonah cảm thấy mình như Hamlet vậy: bị phán quyết. Cô Pluderbottom không bao giờ đổi lời khai. Sự nghiệp của hân sẽ bị hủy hoại. Và cuộc truy tìm Manh Mối sẽ càng lúc càng tồi tệ hơn – cho tới khi hân thật sự phải giết chết một ai đó.

“Jonah, đó không phải lời sáo rỗng,” Cô Pluderbottom nói nhẹ nhàng. “Ta nghĩ *con* cần phải thành thật với chính bản thân mình.”

Có lẽ bà đang nói tới việc hân phải thừa nhận với cả thế giới rằng mình yêu thích Shakespeare. Nhưng Jonah nghe được nhiều hơn những lời mà bà nói.

Mình thật sự là kẻ đã sắp đặt để Dan bị giết hại – hay là đứa trẻ đã cứu nó? Jonah tự hỏi. Đứa trẻ tuân theo lời mẹ hay là người nhìn thấy cách giải quyết tốt hơn?

Mình là ai?

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 10

CHƯƠNG 10

Dan kêu chút chút với cái nôi. Trong đó có một con búp bê, giả bộ là William Shakespeare sơ sinh.

Có lẽ chỉ dẫn kế tiếp dẫu ở trong con búp bê đó sao đó chăng, Dan nghĩ. Dưới đồng hồ của nó? Hay bên trong nó bỗng nhồi?

Dan hướng tới con búp bê. Và cảm thấy cả thân người nó bị kéo lùi lại. Ai đó túm cổ áo nó kéo nó lùi lại.

“Chàng trai trẻ!” Hóa ra là hướng dẫn viên, một người phụ nữ trông có vẻ thân thiện khi nó, Amy và Nellie bước chân vào căn phòng có lẽ là nơi mà Shakespeare đã được sinh ra.

Lúc này cô đang nhìn chăm chăm vào nó.

“Không có sờ vào hiện vật nhé!” cô nói nghiêm khắc.

“Nhưng mà cô nói là mấy cái đồ gỗ đó không phải là nguyên bản mà, nên-“

“Nhưng nó vẫn hàng trăm tuổi rồi!” hướng dẫn viên nói.

Liệu vận may có tới không nếu Dan nói, “Nhưng con búp bê thì không. Có vẻ nó bằng nhựa?”

Trước khi Dan có cơ hội ra quyết định, hướng dẫn viên đẩy nó về phía căn phòng kế tiếp.

“Ra ngoài nào!” cô ra lệnh.

Amy và Nellie quay đi, vờ như không biết nó. Có lẽ tụi nó sẽ tìm ra một chỉ dẫn mà không có nó.

Nhưng khi cả bọn tụ tập lại ở khu vườn phía sau Nơi Sinh của Shakespeare, Amy lắc đầu buồn thảm.

“Cái bà hướng dẫn đó y như cột chẵn đường!” Dan càu nhàu.

“Đó có phải là một trong những lời sỉ nhục của Shakespeare không?” Nellie hỏi.

“Không – đó chỉ là mấy thứ em thấy trên bảng chỉ đường đằng sau vài dãy nhà,” Dan nói. “Coi chừng mấy cái cột chẵn đường’ – nó hẳn là mấy cái bệ nổi hay gì gì đó. Nhưng nó nghe như một lời sỉ nhục hay đó chứ, phải không nào?”

Amy hạ ba lô xuống khỏi vai và thả xuống đất. Con bé mang theo bên mình cả tá sách của Shakespeare, “phòng hồ thôi.” Con bé có vẻ như nhắm phóng cái ba lô xuống mấy ngón chân của Dan, nhưng nó tăng lờ đi.

“Thật đó, Dan,” Amy nói. “Bộ em nghĩ là em có thể có được mọi thứ em muốn khi mà hướng dẫn viên ở ngay đó sao? Xài nào đi!”

“Em đã động não mà,” Dan phản kháng. “Em nghĩ là bà đó không có nhìn ngó. Và con búp bê là chỗ tốt nhất để giấu một chỉ dẫn mà. Và việc chúng ta không có nhiều thời gian nữa. Lỡ có ai đó tìm ra manh mối kế tiếp trước tụi mình thì làm sao giờ?”

Amy chống tay lên hông mình.

“Em có thấy mấy đội khác lẩn khuất đâu đây không?” Amy cất lời.

“Không, nhưng mà”

Dan ngừng lại vì Amy không hề lắng nghe. Con bé đang ngó nghiêng xung quanh khu vườn hoang vu, một ánh nhìn bối rối trên mặt nó. Con bé đi tới phía hàng rào và ngó tới ngó lui trên con đường.

“Chị tìm gì đó?” Dan hỏi.

Amy quay trở lại, nhăn mặt.

“Người nhà Cahill,” con bé đáp. “Có kỳ lạ không khi mà chả có ai khác ở đây?”

Thật ngạc nhiên đó, Dan nhận ra. Những đội khác đã có mười tám tiếng để bắt kịp Amy và Dan và Nellie. Nơi Sinh của Shakespeare gần đóng cửa khi tụi nó tới Stratford hồi tối qua – và căn nhà đã được khóa kỹ lưỡng, với những thanh che chắn cẩn thận ở mỗi khung cửa sổ. Thế nên ba đứa nó phải đi kiếm một khách sạn ở lại đợi đến sáng.

“Em cá là không ai có nhiều thông tin hơn em lúc ở Globe đâu,” Dan nói đầy tự hào. “Họ không hình dung ra được á.”

“Ừ, nhưng chạy tới Stratford-upon-Avon là điều rất hiển nhiên nếu em tìm kiếm gì đó về Shakespeare,” Amy phản bác. “Và tất cả bọn họ đều biết về Shakespeare, nếu không họ đã không có mặt ở Globe. Có lẽ chúng ta bỏ lỡ gì đó. Có lẽ những người khác đang ở một trong những căn nhà khác của Shakespeare.”

“Khoan đã nào – có bao nhiêu nơi sinh của Shakespeare? Dan hỏi. Nó cố giữ cho giọng mình không hoảng sợ. “Ông chỉ sinh ra một lần. Và ở đây. Phải không nào?”

Amy cười lớn. “Ừ, theo như mọi người biết là vậy. Nhưng có tới bốn ngôi nhà khác của Shakespeare ở quanh khu Stratford,” con bé đáp. Con bé lôi ra từ trong ba lô một cuốn sách và bắt đầu lật sách. “Căn nhà nơi mà vợ ông đã lớn lên, nơi mẹ ông đã lớn lên, nơi con gái và con rể ông đã sống, nơi cháu ngoại ông đã sống...”

“Uầy, sao họ không bảo tồn luôn cả từng ngôi nhà mà ông từng bước vô luôn?” Dan lầm bầm.

“Ồ, chị ước là họ làm vậy á!” Amy nói đầy luyến tiếc.

“Giờn thôi, Amy à,” Dan nói. “Giờn chơi thôi.”

“Ừ, chị nghĩ chúng ta nên đi một vòng những ngôi nhà của Shakespeare khác, chỉ cho chắc thôi,” Amy nói, nhìn lại cuốn sách. “Chúng ta có thể bắt đầu với-“

“Ồi, không,” Dan nói, lắc đầu. “Nhớ bài thơ hờ?” Nó mò mẫm trong túi và lôi ra mấy mảnh giấy vụn lấy được từ Globe. Tụi nó đã cẩn thận dán lại hồi tối qua lúc ở khách sạn. “Thấy cái dòng này không?” Nó gõ ngón tay vào mảnh giấy. “‘Chúng ta ca hát cho người đàn ông vĩ đại này được xinh ở đây.’ Chị nói là lẽ ra phải là ‘sinh’. Tụi mình viết vô vậy. Nên đó chính là nơi chúng ta phải kiểm tra. Chỉ là nơi mà Shakespeare được sinh ra. Chỉ. Một. Ngôi nhà. Cũ. Này.”

“Nơi mà ông đã được xinh ra,” Nellie cười nhạo.

“Ồ, em phải nói như vậy đó,” Dan nói. “Giống như từ này thúc ép em á.”

Nellie phá lên cười. Rồi cô nàng ngừng lại và há hốc miệng với thẳng nhỏ.

“Đưa chị coi,” cô nàng nói, giật mạnh mảnh giấy từ Dan. Cô nàng có vẻ như tự đọc một mình. Đôi môi cử động. Đầu cô nàng gục gặc lên xuống, giống như lúc cô nàng đang nghe iPod vậy. “Thơ ngũ ngôn,” cô nàng lầm bầm.

“Nó hẳn là thơ ngũ ngôn, phải không nào?” Cô nàng cúi xuống và bắt đầu lục lọi trong ba lô của Amy. “Có cuốn sách nào phân tích đoán thơ Shakespeare không? Cô nàng lên tiếng hỏi.

“Không,” Amy nói với vẻ xin lỗi. “Em không thể mua tất cả mọi thứ. Em chỉ có nhiều đó chỗ trong ba lô thôi mà.”

Nellie đứng bật dậy. Cô nàng nhìn về phía cửa hàng lưu niệm, lắc đầu, rồi chạy về Nơi Sinh của Shakespeare.

Amy và Dan nhìn nhau rồi chạy theo cô nàng.

Ngay lúc bắt kịp, cô nàng đã lại đang ở trên tầng hai, quay trở lại căn phòng nơi mà Shakespeare được sinh ra – và đang nói chuyện với người hướng dẫn đã la Dan.

Dan cố gắng trốn sau lưng Amy.

“Đoán thơ của Shakespeare,” Nellie nói với người hướng dẫn. “Thơ ngũ ngôn, đúng không?”

“Ừ, phải,” người phụ nữ nói. “Hầu hết thường vậy. Những câu thơ ngũ ngôn, mười bốn dòng, vần a-ba-b-“

“C-d-c-d-e-f-e-f-g-g,” Nellie hoàn tất, như thể cô nàng đang đồng ý với người phụ nữ.

Dan nghĩ giống như mọi lần khi mà Nellie lắp bắp vài thứ tiếng – Pháp, Tây Ban Nha, thậm chí cả tiếng ý mà cô nàng đã nhật nhạn nhanh chóng. Lại một lần nữa, Dan chẳng hiểu cô nàng đang nói cái gì.

Ồ! Dan chợt nhận ra. *Chị ấy đang đánh lạc hướng bà hướng dẫn viên cho mình lục soát con búp bê.*

Nó ước gì cô nàng đã nói cô nàng lên kế hoạch cho việc đó. Nó chọc vào Amy. Nếu nó đẩy con bé bước sang phải, nó có thể cúi xuống cái nôi và người hướng dẫn viên sẽ không thể thấy nó. Amy liếc nó, và Dan ra hiệu bằng tay.

Amy cau mày và lắc đầu – và bước gần hơn về phía hướng dẫn viên và Nellie. Được rồi, có lẽ điều đó không hiệu quả.

“Ngũ ngôn?” Amy hỏi người hướng dẫn. “Nghĩa là năm cái gì đó cho một dòng?”

“Bước,” hướng dẫn viên đáp.

Phải họ đang nói về thơ ca không nhỉ? Từ khi nào thơ có bước nhỉ?

“Có lẽ sẽ dễ hơn nếu nghĩ là năm nhịp trong một dòng,” hướng dẫn viên nói. “Điều đó dễ nghe hơn nếu nó em đọc nó lớn lên kiểu như, ờ, thử một bài Đoàn thơ Mười tám chữ: ‘Ta có nên so sánh bạn với một ngày hè?’ Thấy không? Năm âm nhấn mạnh, mỗi âm đi sau một âm không nhấn. Thơ ngũ ngôn.”

“Em nghĩ vậy!” Nellie kêu lên.

Cô nàng thật sự nhập tâm luôn. Cô nàng nói như thể nó thật sự thú vị, như thể thơ ngũ cái khi gì đó ngôn thiệt tình có ý nghĩa với cô nàng.

Người hướng dẫn ngó về phía Dan. Nhanh chóng, nó lại lẩn ra phía sau Dan.

Nellie vuốt vuốt mảnh giấy được dán lại.

“À vầy, bạn em đang cố gắng viết một bài thơ về Shakespeare theo cùng kiểu với đoàn thơ của ông,” cô nàng nói, đưa tờ giấy ra để người hướng dẫn có thể đọc được. Cô nàng đã gấp lại, nên chỉ có phần kết thúc được đưa ra.

“Dòng cuối cùng không đúng lắm, phải không ạ?”

“Chúng ta hát cho người đàn ông vĩ đại được xinh ở đây?” người hướng dẫn đọc lớn.

Hey! Dan nghĩ. *Cái từ cũng làm cô ta đọc kiểu đó đó.*

Trong khi người hướng dẫn cúi đầu vào mảnh giấy, Dan cúi xuống chiếc nôi. Amy kéo nó lại ngay khi người hướng dẫn quay đầu sang.

Che chắn cho em! Dan muốn la lớn. Nhưng có vẻ nó không hiệu quả. Có lẽ Dan nên cúi xuống cái nôi, chụp lấy con búp bê, và bỏ chạy thật nhanh để không ai bắt được nó.

Dan chờ cho người hướng dẫn nhìn lại tờ giấy.

“Em có chắc đây là thơ của ‘một người bạn’ không? người hướng dẫn hỏi ngờ vực. “Không phải của em?”

“Ồ, vâng,” Nellie nói. “Em sẽ không viết kiểu đó đâu.”

Tay cô nàng vươn ra, và túm lấy cánh tay Dan, giữ nó đứng yên.

Giờ thì Dan hoàn toàn bối rối. Làm sao mà nó có thể chồm con búp bê và bỏ chạy trong khi Nellie đang túm lấy nó? Cô nàng muốn nó làm cái gì đây chứ?

“Dòng này không tệ vậy đâu,” người hướng dẫn nói.

“Không tệ tới mức bị xé rách. Các bạn có nghĩ ra từ hai âm tiết nào có nghĩa là ‘sinh ra’ không?”

Dan đứng hình.

Điều mà người khác nói về - nó *thật* quan trọng. Tất cả cuộc chuyện trò này về âm tiết và nhịp có nghĩa là Amy đã hoàn toàn sai lầm. Con búp bê mà Dan tính chồm chẳng có ý nghĩa gì cả. Tội nó hẳn là phải không nên tìm kiếm chỉ dẫn kế tiếp ở nơi mà Shakespeare sinh ra. Tội nó nên tìm kiếm ở một nơi mà ông ... cái gì đó khác.

Người hướng dẫn vẫn tiếp tục nghiền ngẫm mảnh giấy.

“Em có chắc là bạn em không phải muốn nói về cái chết của Shakespeare thay vì sự ra đời của ông?” cô hỏi.

“‘Chôn cất’ sẽ thích hợp hoàn toàn ở đây nè.”

Chôn cất, Dan nghĩ. “Chúng ta *ca hát* cho người đàn ông vĩ đại này được chôn ở đây.” *Đúng rồi.*

Nellie chụp lấy mảnh giấy từ tay người hướng dẫn.

“Chị đúng rồi!” cô nàng nói. “Cảm ơn chị! Cảm ơn chị!”

Tay còn nắm chặt cánh tay Dan, cô nàng lôi thẳng nhỏ về phía cửa.

“Không có chi nhưng mà – tội em đi đâu đó?” người hướng dẫn hỏi.

“Bùng nổ cảm hứng thơ ca. Phải tuân theo thôi,” Nellie giải thích.

“Nhưng Shakespeare đã được chôn ở đâu?” Dan hỏi. Nó nghĩ thật an toàn khi người hướng dẫn chú ý về nó, giờ nó đang bỏ đi.

“Nhà thờ Chúa Ba Ngôi, ngay chỗ sông,” người hướng dẫn nói. “Em chỉ cần đi-“

Nhưng Dan không kịp nghe khúc cuối. Nó, Amy và Nellie đã băng qua căn phòng kế bên và chạy xuống những bậc thang, nhảy cóc ba bậc một.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 11

*Chương có nội dung hình ảnh

CHƯƠNG 11

Sinead Starling cúi xuống nhìn một băng ghế ở nhà thờ Chúa Ba Ngôi. Con nhỏ và Alistair là những kẻ tiên phong. Đám anh em trai của nó đang làm nhiệm vụ canh giữ ở vòng ngoài. Ít nhất, đó là điều nó nói với Alistair như vậy.

Ông không thể nói ra, phải không nào? Con nhỏ tự hỏi. Ông sẽ không chú tâm rằng các anh em mình là...

Có những từ hiển nhiên mà Sinead không cho phép mình nghĩ tới. Con nhỏ ôm tay vòng quanh mình. Thậm chí qua lớp áo len, con nhỏ có thể cảm thấy những vết sẹo ngoằn ngoèo chằng chịt bên bề sườn – một trong những món quà lưu niệm từ vụ nổ ở Viện Franklin. Con nhỏ run rẩy, những ký ức kinh hoàng nghiền nát con nhỏ một lần nữa:

Ánh chớp lóe sáng, tiếng ầm ầm của cái thứ như thể cả thế giới đang đổ nhào xuống con nhỏ và anh em mình... đau đớn... tiếng la hét. Biết bao lần con nhỏ gào thét tên anh em mình trước khi có ai đó lên tiếng? Biết bao lần Sinead van cầu, “Hãy cứu họ! Làm ơn cứu lấy họ!”

Sinead nghiêng chặt hàm răng cố gắng ngăn chặn dòng hồi ức.

Chúng ta phải chiến thắng, con nhỏ tự nhắc nhở bản thân. Bất kể chuyện gì. Đó là điều duy nhất chúng ta có thể nghĩ tới.

Con nhỏ và anh em mình đã có hai lần nghi ngờ đây may mắn, có được lời khuyên bí ẩn về vụ Globe hồi hôm qua và nhà thờ hôm nay. Đó không phải chính xác là điều mà Sinead đã nói với Alistair rằng con nhỏ có được sự giúp đỡ với sự suy đoán tuyệt vời của mình.

“Suyt.” Alistair thì thầm qua thiết bị liên lạc nhỏ xíu giấu trong băng đô của Sinead. Sinead có thể không tin cậy vào Alistair, nhưng đây chính là một điểm ưa thích của ông: ông yêu với việc dính nhăng càng nhiều càng tốt với Sinead và anh em của con nhỏ. Hoặc thiết nhiều như họ *đã từng*.

“Tôi vô tội rồi.” Sinead thì thào lại. “Chưa có gì để báo cáo.”

Con nhỏ không có ý định báo cáo thật những thông tin có giá trị cho Alistair.

“Ta nghĩ chúng ta có thể nói mấy đứa anh em của con ngừng nhiệm vụ canh gác,” Alistair thì thầm từ phía lão đứng bên kia nhà thờ. “Dường như chúng ta là kẻ đến trễ trong bữa tiệc này.”

“Cái gì? Nghĩa là sao?” Sinead rít lên.

Con nhỏ ngẩng đầu lên nhanh tới mức đập đầu vô cạnh băng ghế.

Ồ, Sinead nhận ra, cơn đau ở đầu con nhỏ đang tăng dần. *Lão muốn nói là mấy đội săn manh mối khác đã tới đây rồi.*

Đám nhà Hold đang đi bộ dọc theo vỉa hè gần phía trước nhà thờ trong đội hình như thể duyệt binh.

Jonah Wizard đang lén lút đi bộ dọc theo bức tường, những ngón tay hằn chạy chạy dọc trên những tảng đá.

Và hai đứa khó chịu nhà Kabra, Natalie và Ian, đang sát gần Alistair. Bấy lão vô một góc.

Chúng ta đều là nhà Ekat, ông là một Ekat... Thật sự chúng ta dường như cùng đội, Sinead đã nói với Alistair mới hôm qua khi con nhỏ cố ép lão nói ra bí mật của mình. Lão có tin nó không? Liệu lão có hy vọng con nhỏ sẽ trở thành trợ thủ cho lão lúc này không?

Sinead bắt đầu đứng dậy – con nhỏ thật sự làm vậy. Nhưng hồi ức về vụ nổ ở Viện Franklin bay lượn trong tâm trí nó. Sinead vẫn không biết đội nào trong cuộc truy tìm Manh Mối đã gây ra.

Chuyện gì sẽ xảy ra nếu đó là nhà Kabra?

Ian đang lén mò tay trong túi quần.

Tim súng ư? Sinead tự hỏi. Hoặc cái gì đó tồi tệ hơn – một trái lựu đạn cầm tay? Một cái kíp nổ?

Ký ức lóe lên trong Sinead lần nữa. Nếu có một vụ nổ nữa, liệu Sinead có tới chỗ anh em mình kịp để đảm bảo chúng được an toàn?

Ian kéo ra... một mẫu giấy.

“Ông có bao nhiêu manh mối rồi, ông chú Alistair?” nó hỏi bằng giọng nũng nịu khi nhìn xuống mẫu giấy. “Thật bí mật nào, nói tôi nghe đi. Khoe ra nào. Nói cho tôi biết nhà Ekaterina mấy người thông minh hơn nhà Lucian chúng tôi tới đâu?”

Nó tặng cho lão Alistair một nụ cười có lẽ là để quyến rũ. Sinead nghĩ trông thật nguy hiểm.

Nguy hiểm là điều mà con nhỏ hiểu rõ.

“Dụ dỗ sự hư vinh của ta hả?” Alistair hỏi. “Làm ơn đi. Sự thông minh của ta hẳn là hơn thế chứ.”

“Ông tìm được mười bốn manh mối, phải không nào?” Natalie hỏi. “Mười lăm, nếu ông tính luôn cả cái của nhà Starling chôn từ lão Bae Oh và chia sẻ với ông. Và sáu trong số đó là manh mối chỉ có nhà Ekaterina có. Đúng chưa?”

Alistair chớp mắt.

Ông chú Alistair à! Sinead nghĩ. Ông không thể giả bộ tốt hơn hay sao hả trời? Ông mới vừa xác nhận tất cả mọi thứ đó!

“Không!” Alistair nói, có hơi chút nhấn mạnh. “Tụi con sai rồi!”

Ian nguệch ngoạc gì đó trên mảnh giấy của mình.

Nhanh chóng, một kết nối bung ra trước mắt Sinead – một dạng kết nối hình ảnh ảo phóng to do nó và mấy anh em nó thiết kế. Con nhỏ tập trung nhanh chóng hết sức vào mảnh giấy trên tay Ian. Đó là một đồng hồ loạn những chữ viết tắt và con số và những dấu chấm hỏi. Hầu hết người ta không thể sắp xếp những thứ đó. Nhưng Sinead luôn luôn là người giỏi về những con số. Con nhỏ xóa số cột mà Ian viết vào số 6. Rồi cộng những con số trong đầu và kiểm tra lại hai lần.

Cả ba lần đó con nhỏ đều ra con số: ba-mười-tám. Và nó biết điều đó có nghĩa là: Ian Kabra nghĩ rằng các đội truy tìm Manh mối đều đã tìm ra ba-mười-tám Manh Mối.

Chúng ta còn tuyệt xa hơn mình nghĩ, Sinead nhận ra, nỗi tuyệt vọng quét qua người nó. Chỉ còn một manh mối nữa thôi.

Các vết sẹo ở be sườn nhói đau. Đầu như muốn nổ tung. Con nhỏ chuyển máy liên lạc và chọn cánh cửa phía sau lưng, thấy lờ mờ đám anh em đang chen chúc đằng sau một tấm bia mộ trong nghĩa trang của nhà thờ.

Mình không quan tâm đến việc sẽ phải làm, Sinead nghĩ. Đối trá, lừa lọc, trộm cắp, phản bội từng người họ hàng mà mình sẽ phải làm...

Nhà Starling mình phải có được manh mối cuối cùng đó.

Hamilton tuần tra ở khu vực trước nhà thờ trong khi mẹ và mấy đứa em gái chuẩn xuống hầm mộ Shakespeare. Nó nằm ở bên trong hơn là ở ngoài nghĩa địa – một phần của nền nhà, thực sự thì, trong một khu vòng quanh bởi dây thừng không xa ban thờ

[Xem ảnh 1](#)



Hamilton thấy Ian và Natalie Kabra đang rón rén tới gần.

“Biển đề,” Hamilton ra lệnh. “Giờ khu này là của nhà Holt rồi nha.”

Trong một cuộc đấu công bằng, Hamilton biết nó có thể hạ cả hai đứa nhà Kabra, không bàn cãi. Nhưng lũ nhà Kabra chẳng bao giờ đấu công bằng. Và Ba không có ở đây để hỗ trợ. Eisenhower đã đi đâu đó ở Stratford từ sáng sớm vì một nhiệm vụ tối mật. Ngay trước khi ra khỏi cửa, lão vô đôi bàn tay núc ních lên vai Hamilton và nói, “ta tin tưởng con có thể chăm sóc mọi thứ ở đây hén, con trai.”

Điều đó có nghĩa là đám liên tục vô Ian trước khi nó kịp thở không ta?

Ian giơ tay lên đây vô tội. Giả tạo, đương nhiên rồi.

“Chỉ hỏi đơn giản một cây thôi,” Ian nói. “Tụi mày tìm được mười một manh mối, phải không?”

Hamilton nheo mắt nhìn Ian, cố gắng tìm hiểu thẳng thớm.

“Sao tao phải nói mày nghe?” Hamilton hỏi. Nó có nên đắm luôn bây giờ không ấy nhỉ?

Mary-Todd bước lên cạnh tụi nó.

“Phải chẳng tụi mày đang đề nghị trao đổi thông tin?” con nhỏ lặng lẽ hỏi Ian. “Giây phút hợp tác à?”

“Không,” Ian nói, bước lùi lại. Nó kéo con em theo cùng. “Không. Không phải vậy. Không – tao không nghĩ – ”

Lúc này Hamilton đang nhìn má nó đầy ngạc nhiên. *Trao đổi thông tin? Giây phút hợp tác? Mấy cái quái đó ở đâu ra vậy?*

Mary-Todd Holt đang lo lắng dõi theo những đội truy tìm Manh Mối khác. Sinead đang trao đổi với Alistair ở bức tường đằng xa. Ian và Natalie đang lượn về phía Jonah, như một cặp rần đang lượn về phía con mồi.

“Chúng ta có nên lo lắng về những kẻ không có ở đây không?” Mary-Todd lăm băm.

“Cái gì?” Hamilton hỏi. “Mọi người đều ở đây trừ Ba. Và...”

Và Amy và Dan. Và Isabel Kabra.

Hamilton quay người khỏi mẹ mình và bước theo đám nhóc nhà Kabra. Nó túm cổ Ian và nhắc hồng thẳng nhóc lên, tấn đầu thẳng nhóc lên bức tường đá. Cảm giác thật tốt khi làm *gì đó*.

“Tụi kia đâu?” nó gằn giọng. “Bà mẹ ác quỷ của tụi mày đã làm gì với Dan và Amy hử?”

Natalie kéo mạnh tay Hamilton một cách vô ích.

“Thả ảnh ra!” con nhỏ van nài. “Mẹ không có làm gì với Dan và Amy hết. Bà thậm chí còn không có ở đây!”

“Đúng rồi,” Hamilton nói. “Mẹ không có ở đây, Dan và Amy không có ở đây... Ghép lại là khớp. Mọi người đều biết mẹ tụi mày thế nào. Mẹ cố để cá mập ăn thịt Amy. Dan nói mẹ đổ nọc độc của nhện và rần lên tụi nó. Mẹ cố thiêu chết tụi nó. Mẹ kêu tụi mày cho nổ hang động lên tụi nó. Giờ mẹ định làm gì nữa? Mẹ muốn làm gì với thằng bạn nhỏ của tao và Amy hả?”

“Ồ--ờ--ờ” Ian khò khè.

“Tụi nó kia kìa!” Natalie la lớn. “Amy và Dan vừa mới bước chân vô nhà thờ!”

Hamilton nghĩ đây chỉ là một cú lừa – như một cơ hội trong một cuộc chiến thường hay nói kiếu, “Nhìn kìa! Dây giày mày bị tuột!” nên nó có thể bị ăn đấm nếu nó ngu tới mức nhìn theo. Nhưng Hamilton không quá lo lắng về việc con nhóc Natalie Kabra đắm mình. Nó nhìn theo.

Amy và Dan và cô nàng tóc-như-bà-khùng au pair đang chạy vào cánh cửa bên cạnh. Mặt tụi nó đỏ lựng, như thể đã chạy cả một quãng đường dài.

Hamilton thả Ian, và thẳng nhóc nằm dài bất lực trên nền đất.

“Tóm mày sau,” Hamilton nói. Nó bắt đầu bỏ đi, rồi lại đổi ý. Nó cúi xuống thật gần, mũi nó sát sạt cách Ian có vài phân. Hamilton thành thật hy vọng rằng mùi pho mai Anh mà nó ăn sáng vẫn còn bám vào hơi thở của mình.

“Nhưng nói với mẹ tụi mày – mẹ tốt hơn hết đừng cố gắng hãm hại Amy và Dan thêm lần nào nữa. Hoặc bất cứ ai khác.”

Ian rùng mình.

“Mày không cần phải lo rằng mẹ tao làm gì với ai đâu,” Natalie nói. Con nhỏ liếc nhìn chiếc lắc đồng hồ hình tổ ong trên cườm tay. Đó là thứ mà thà chết chứ Madison và Reagan sẽ không chịu đeo. “Mẹ đang được chăm sóc rồi. Chừng nào tụi tao còn hoàn tất được cái manh mối này đúng lúc.” Con nhỏ liếc nhìn đồng hồ lần nữa, thậm chí mới chỉ hơn mười giây từ lúc nó nhìn lần trước. “Tụi mình phải nhanh chóng lên.”

“Mày nghĩ.. mày có nghĩ là Amy và Dan sẽ giúp tụi tao tìm ra coi tụi mình cần tìm cái gì ở đây không?” Ian hỏi một cách yếu ớt.

“Có lẽ - nếu tụi mày chưa từng cố *giết chết* tụi nó,” Hamilton nói.

“Ừm,” Ian lăm băm buồn bã. “Đó cũng là điều tao nghĩ.”

Hamilton chưa từng nghĩ mình sẽ cảm thấy tiếc cho một đứa nhà Kabra.

Tại sao có quá nhiều sự ngạc nhiên trong cuộc truy tìm Manh Mối này chẳng có liên quan gì tới Manh Mối vậy?

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 12

*Chương có nội dung hình ảnh

CHƯƠNG 12

Chúng ta là những người sau cùng tới đây, Amy nghĩ, thở hỗn hển khi đặt chân vào nhà thờ. Như thế chúng ta lại đứng hạng chót lần nữa vậy.

Ned và Ted Starling đang ở ngoài khu nghĩa địa, lẩn trốn sau mấy tấm bia mộ. Jonah đang nép người xuống một băng ghế - kỳ quặc là không có sự hiện diện của người cha thường xuyên có mặt, kẻ bị ám ảnh bởi chiếc BlackBerry. Hamilton và đám nhóc nhà Kabra đang lộn xộn một đồng chỗ bức tường. Mary-Todd, Reagan, và Madison Holt đang ở phía trước nhà thờ, nhìn chăm chăm xuống nền nhà. Sinead Starling và Alistair đang thì thào với nhau chỗ bàn thờ.

Bọn họ tụ hội lại theo một cách khác biệt, bỏ tội mình ngoài cuộc, Amy nghĩ. Bọn họ đang giải Manh Mối, và tội mình thậm chí còn chưa nhìn thấy mộ của Shakespeare nữa.

“Ồ, tốt rồi!” Dan nói hân hoan. “Không còn đội nào bị bỏ lại nữa!”

“Em điên hả?” Amy hỏi. “Em thích nhìn thấy những kẻ thù của tội mình sau ngày hôm qua hả? Sau tất cả mọi điều đã xảy ra trong cuộc truy tìm manh mối ư?”

“Không,” Dan nói. “Nhưng nếu tất cả đều đã ở đây, có nghĩa là không ai tìm ra được kẻ tiếp sẽ phải đi đâu.”

Nó nói đúng.

“Nhưng mẹ Isabel Kabra đâu?” Amy hỏi.

“Và cả Eisenhower Holt nữa?” Nellie tiếp.

Dan nhún vai.

Theo những gì Amy biết, cả Isabel và Eisenhower có khả năng đang đi đâu đó tìm Manh Mối kẻ tiếp – đám nhà Kabra và Holt còn ở nhà thờ có thể chỉ là đánh lạc hướng.

Nhưng như vậy, Amy nghĩ, mình sẽ không phải đối mặt với những người tội tệ nhất đã có mặt vào đêm ba mẹ chết.

Amy thở dài. Tội nó vẫn còn phải đối mặt với những người khác.

Không thể để cho người khác thắng được, con bé tự nhắc nhở bản thân. Không thể để cho bất cứ ai trong đám người tội tệ này trở thành kẻ quyền lực nhất thế giới. Vì khi đó, thậm chí những người vô tội cũng phải chết..

Con bé chợt nhớ về sự tử tế, khuôn mặt cười tươi tắn của Lester hồi ở Jamaica. Con bé hoàn toàn nhớ rõ nụ cười ấy đã bị xóa hẳn như thế nào.

Chúng ta phải tiếp tục vì Lester, con bé nghĩ. Vì Mẹ và Cha. Vì bà Grace...

Amy bước thêm một bước tới gần hơn những kẻ thù của con bé, những kẻ đứng giữa nó và mộ của Shakespeare. Chuyện này không giống như lúc ở Globe, khi mà đám kẻ thù xuất hiện từ bốn phương tám hướng, và tất cả những gì con bé và Dan có thể làm là chạy và chạy. Lần này khó khăn hơn. Amy có thời gian để suy nghĩ giữa những bước đi, để nhớ lại những hủy hoại mà những người có mặt trong nhà thờ đã gây nên, nhớ lại nhiều người trong đám họ đã gần giết chết con bé và Dan thế nào.

Và nhà Madrigal muốn cả bọn trở thành bạn bè ư? con bé lấy làm ngạc nhiên.

“Yo! Người bạn nhỏ! Amy và Dan bé nhỏ! Mọi thứ tốt cả chứ?”

Giọng của Jonah Wizard nổi tiếng, vang vọng khắp nhà thờ.

Amy nhìn xuống thẳng em, nó đang nhớ lại những kỷ niệm vui vẻ khi đi vòng quanh với Jonah hồi ở Trung Quốc.

Dan đang nhìn thẳng về phía trước, khuôn mặt tái nhợt.

“Yo! Coi nào, gia đình cả mà, đừng ghét bỏ!” Jonah la lớn. Hắn sốt sắng chạy tới tụi nó, nói một cách lặng lẽ hơn.

“Coi nào, có lẽ anh nên xin lỗi-”

Nellie đã bước tới trước chắn đường Jonah và đưa tay tới trước Amy và Dan đây bảo vệ.

“Không phải mày đang bị cảnh sát giam giữ à?” cô nàng hỏi Jonah. “Bị bắt giam vì chuyện đã xảy ra ở Globe? Hay - ở Trung Quốc? Hay ở Ai Cập?”

Cô nàng nhìn chăm chăm vào hắn, ánh nhìn của cô nàng như tia la-de. Amy chợt thấy cần xem lại quan điểm của mình về Nellie là một au-pair “sao cũng được”.

Jonah lùi lại một bước.

“Không, không, tất cả những cái đó... hiểu lầm thôi mà,” hắn thờ gập. Hắn cố gắng để nụ cười nổi tiếng lóe lóe lên. “Và cái màn ở Globe – ba mẹ anh đang lo vụ đó rồi.” Nụ cười của hắn rộng hơn. “Chớ mấy cưng muốn sao? Anh là Jonah Wizard mà!”

Amy tưởng tượng hay thực sự nụ cười của hắn run run ta?

Có cái gì đó bất thường hiển hiện trong đôi mắt hắn, quá – lo lắng? Nghi ngờ? Sợ hãi?

Từ Jonah Wizard vĩ đại ư? Amy nghĩ. Không bao giờ.

“Em tưởng anh nói rằng anh từ bỏ cuộc truy tìm manh mối chứ,” Dan nói, nói lên thật dững cảm. Nó bước ra khỏi tư thế bảo vệ của Nellie. “Không phải đó là điều anh nói với mẹ anh hồi ở Trung Quốc ư?”

“Lời nói,” Jonah nói, gật đầu. “Sự thật là - đúng và sai. Anh đã dẫn thân vào một nỗ lực mới. Một cách khác để săn tìm các manh mối, em có thể nói vậy.”

Thậm chí việc này nghe cũng không giống như Jonah. Chấp nhận thôi, chẳng có gì hắn nói mà có ý nghĩa cả. *Điều đó thật điển hình. Nhưng dẫn thân? Nỗ lực? Cái đó không phải là kiểu nói hip-hop.*

Jonah ắt hẳn nhận ra Amy đang nhìn mình thật ngạc nhiên bởi vì hắn thêm vào, một chút hờ hững, “yo, yo, yo. Lời nói.”

Amy không có thời gian để tìm hiểu Jonah Wizard. Con bé quay ngoắt khỏi hắn – và bắt thần nhào tới chỗ Ian Kabra.

“Amy!” Ian nói, mặt sáng lên. “Anh rất mừng khi thấy em không bị thương tại rạp Globe hồi hôm!”

Đôi mắt màu hổ phách của hắn tràn ngập sự quan tâm tới sự bình an của Amy.

Ôi, không, Amy nghĩ. Đôi mắt đó sẽ không bao giờ khiến tôi ngu ngốc nữa được nữa đâu.

Amy nheo mắt con bé, cố gắng truyền chút giận dữ lạnh lẽo như kiểu Nellie đã dùng với Jonah. Sự giận dữ có cảm giác tốt hơn là sự sợ hãi nhiều.

“Tránh đường ra,” Amy nói với Ian.

“Không, làm ơn, chỉ cần nghe-” Ian van nài. Nó nhìn quanh điên cuồng, nhăn nhó khinh ghét trước cảnh Nellie và Dan và Jonah đứng quá gần nhau. “Nếu em đi với anh, vậy chúng ta có thể nói chuyện riêng tư -”

“Ý anh là, vậy anh sẽ lừa tôi tới chỗ bà mẹ độc ác của anh hờ? Tới một cái bẫy hờ?”

Amy thách thức. “Anh nghĩ tôi ngu tới cỡ nào vậy?”

“Chuyện này không phải về Mẹ,” Natalie bước lên cạnh Ian. “Tụi em không phải... ý em là bà ấy thậm chí còn không có ở đây. Tụi em biết mọi người có bao nhiêu manh mối, và -”

Amy bước qua tụi nó. Tim con bé đập thành thịch – con bé ngờ rằng Ian sẽ đánh nó, túm lấy nó, và bắt đầu một cuộc tra khảo kinh hoàng kiểu Kabra.

Chẳng có gì xảy ra.

Amy bước thêm một bước nữa và liếc nhanh về phía sau qua vai mình. Ian không đuổi theo con bé.

Nó và Natalie đã chuyển hướng khác, đi về phía cửa.

Và... giờ tụi nó đang rời đi.

Tim Amy bắt đầu đập thậm chí còn nhanh hơn. Sự hoảng loạn khiến con bé vấp ngã.

Đám Kabra tìm thấy Manh mối kế tiếp rồi ư?

Vào lúc mà Dan, Amy và Nellie tới phía trước nhà thờ, tất cả những đối thủ truy tìm Manh mối khác đang hướng về phía lối ra.

“Gặp sau nha, nhóc,” Hamilton nói, vẫy tay lúng túng.

“Đợi đã – anh có tìm thấy gì ở đây không?” Dan hỏi. “Hay là anh từ bỏ?”

“Ồ, ờ, chỉ là đi ăn trưa sớm thôi,” Hamilton nói, giọng nghe gần như là xấu hổ.

Hắn bước ra khỏi cửa.

“Tất cả bọn họ tìm thấy manh mối trước chúng ta ư?” Amy tuyệt vọng hỏi.

“Chị tin là sẽ có ích khi vẽ phác họa lại bức tranh của tượng Shakespeare đằng kia,” Nellie nói với giọng lớn bất thường. “Có đứa nào có cuốn tập cho chị mượn được không vậy?”

Amy lôi ra từ trong ba lô một cuốn. Dan thoáng thấy Nellie có ánh mắt làm giật mình. Chuyện gì xảy ra với *chị ấy*?

Nellie vẽ nguệch ngoạc khoảng hai mươi giây trên sổ tay và sau đó đưa cho Amy và Dan.

“Đây có phải là một bức vẽ đẹp không?” cô nàng hỏi, lớn tiếng tới mức mấy đứa kể bên trợn tròn mắt nhìn.

Dan liếc nhanh cuốn tập.

Nellie không hề vẽ Shakespeare trên tờ giấy. Cô nàng nguệch ngoạc ba chữ: CHỊ THẤY CAMERA.

“Ồ, chắc rồi, Shakespeare là, kiểu như, người nổi tiếng nhất nước Anh,” Dan nói.

“Dĩ nhiên họ có an ninh...”

Nó ngừng lại và ngó quanh. Nellie không nói về camera an ninh. Cô nàng nói về camera giám điệp. Giống như thứ giấu trong vòm tay của bức tượng Shakespeare. Và cái giấu ở chỗ bàn thờ. Và cái giấu trong vòm hợp xướng. Và cái giấu ở phía trước cái ghế dài.

Những người khác bỏ đi vì họ chẳng tìm ra Manh mối. Họ bỏ đi vì họ không thể tìm ra. Và họ muốn biết ngay khi mà Amy và Dan tìm thấy.

Amy vươn tay và lấy cây bút khỏi tay Nellie.

“Em nghĩ chị nên vẽ đôi mắt to hơn,” con bé nói. “Như vậy nè,”

Con bé chẳng vẽ mắt gì cả. Nó viết: CHÚNG TA CÓ NÊN PHÁ HỦY KHÔNG?

“Ồ, chị hiểu,” Nellie nói, lấy lại cây viết. Cô nàng viết, KHÔNG, KHI ĐÓ MỌI NGƯỜI SẼ QUAY LẠI THÔI. HÀNH ĐỘNG NÀO!!!!

Dan bước tới chỗ bức tượng có kích cỡ người thật của Shakespeare. Đó là một phần của đèn thờ tưởng niệm gắn lên tường gần bàn thờ. Shakespeare được tạc từ phần thắt lưng trở lên, trong tư thế cầm viết lông và một mảnh giấy.

“Em cá manh mối ở trong đó!” Dan kêu lên.

Bí mật thì, nó nghĩ rằng có lẽ điều đó quan trọng khi Shakespeare nhìn về hướng khác hơn là về tờ giấy của ông. Có lẽ Manh mối thực sự nằm trên tảng đá ở bức tường phía đối diện?

“Hoặc trong những chữ bên dưới,” Amy gợi ý.

Có vài thứ bằng chữ Latin ở dưới bức tượng của Shakespeare, hóa ra là một bài thơ, Nellie bắt đầu đọc to.

“Hãy ở yên đó hồi lễ khách, sao người đi quá nhanh?/ Hãy đọc nếu người có thể, kẻo ghen tỵ với cái chết đã qua...”

Nellie chun mũi. “Trời ạ. Thật là bài thơ tồi tệ.”

Dan chắc chắn rằng cô nàng thật sự có ý đó – cô nàng không hề diễn kịch.

“Có lẽ manh mối nằm ở những chữ bị thiếu,” Dan nói. Có lẽ những đội khác không biết rằng thời của Shakespeare người ta không biết đánh vần.

“‘Mộ tằm’ với một chữ ‘e’ ở cuối, ‘với’ với hai chữ ‘ii’ em nghĩ em sẽ chép lại nè khúc dưới này.”

Nó chộp lấy cuốn tập từ Nellie và viết ra điều mà nó đang nghĩ thực sự:

NGƯỜI TA DÙNG CHỮ “V” MỌI KHI MUỐN VIẾT CHỮ “U.” MẬT MÃ À?

“Đây. Em sẽ làm vậy,” Amy đề nghị. Con bé viết: CHỈ CÓ 24 CHỮ CÁI AN PHA BÊ VÀO THỜI WS
TẤT CẢ NHỮNG CHỮ U=V. TẤT CẢ NHỮNG CHỮ J=I

Ồ, Dan nghĩ[P1]. Shakespeare chỉ có hai mươi bốn chữ cái để học và ông ta vẫn không thể đánh vần á?

Lớn tiếng, nó nói, “Ờ thì, chúng ta biết là manh mối sẽ không thể là mộ phần thực sự của ông, nhưng em sẽ tìm và coi nếu mấy từ đó đánh vần sai luôn.”

Dan chắc chắn rằng sẽ bỏ qua mất cứ ai đang xem qua mấy cái camera. Nó đi qua để tự mình nhìn ngó mộ đá. Thật là đơn giản và phẳng lý khiến mọi người dễ dàng bỏ qua. Nhưng có một lời đe dọa được khắc ở phía trên đó:



[Xem ảnh 1](#)

“Chị nghĩ là cái chữ Y kỳ dị với chữ T ở trên có nghĩa là ‘cái đó’,” Amy nói. “Và cái chữ ‘E’ ở trên chữ ‘Y’ là ‘là’”

Và “IESUS” là “JESUS”, “CVRST” là “CURST”; “DVST” là “DUST”

SHAKESPEARE TỰ MÌNH VIẾT VÀ MUỐN MẤY CHỮ NÀY CÓ TRÊN MỘ MÌNH, Amy viết vào cuốn tập.

Good friend for Jesus' sake forbear,

To dig the dust enclosed here.

Blessed be the man that spares these stones,

And cursed be he that moves my bones.

[Bằng hữu vì ơn Chúa xin đừng

Đào lên đồng bụi nơi đây.

Chúa sẽ ban phước cho người không chạm đến.

Và nguyền rủa nếu động vào hài cốt ta.]

Con bé nhướn mày, và Dan hiểu điều đó nghĩa là gì, *Tại sao ông ta phải quá lo lắng rằng ai đó sẽ động vô hài cốt của mình mà nguyền rủa họ?*

Việc của nhà Madrigal, Dan nghĩ. Đây hẳn là chỉ dẫn.

Nó bắt đầu tìm kiếm theo các từ đánh vần kỳ quặc.

Chẳng có gì. Cách nào cũng chẳng có gì ổn cả.

Có lẽ có vấn đề với với số lượng âm tiết?

Dan cố gắng đếm số lượng âm tiết mỗi dòng, nhưng nó không chắc là chữ “đính kèm – enclosed” được đọc như hai âm tiết hay ba âm tiết. Thậm chí chữ “ban phước-blese” có thể thực ra được đọc là “bless-y”

Amy và Nellie sẽ tìm ra nếu nó là một bài thơ năm cạnh gì đó thôi, Dan nghĩ. Amy và Nellie nhìn câu đố đúng như Dan cảm thấy.

Nó chắc chắn rằng tụi kia không diễn kịch đâu.

Nguyên rủa chúng ta, Amy nghĩ.

Tụi nó đã loanh quanh ở gần mộ Shakespeare hàng giờ đồng hồ. Amy đã đọc bài thơ nhiều tới mức mấy chữ cứ hiện ra trước mắt con bé. Con bé cảm thấy như mình không bao giờ có thể giải đố được.

Nellie bỏ đi khỏi nhà thờ một lần, để tìm thức ăn cho cả bọn. Bánh quy với kem lạnh hình khuôn mặt William Shakespeare không làm tụi nó phấn khích như cô nàng hy vọng. Và Dan bỏ ra ngoài một lần để đi toilet công cộng phía bên ngoài. Nhưng Amy cảm thấy như con bé bị phán quyết phải ngồi trong mộ của Shakespeare mãi mãi vậy.

Mình thậm chí còn chưa bao giờ ngồi cạnh mộ của bà Grace, Amy nghĩ. *Và dì Beatrice sẽ chẳng bao giờ đưa mình tới chỗ Bố Mẹ.*

Liệu bà Alice có dựng một bia mộ cho Lester chăng? Liệu ai đó sẽ dựng một tấm cho Irina Spasky?

Lúc này không được nghĩ về mấy thứ đó, Amy tự nói với bản thân. Con bé có thể nói rằng Nellie, cạnh bên nó, đã lại bắt đầu đọc thăm tấm bia mộ lại tới lần thứ bao nhiêu không đếm được, và Amy cũng vậy.

Băng hũu vì ơn Chúa xin đừng...

Tiếng bước chân tới gần – một tiếng kêu vang vui vẻ lạ lùng vang lên.

“Coi em tìm thấy gì nè!” Dan la to từ phía sau tụi nó.

Amy và Nellie quay người lại, Amy đặt tay lên môi, Nellie làm động tác chỉ về hướng bộ sưu tập những camera giám điệp xung quanh.

“Ồ, xin lỗi – cái này không liên quan tới truy tìm manh mối,” Dan nói, nhưng vẻ hí hửng trong giọng nói của nó làm Amy nghi là nó đang nói dốt. Con bé đưa cho nó cuốn tập mà tụi nó viết chuyện tay, nhưng nó lắc đầu.

“Không, thật mà!” nó giải thích. Nó đưa ra một cái bao khổng lồ. “Em mới tìm thấy cái nơi tuyệt vời này gọi là Trung tâm Sao chép Chân dung Stratford – Stratford Brass Rubbing Centre, kế bên toilet công cộng á. Ừm, em phải đi xuống một con đường nhỏ, nhưng vẫn... Coi em mua cái gì nè!”

Nó mở túi.

Amy nhớ lại thời tụi nó còn có cuộc sống bình thường, một trong những sở thích kỳ quặc của Dan là mấy cái hình in kiểu này. Những ngày thứ bảy ở Boston quê nhà nó bắt xe buýt tới nghĩa trang, chọn mấy tấm bia mộ yêu thích, và làm một bản sao bằng cách tô viết chì lên tờ giấy trên đầu tấm bia. Thậm chí trên đường đi đám ma bà ngoại tụi nó, Amy biết, thằng bé vẫn hy vọng có thể lấy một bản sao của bia mộ của bà.

Amy đoán là mấy hình này sẽ y như nhau, chỉ khác nhau về tỷ lệ mà thôi. Dan đang kéo ra mấy tấm giấy màu đen và hình các hiệp sỹ, và vua và rồng để đánh bóng bằng chì.

“Mấy thứ này là thứ tuyệt nhất chị từng thấy đúng không?” Dan hỏi, rạng rỡ. Nó nhìn qua Amy rồi Nellie, và xuôi vai xuống. Nó bắt đầu nhét mọi thứ vào túi lại. “Dĩ nhiên là, em chỉ mua để làm sau thôi, sau khi chúng ta hoàn tất cuộc truy tìm manh mối.”

Nó thụp xuống bên cạnh hai cô gái.

Việc này như một lời nguyên vạ, Amy nghĩ, và quay trở lại đọc bài thơ.

Thời gian trôi qua. Dan bỏ ra ngoài lần nữa và quay trở lại với nhiều đồ ăn vặt hơn. Nellie bỏ về khách sạn cho Saladin ăn. Và sau đó nhân viên của nhà thờ đứng kế bên tụi nó, và nói, “Tôi rất tiếc. Tôi buộc phải yêu cầu các con rời khỏi đây. Chúng tôi sẽ đóng cửa trong vòng năm phút tới.”

Tụi nó đã mất cả ngày trời. Và tụi nó vẫn chưa có manh mối nào cả.

“Tụi con không thể đi được!” Dan phản đối. Nó liếc nhanh xuống mộ Shakespeare, chính phiến đá ngu ngốc mà nó và Amy và Nellie đã tìm hiểu suốt cả ngày. “Chưa đâu!”

Nhân viên nhà thờ nhìn chằm chằm vào nó.

“Ta đã làm tình nguyện viên ở đây cả hai mươi năm rồi,” người đàn ông lớn tuổi nói. “Và ta từng thấy rất nhiều người bị ám ảnh bởi Shakespeare. Nhưng ta chưa từng thấy ai lại tận tụy với khu nhà mồ của ông ấy như vậy.”

Con đã ở đây cả ngày rồi, đúng không nào?” Ông ta lắc đầu không thể tin được.

“Biết nói sao ta – tụi con là người hâm mộ mà,” Dan lầm bầm.

“VẬY THÌ CÓ LẼ CÁC CON NÊN QUAY LẠI LÚC KHÁC,” người đàn ông nói. “Nhưng bây giờ con sẽ phải nói lời chào tới Bard.”

Dan đứng dậy một cách miễn cưỡng và bắt đầu đi về phía cánh cửa. Nó liếc nhanh về phía Amy.

Mặt con bé xoắn lại đau khổ, và nó có thể nói là con bé đang nghĩ rằng, *Nhưng chúng ta không thể nào bỏ đi nếu không có manh mối! Và – nếu những người khác đã thực sự tìm ra thì sao?*

Cuối cùng, Dan quay người.

“Làm ơn đi, thưa ông,” Dan nói với người đàn ông. “Con biết có lẽ chuyện này không được phép – con có thể sao chép lại những lời viết trên bia mộ Shakespeare được không?” Nó hy vọng Amy sẽ tự hào vì nó đã không chạy thẳng tới đó. Nó giơ lên một tấm giấy đen to đùng mà nó mua từ Brass Rubbing Centre và trưng ra về mặt vô tội nhất, đáng yêu vô cùng của mình.

Người đàn ông lớn tuổi do dự.

“Ôi, thôi được rồi,” sau cùng ông đáp. “Thật vui khi thấy những đứa trẻ như tụi con thật sự quan tâm tới văn học vĩ đại.”

Người đàn ông quay trở lại bàn làm việc của mình trong chốc lát – Dan cố gắng nhìn theo để xem ông có tắt bớt hệ thống an ninh không, nhưng thật khó có thể biết được. Rồi người đàn ông nâng sợi dây thừng cho phép Dan thực sự bước vào khu mộ của Shakespeare. Nó phải dời những lăng hoa đi để quỳ xuống và bắt đầu chà xát.

Dan đặt tờ giấy lên tấm bia và bắt đầu chà thanh sáp màu bạc lên khắp bề mặt tấm giấy.

Nó tiếp tục với khúc giữa của bài thơ, chà thanh sáp lên lên xuống xuống ngang dọc mảnh giấy.

“Hey! Mấy đứa làm cái gì á? Nhìn nghệ dữ ta?”

Giọng nói vang vọng, và Dan nhảy dựng cả lên, thanh sáp trượt dài qua trang giấy. Hóa ra là Hamilton Holt.

Dĩ nhiên rồi, Dan nghĩ. Nếu nhà Holt đang coi một cái camera, tự nhiên họ sẽ nghĩ mình đang sao chép một manh mối thôi. Mình thiệt là ngu.

May mắn thay, Amy đã sẵn sàng câu trả lời thay cho nó.

“Ồ, Dan có cái sở thích quái dị này, làm bản sao của mấy tấm bia bộ.” con bé nói, nhún vai. “VẬY THÔI.”

“Được á,” Hamilton nói. “Mày làm cho anh với nha?”

“Anh nữa?” Jonah xuất hiện đằng sau nó.

“Tao nữa?” Đó là Sinead.

“Thật mà, mấy ông. Chẳng có gì đâu.” Dan phản đối, ngược nhìn trong khi tiếp tục làm việc của mình.

“VẬY THÌ EM SẼ KHÔNG TIẾC NUỐI MÀ CHIA SẺ HA.” Tới lượt Ian nói, thậm chí nó còn luồn tay về phía camera giấu ở trên phía bàn thờ.

Hóa ra có lẽ bọn họ không quay trở lại chỉ vì thấy mình quỳ gối ở mộ phần, Dan nghĩ. Họ quay lại vì muốn lấy lại mấy cái camera, để người canh nhà thờ không tìm ra khi ông ta tới gần.

Điều đó không làm cho Dan bớt căng thẳng hơn.

Vấn đề là gì đây? Nó tự nói với bản thân. Mình còn không tìm được một chỉ dẫn. Mình chỉ làm một bản sao của bài thơ để Amy, Nellie và mình có thể nhìn lom lom vô khoảng sáu bảy tiếng nữa thôi. Tại sao mình không nên phá hoại một buổi tối của ai nữa chứ?

“Dĩ nhiên rồi, em sẽ làm một bản cho tất cả mọi người,” Dan nói, giả vờ nói với giọng hào phóng. “Mỗi đội ha.”

Nó nhìn lại mảnh giấy của mình. Phần chà xát của nó đã trở nên nhòe nhoẹt khi nó mãi nhìn ngó. Nó bắt đầu tô tờ giấy tới dòng cuối cùng của bài thơ, qua phần bia mộ bị lấp bởi những bông hoa.

Đây đúng là một bản sao xấu xí, Dan nghĩ. Thì sao chứ? Mình sẽ đưa nó cho một trong những đội kia.

Rồi nó nhận thấy những từ xuất hiện trên mảnh giấy, những từ được khắc trên bia mộ thật mờ nhạt tới mức tụi nó không thể nhìn thấy trên phiến đá. Những từ chỉ xuất hiện khi được chà xát. Nhưng giờ thì đã hiện ra rõ ràng.

Bài thơ trên bia mộ của Shakespeare không chỉ có bốn dòng – nó còn có thêm hai câu thơ bí mật nữa.

Và dòng bí mật thứ năm, dòng duy nhất mà Dan có thể đọc, bắt đầu bằng:

NHƯNG NẾU MỘT MADRIGAL THÌ CÓ THỂ

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 13

CHƯƠNG 13

Dan đứng hình.

Không chớ! nó tự nói với bản thân. *Không được để cho ai thấy rằng mình nhận ra cái gì mới hết...*

Nó ép tay mình bắt đầu cử động cánh tay lại, giữ thanh sáp bằng ngang dọc qua tờ giấy. Nhưng nó cẩn thận giữ cho thanh sáp ở xa khu vực có những chữ bí mật đó. Nó chồm lên phía trên mảnh giấy, như thể cố gắng vươn tới từ ở xa nhất “xin đừng – FOREBARE”. Nhưng nó thật sự cố gắng để che đi dòng thơ bí mật bằng đầu gối của mình.

Phải chăng nó đang tưởng tượng ra, hay là mọi người đang đứng quá gần? Hội chứng sợ không gian khép kín à? Ai sẽ thấy đầu tiên nhỉ - là Ian ở phía bên kia có thể thấy được những từ *Nhưng nếu* không được che hoàn toàn bởi đầu gối trái của nó? Hay là Jonah ở phía bên kia thấy *bạn là* không được che dấu hoàn toàn bởi đầu gối phải của nó?

Giá như Dan đã liên tục ăn để tới lúc này có được mấy cái đầu gối béo núc ních chớ?

Thanh sáp của Dan gần như trượt ra ngoài tờ giấy. Nó chưa từng tô vẽ tẻ như vậy từ khi còn học mẫu giáo.

Không, chờ đã nào, nó tự nhủ. *Xài nó thôi!*

Nó nhấc tấm giấy ra khỏi bia mộ và bắt đầu xé tờ giấy ra thành từng mảnh vụn.

“Thiệt là lộn xộn,” nó nói, tránh để lộ sự thật. “Xin lỗi nha.”

Nó giấu những mảnh giấy rách nát dưới chân mình.

“Amy à?” nó nói. “Muốn đưa em mảnh giấy khác không?”

Amy nhìn nó. Nó có thể nói là con bé biết nó thấy cái gì đó. Con bé hiểu là nó đang cố giấu điều đó khỏi những đội khác.

“Chắc rồi,” con bé nói, và đưa cho nó một tờ giấy.

Khi nó rất, rất cẩn thận bắt đầu chà xát chỉ bốn dòng đầu của bài thơ, Amy bắt đầu nói chuyện.

“Có ai khác nhìn thấy nơi sinh của Shakespeare không?” con bé, rõ ràng đang cố gắng để làm mọi người phân tâm khỏi Dan. “Hình vẽ trong một số phòng được vẽ bằng vải - loại tấm thảm rẻ tiền như hướng dẫn mô tả nó, nhưng nó thật sự lộng lẫy, và trở lại những năm 1800 khi khách du lịch đến thăm ngôi nhà, họ viết tên của họ lên tường và có một cuộc chiến chống lại những người kiểm soát ngôi nhà, và các tên trên tường đã được tẩy trắng, nhưng vẫn còn có một số cửa sổ có tên trên chúng, ngay cả những người nổi tiếng như Sir Walter Scott Ò, và John Adams và Thomas Jefferson thăm viếng nơi sinh cùng nhau vào năm 1786, tôi nghĩ, và cả hai đều ký vào sổ lưu bút ”

Rõ ràng, Amy đã cố gắng để mang mọi người đến mức họ muốn ngủ gục luôn.

Dan hoàn tất hai bản in đưa cho họ. Hamilton lướt về phía cửa. Và Ian cũng vậy.

Nhưng Sinead cúi xuống gần hơn.

“Tôi đã đọc về điều đó!” con nhỏ nói với Amy.

“Và chị có biết rằng P. T. Barnum đã cố gắng mua nơi sinh của Shakespeare vào năm 1847?” Amy nói thêm.

“Ông ấy muốn gửi nó đến Hoa Kỳ và đặt nó trên bánh xe, để đem đi triển lãm trên toàn quốc. Giống như nó là một phần của rạp xiếc của mình.”

“Cái đó ghê thật!” Sinead nói.

Dan đẩy một bản sao vào tay Sinead. Sau đó, nó làm thêm một bản cho Jonah.

Ồn rồi, Amy, nó nghĩ, hy vọng con bé có thể đọc được tâm trí của nó một lần nữa. *Bắt đầu di dời bà con về phía cửa để em làm một bản sao cho tụi mình với tất cả những hàng bí mật nào.*

"Con có thể làm thêm một bản nữa cho riêng mình ta không?" Alistair nói, cúi xuống gần. Dan nhảy lên. Nó quá tập trung và Amy và Sinead tới mức không nhận ra là Alistair đã đến nơi.

"Con-con nghĩ là giờ ông chung đội với đám Starling chứ," Dan nói. "Con chỉ làm một bản cho mỗi đội thôi."

"À, nhưng một đội là gì, thực sự ư?" Alistair hỏi đầy bí ẩn. "Shakespeare nói rằng gọi hoa hồng bằng một tên khác sẽ ngửi thấy mùi vị ngọt ngào. Đó có phải là ý nghĩa thật sự ư, *đội ư?* Hay là – *gia đình?* Những từ đó có nghĩa ra sao?" Alistair thật sự lạc lối.

Chỉ để thoát khỏi ông ta, Dan nhanh chóng hoàn tất một bản sao khác và đưa cho ông. Giờ thì chỉ còn người của nhà thờ đứng cạnh Dan.

"Chàng trai trẻ à," ông ta nói. "Quá giờ sáu phút rồi đó."

"Tám cuối cùng ạ," Dan cố gắng quát nói. "Cháu hứa."

Nó làm khúc trên thật chóng vánh, chỉ thoáng hiện ra một cách hời hợt những từ ngữ. Rồi nó chuyển vị trí. Nó làm trọn phần cuối, phần bí mật, lên lên xuống xuống, quay lưng lại phía người nhân viên nhà thờ. Dan chỉ hy vọng ông ta không ngóng cổ và nhìn qua vai của mình. Tin Dan đập thành thạch khi nghĩ về điều gì có thể xảy ra – nếu người đàn ông có thể thấy những từ xuất hiện trên tờ giấy của Dan và la lớn lên cho mọi người đều nghe thấy, "Ôi Hôn Thơ vĩ đại nơi thiên đàng! Tôi chưa từng biết rằng có *cái đó* trên mộ của Shakespeare!"

Dan cố gắng tránh không cho người đàn ông nhìn thấy những dòng thơ bí mật mà nó cũng không dám nhìn. Nó làm đến tận dưới cùng của tấm bia mộ và buông thanh sấp ra. Rồi nó cuộn tờ giấy lại nhanh hết mức có thể của mình.

"Cám ơn ạ," Dan nói với người đàn ông.

Ngay khi ra tới bên ngoài, Dan kéo Amy qua một bên. Những người khác ở ngay phía trước tụi nó, nhưng Dan không thể chờ đợi thêm. Nó mở cuộn giấy và đưa ra chỉ để Amy nhìn thấy.

"Em làm tấm này đẹp không nào?" nó hỏi, cố gắng làm cho giọng mình trở nên hồ hởi, chỉ khoe việc mình đã làm. Tấm sao màu bạc lấp lánh phải chiếu nắng chiều.

Và sau cùng Dan đã đọc hết cả bài thơ trên bia mộ của Shakespeare, những dòng bí mật rằng:

[Good friend for Iesvs sake forebeare, to digg the dvst enclosed heare.

Blese be y man y spares thes stones, and cvrst be he y moves my bones.

But if a Madrigal kin y be – *But if a Madrigal kind you be*

Then plees mine wish reverse for me – *Then please reverse mine wish for me*

And dig aweigh at his stone site – *And dig away at this stone site*

Y y may solve our Family plighte. – *That you may solve our Family plight.*]

Nhưng nếu bạn là một Madrigal, hãy cứ đảo ngược ý muốn này của tôi, và hãy đào sâu nơi đá này, để giải lời thề của Gia tộc.

Tuyệt đó, Dan nghĩ. Phần này của bài thơ mình hiểu liền luôn. Và đó là điều mà ông thích thú làm đây! Shakespeare yêu cầu tụi nó đào mộ ông ta lên.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 14

CHƯƠNG 14

Thiệt khủng khiếp chứ! Amy nghĩ, nhìn lom lom vô bản sao bia mộ Dan cầm. Tụi mình không thể đào mộ Shakespeare lên được! Không đời nào!

Không phải là cuộc truy tìm Manh Mối chưa từng khiến tụi nó phải đào mộ trước đây. Nhưng mà đây là *William Shakespeare*...

“Amy ơi,” Dan nói rất, rất nhỏ nhẹ, để không ai khác nghe được. “Nếu tụi mình không làm chuyện này, thì một trong mấy đội kia sẽ làm. Sau cùng, tụi nó sẽ tìm ra phần còn lại của bài thơ hoặc đơn giản nhào vô đào luôn vì tụi nó không còn nghĩ ra cái gì khác để làm.”

Amy ngó quanh. Ngay phía trước tụi nó, Jonah đang nói chuyện điện thoại, có lẽ với ba mẹ nó, “Ờ, thấy cái mộ rồi. Thậm chí có một bản vẽ từ Dan. Và con đã làm báo cáo gửi rồi đó.”

Nếu Jonah Wizard quyết định đào mộ Shakespeare, có lẽ hẳn sẽ mua luôn cái nhà thờ trước, phá hủy nó, thuê một tá xe ủi đất và máy xúc để đào xới... rồi sau đó vứt luôn thi hài của Shakespeare ngay khi hẳn vừa xong việc của mình.

Nếu nhà Holt đào mộ của Shakespeare, đám đó có lẽ sẽ xài đầu lâu của ông để chơi bóng mát. Ờ, không phải họ lên kế hoạch trước đâu. Nhưng với nhà Holt, mọi thứ đều kết thúc như một môn thể thao.

Nếu...

Amy không thể tiếp tục tưởng tượng các khả năng kinh khủng nữa.

“Tại sao có quá nhiều điều trong cuộc truy tìm manh mối lại dẫn dắt tới việc phải quyết định giữa những chọn lựa tồi tệ chứ?” con bé hỏi Dan.

“Em biết là chị sẽ đồng ý vụ này mà!” Dan nói, mặt hí hửng.

“Chúng ta sẽ thật tôn trọng đó,” Amy nói. “Chúng ta không đụng chạm gì tới những phần không cần thiết. Chúng ta sẽ để mọi thứ lại như cũ – “

“Trừ manh mối kế tiếp,” Dan nói.

*** *

Fiske Cahill và William McIntyre ngồi trong một căn phòng riêng trong một nhà hàng bên bờ sông Avon. Quang cảnh rất đáng yêu - cây cối, bầu trời, những chiếc xuồng bông bành nhẹ nhàng trên mặt nước - nhưng không ai chú ý đến. Ông McIntyre đang nói chuyện điện thoại di động. Fiske Cahill ước rằng người chị gái can đảm và quyết đoán Grace của mình vẫn còn sống. Đây không phải là một ước muốn mới của Fiske - ông đã nhớ chị gái của mình một cách tuyệt vọng kể từ khi bà qua đời. Nhưng cuộc săn tìm Manh Mối đã nghiêng về những khoảnh khắc nguy hiểm nhất. Bản thân Fiske sẽ phải đưa ra những phán đoán có thể giúp tiết kiệm hoặc hủy hoại mọi thứ.

“Chị luôn giỏi hơn em trong những việc như thế này, chị ơi,” ông thì thào. Ông tự nhắc bản thân rằng nhiều thứ đang phụ thuộc vào Dan và Amy hơn là ông. Nhưng làm sao mà công bằng được?

Ông McIntyre đáp, “Vâng, cảm ơn, tạm biệt,” và cúp máy.

“Người bạn của chúng ta ở nhà thờ nói rằng mọi người đã rời khỏi rồi,” Ông McIntyre báo lại. “Ông ta tin rằng cậu chủ Dan là người duy nhất tìm thấy chỉ dẫn. Nhưng mỗi đội khác đều có người ở đó. Và không có đánh nhau chi cả.”

Fiske gật đầu, dứt khoát, chấp nhận điều này.

“Vì vậy không quá rủi ro khi tiết lộ cho mỗi đội về việc tới nhà thờ,” Ông McIntyre nói thêm, có chút hân hoan trong giọng nói.

Fiske đứng lên và bước tới đứng cạnh cửa sổ. Ông ước rằng ông có thể thấy Amy và Dan trông ra sao, khi rời khỏi nhà thờ. Bọn trẻ có vui không? Tự tin? Hứng khởi?

Hay cuộc truy tìm Manh Mối dày xéo bọn nhỏ? Liệu cuộc đời tươi trẻ của tụi nhỏ có bị hủy hoại như cha mẹ chúng đã từng bị không?

“Vòng này còn chưa kết thúc đâu,” Fiske nói. “Hãy xem điều gì đã xảy ra khi chúng ta đưa vé ở rạp Globe đó.”

“Ông biết là chúng ta chỉ cố gắng mang các chi lại gần nhau mà,” Ông McIntyre nói. “Chẳng còn cách nào khác. Câu trích dẫn của Shakespeare sao nhỉ? ‘Có một đợt thủy triều trong mỗi thương vụ/Ở đó, tạo nên lũ lụt, cũng dẫn tới vận may.’ Chúng ta phải ghi nhớ câu nói đó hồi đi học. Cuộc truy tìm manh mối này – nó giống như đợt thủy triều của nhà Madrigal. Đây là cú đánh đẹp nhất của chúng ta trong vòng năm trăm năm cố kết nối gia đình Cahill. Và, ông biết đó, điều đó quan trọng hơn bao giờ hết rằng chúng ta thành công.” Biểu hiện của ông ta lại u ám lại. “Đó là cơ hội cuối của chúng ta.”

Fiske chưa bao giờ ổn khi ở trường. Ông đã quá nhút nhát và vụng về để có thể cảm thấy thoải mái khi ngồi trong lớp, hoặc thậm chí với một gia sư.

Nhưng ông có thể chắc chắn rằng dòng kế tiếp sau ‘dẫn tới vận may’ và một thất bại khốn khổ.

“Ông có biết rằng đó là trích dẫn từ vở kịch – *Julius Caesar* – ông có biết rằng tất cả kết thúc trong bi kịch,” Fiske nói. “Phải không?”

“Chúng ta phải nói với Nellie,” Amy thì thầm.

“Và lấy thêm dụng cụ ở khách sạn,” Dan thì thầm lại.

“Và khi trời tối và chúng ta lén quay lại nhà thờ, Amy nói, hoàn tất kế hoạch của tụi nó.

Tụi nó chờ cho mọi người đi xa phía trước và rồi tụi nó theo một lộ trình ngoằn ngoèo quay về khách sạn. Cả làng Stratford dường như đóng cửa vào buổi tối.

Còn cách khách sạn một dãy nhà, tụi nó vòng qua một góc – và thấy Nellie trên vỉa hè, nói chuyện với Alistair.

“À, ông thật tốt khi mời tụi tôi tham gia ăn uống và đập phá bữa tối nay,” Nellie đang nói dở.

Amy và Dan bắt đầu lắc đầu điên cuồng với Nellie, từ phía sau lưng của Alistair.

“Nhưng mà tụi tôi khá mệt mỏi,” Nellie nói, không hề biến sắc. “Tôi nghĩ là tụi tôi sẽ gọi đồ ăn lên phòng và đi ngủ sớm thôi.”

Amy và Dan gật đầu và lẩn vào góc khuất. Tụi nó đi bộ một vòng quanh dãy nhà để quay về khách sạn. Tới mỗi góc đường tụi nó đều nép sát người vào tường kiểm tra trước, chỉ phòng hờ.

Trong phòng, Saladin kêu lên những tiếng *Mrpp* tức giận! rõ ràng mang ý nghĩa là, *Cái gì? Máy người bỏ tui mình ên cả ngày và giờ tính bỏ rơi tui nữa hả?*

Dan vớ lấy chiếc đèn pin. Amy vớ lấy dụng cụ tốt nhất mà con bé tìm thấy trong lúc quáng quàng: một đồ cạy móng tay bằng kim loại. Khi tụi nó bắt đầu rời khỏi khách sạn, con bé lôi điện thoại ra gọi cho Nellie.

“Chị không thấy ông Alistair đứng gần chị ấy cỡ nào à?” Dan hỏi.

“Ờ ha,” Amy nói không vui khi quăng điện thoại đi.

“Tụi mình sẽ quay lại trước khi chị ấy kịp nhớ tụi mình,” Dan nói.

Nhưng chuyến quay trở lại nhà thờ đã thật chậm. Tụi nó nhón gót và rón rén ở mỗi khúc quanh.

Mỗi khi đi ngang qua một khung cửa sổ, tụi nó đều dừng lại và ngó nghiêng để đảm bảo là không có ai từ những đội truy tìm Manh Mối khác đang theo dõi. Và khi trời ngày một tối dần, những hình bóng bắt đầu kéo dài ra, dường như che dấu những bóng hình đầy đe dọa.

Khi tụi nó đến nghĩa trang bao quanh nhà thờ, Dan bật đèn pin. Ánh sáng yếu ớt chỉ làm cho bóng tối xung quanh như dày đặc hơn, đe dọa hơn. Âm thanh kỳ lạ vang vọng trên những ngọn cây xung quanh bọn nó – từ lũ cú ư? Hay lũ dơi?

Chỉ là tưởng tượng của mày thôi, Amy tự nhủ chắc nịch với bản thân.

Tụi nó tới cửa hông của nhà thờ. Một bảng hiệu to đùng cảnh báo những kẻ đột nhập về hệ thống an ninh tuyệt hảo của nhà thờ. Amy nhìn chăm chăm đầy kinh hoàng vào những vòng xích kim loại nặng nề quanh tay nắm cửa.

“Dan – thậm chí nếu tụi mình vào được, cảnh sát sẽ tới đây trước khi tụi mình có cơ hội đào mộ lên đấy,” con bé nói.

“Tụi mình sẽ đào thật nhanh,” Dan cứng đầu nói.

Nó sờ vào một mối nối của sợi dây xích, và cả dây bắt đầu bung tuột ra. Sợi xích khổng lồ tạo nên một tiếng rền rĩ âm ỉ khi va chạm vào nhau và rơi xuống.

Sau cùng, mọi thứ lại yên ắng. Cả sợi dây xích nằm một đống trên mặt đất.

“Sao người ta lại đặt một sợi xích trên cửa mà không thềm khóa đầu lại nhỉ?” Dan hỏi. “Tại sao chỉ làm *trông giống* như cánh cửa bị khóa chứ?”

“Có ai đó từ đội khác đã tới đây trước rồi,” Amy nói vô cảm.

Tụi nó thiệt khờ - ai đó có thể đã lái xe quay lại nhà thờ nhanh hơn là tụi nó đi bộ.

Hoặc Isabel hoặc Eisenhower đã rón rén ngay sau khi mọi người bỏ đi. Cảm giác sai lầm của tụi nó đang đè nát xuống Amy vậy.

“Ai đó đánh bại chúng ta,” con bé rên rỉ. “Họ hẳn đã có manh mối kế tiếp và đã bỏ đi.”

Dan đẩy cánh cửa.

“Không,” nó chình lại con chị. “Nếu vậy họ đã khóa cửa lại. Che hết các dấu vết.”

Cánh cửa bật mở.

“Thấy không?” Dan nói. “Dù là ai đi nữa – họ vẫn đang ở đây.”

39 Mạnh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 15

CHƯƠNG 15

Amy, đưa nhát gan, bắt đầu lúng túng về việc tụi nó phải thật sự, thật sự cẩn thận như thế nào.

“Bất cứ ai ở bên trong hẳn đã nghe thấy tiếng sợi xích rơi, nên họ hẳn đã bị đánh động,” con bé thì thào. Trong tia sáng le lói của đèn pin, gương mặt con bé trông thật ma quái và đáng sợ. “Họ hẳn đã lập bẫy tụi mình rồi. Tụi mình nên quay về và gọi Nellie giúp đỡ. Có lẽ cả Hamilton nữa – Hamilton đã giúp tụi mình trước đây, giờ cũng sẽ giúp. Tụi mình lên vài kế hoạch, tự lập bẫy của mình –”

“Cái gì? Và để cho ai đó tẩu thoát với mạnh mỗi ư? Trong khi chúng ta ngồi vòng quanh nói nhảm? Không đời nào,” Dan đáp.

Nó bước qua cánh cửa và ngay lập tức hòa tan vào bóng tối. Một kế hoạch bật ra ngay trong bước chân đó. Amy đã đứng về việc sợi xích kêu quá to. Dan có thể sử dụng nó như lợi thế.

Nó vung vẩy ánh sáng của đèn pin về phía trước của nhà thờ.

“Cánh sát đây!” nó la to. “Đứng im!”

Không có ai ở đó.

Nhanh chóng, nó lia ánh sáng vòng quanh nhà thờ. Nó lắng nghe tìm kiếm hơi thở hoảng hốt của ai đó đang trốn vào dãy ghế. Nó ló đầu ra khỏi cửa và nói với Amy, “Vô đi. Bờ biển vắng tanh.”

“Đồ dâm,” Amy lầm bầm. “Đồ ngốc.”

Nhưng Dan nhận thấy con bé đã bước vào trong nhà thờ. Dan kéo cửa đóng lại sau lưng nó.

“Chị quên ‘con cóc da đây độc’, ‘đồ đầu gỗ’ và ‘đứng đực mặt ngốc’,” Dan nói. “Nhưng ít nhất em không phải là ‘đồ không gan phổi bồ câu lập dị’ như chị.”

“Lại thêm mấy câu chế diễu của Shakespeare hả?” Amy hỏi.

“Muốn em tiếp không?” Dan hỏi hân hoan. “Em biết cả tá luôn á.”

“Không,” Amy đáp. “Chị muốn em yên lặng để tụi mình có thể nghe thấy nếu ai đó tới.”

Điều này thật sự đánh vào Dan như một ý tưởng hay. Nó im lặng, và cả hai đứa rón rén đi về phía mộ của Shakespeare. Dan giữ đèn pin sát đất để chiếu sáng sàn đá mập mờ. Nhưng tất cả nguồn nguy hiểm có vẻ lẫn khuất trong bóng tối ngay bên dưới tia sáng đèn pin.

Nếu ai đó từ đội khác không ở đây để đào mộ Shakespeare, vậy – ai đã để cánh cửa mở? Dan tự hỏi. Đây có phải là một cái bẫy không?

Nó không làm được gì khác ngoài việc tiếp tục bước về phía ngôi mộ.

“Shakespeare chết năm 1616,” Amy thì thầm. “Chị hy vọng không ai thay mất lớp vữa quanh mộ phần ông từ đó tới giờ. Lớp vữa bốn-trăm-năm-tuổi hẳn là dễ vỡ và dễ đào xới. Nhưng nếu nó mới hơn thì...”

“Tụi mình sẽ ổn mà,” Dan thì thầm lại.

Tụi nó đã đến chỗ bia mộ. Dan quỳ xuống và lại đời vòng hoa qua bên.

Những ngón tay của nó lướt qua những từ chạm khắc đã hiện lên trên tấm bản in từ bia mộ - những dòng chữ mờ hồ, có vẻ ngẫu nhiên trên tấm đá. Không có gì ngạc nhiên khi nó không được phát hiện trong suốt bốn trăm năm qua.

Amy cắn môi.

“Đừng có làm bể miếng đá hay bất cứ gì nha,” con bé nói.

“Amy, là đá đó,” Dan nói. “Sao em làm bể được chứ?”

“Siêu năng lực chẳng?” Amy nói. Với con bé, đó thực sự, thực sự là một cố gắng để làm trò.

Nhưng điều đó không thực sự mắc cười.

Dan di chuyển tay để cảm nhận những khe nứt giữa ngói mộ của Shakespeare và phần bên cạnh. Nó sờ vào lớp vữa trong khe nứt, và rồi giật mạnh tay lại.

"Amy!" nó thì thầm. "Đó không phải là vữa! Nó là đồ giả!"

"Cái gì?" Amy nói.

Dan kéo tay con bé lại chỗ lớp vữa giả để con bé cũng cảm nhận được.

"Nó là – cao su?" con bé hỏi. "Làm cho giống như lớp vữa để bẻ?"

Dan bắt đầu kéo lớp cao su giả vữa. Nó rời ra thành một dây dài.

"Cẩn thận," Amy nói. "Có lẽ một trong mấy đội tranh tìm đã đặt vào để che dấu vết tích của họ. Có thể nó sẽ gây nổ á–"

"Hoặc ai đó làm để dễ dàng hơn cho tụi mình," Dan nói. Nó chỉ tay vào một tấm bản lề được giấu bên dưới lớp vữa giả. Nó dùng cái móc khốe như đòn bẩy. Một bên của tảng đá bắt đầu cọt két bênh lên, chuyển động trước lực đi chuyển của chính mình.

Dan rọi đèn pin xuống hầm mộ.

Nó chuẩn bị tinh thần cho một bộ xương mục rữa đáng sợ. Nhưng tất cả những gì có thấy là một cỗ quan tài.

Có cái gì đó lấp lánh phía trên quan tài: một thanh kim loại có hình dạng không đều. Có những từ ở quanh cây cột, vòng quanh một lần nữa và một lần nữa. Dan lăn cây cột sang một bên và nhận ra rằng chỉ có năm từ, lặp đi lặp lại: Pháo đài Madrigal * Nhà tổ Cahill * Pháo đài Madrigal * Nhà tổ Cahill ...

"Nó nói cho tụi mình biết phải đi đâu nữa!" Dan thì thầm. "Pháo đài Madrigal,"

Amy nói. "Dĩ nhiên rồi."

Cuộc săn tìm Manh Mối đã đưa họ đến các thành lũy của tất cả các chi khác: Nhà Lucian ở Paris; Janus ở Venice; Ekaterina ở Ai Cập; và Tomas ở Nam Phi. Điều đó làm cho việc đến tổng hành dinh của Madrigal là một điều thật có lý.

"Nhà tổ Cahill" - nghĩ coi điều đó có nghĩa là nơi Gideon và Olivia Cahill từng sống?" Dan hỏi.

"Yeah - nơi cuối cùng mà gia đình Cahill đã ở bên nhau," Amy buồn bã nói. "Tất nhiên các Madrigal sẽ xây dựng trụ sở chính của họ ở đó."

Dan lại lăn cây cột một lần nữa, lướt qua những từ đang vòng quanh.

"Được rồi, tuyệt vời," nó nói. "Tất cả đều mang tính biểu tượng. Giống như thơ ca. Cái gì cũng được. Nhưng cái pháo đài Madrigal - nhà tổ này ở đâu? Họ đã quên ghi chỉ dẫn đường rồi!"

Amy lấy đèn pin từ bàn tay của Dan và nhắm vào một vết nứt trong chiếc quan tài mà Dan đã không để ý. Rồi con bé lấy cái móc khốe mà Dan đã đặt xuống sàn và chọc vào vết nứt.

Không, con bé đang kéo một cái gì đó ra khỏi vết nứt:

Một dải ruy băng.

"Chị nghĩ có hai phần này", con bé nói. Tụi nó đặt một cái dải mỏng manh lên trên sàn nhà và nhìn nó:

[Có những chữ cái và ký hiệu trên một dải ruy băng rồi]

"Ờ thì em đã nghĩ từ trước là Shakespeare đánh vần thật tệ," Dan lầm bầm.

"Thấy gì không?" Amy hỏi. "Bất kỳ câu đố gì hoặc-"

"Trong cái mớ bong bóng đó á? Chị giỡn hả?" Dan nói, và rên rỉ. "Tụi mình không thể có được một manh mối bằng con số đáng yêu, đơn giản hả? Cảm ơn rất nhiều, Shakespeare."

"Không, cảm ơn các con, Dan và Amy," một giọng nói vang lên phía sau tụi nó.

Cả hai đứa trẻ quay ngoắt lại. Đó không phải là một người từ những đội khác. Đó là người đàn ông tình nguyện viên tại nhà thờ, người đã cho phép Dan làm mấy bản sao bia mộ.

"Tụi con có thể giải thích mọi điều," Dan nói nhanh. Nó hy vọng Amy sẽ có thể làm được.

Ông lão giơ tay lên làm cử chỉ tha thứ.

"Không, không, ta biết hết mấy lời giải thích rồi," ông nói. "Ta rất biết ơn hai con vì ..." Ông dừng lại và nhìn quanh, sự bối rối lan trên mặt ông. "Những người khác đâu?"

"Người khác?" Amy lặp lại một cách ngớ ngẩn.

Ông lão đang nhìn chăm chăm xuống lối đi. Ngay cả trong ánh sáng mờ, Dan có thể nhìn thấy máu chảy ra từ mặt người đàn ông. Người đàn ông bắt đầu bước giật lùi.

"Đây không phải là điều ta nghĩ," ông nói. "Ta nghĩ ... Ta nghĩ ..."

Ông ta quay trở lại trong bóng tối.

Dan đứng dậy và nhìn chăm chăm vào chỗ mà người đàn ông đang nhìn. Nhiều năm trước, có một lần khi tụi nó ở cùng cô nàng au pair, Dan đã trải một giai đoạn mà nó coi rất nhiều phim kinh dị - loại được chiếu trên truyền hình cáp vào giữa đêm. Loại mà những đứa trẻ ở cùng độ tuổi với Dan khi sống cùng cha mẹ sẽ không bao giờ được phép xem. Loại mà có nơi luôn có một đám đông dân làng giận dữ xuất hiện với cả rừng đuốc trong tay, sẵn sàng giết chết một ai đó.

Dan có cảm giác như nó đang theo dõi cùng một loại đám đông giận dữ, ở dưới kia ngay phía đối diện của lối đi. Các đội truy tìm Manh Mối khác đã đến.

39 Mạnh Mỗi - Quyển 10 - Xô vào đấu trường - Chương 16

CHƯƠNG 16

Với Amy, chuyện này giống như tất cả những kẻ phản diện trong các vở kịch yêu thích của Shakepeare hiện diện ngoài đời thực. Khuôn mặt ẩn trong bóng tối, Mary-Todd, Reagan, và Madison Holt làm con bé nhớ tới ba mục phù thủy trong vở *Macbeth*. Alistair giống như gã điên Vua Lear (*Vua Lia*), kẻ đã trừng phạt đứa con yêu mình nhất. Hamilton giống như Brutus từ vở *Julius Caesar*, kẻ vờ làm bạn để rồi tham gia trong vụ đồng mưu sát. Jonah thì giống như kẻ hai mặt Richard III, kẻ đã vờ làm người tốt nhưng lại giết chết một người, rồi lại một người họ hàng của mình. Sinead thì giống như...

Amy nhớ ra đây không phải là giờ học Anh Văn. Con bé không có thời giờ để tìm ra những điều tương tự cho từng người.

Liệu con bé và Dan có thời gian để tự cứu sống mình không?

Amy ném ngọn đèn pin lên sàn nhà, ánh sáng hắt thẳng tới những đội kia. Con bé và Dan hoàn toàn chìm vào bóng tối.

“Amy, Dan – chúng ta không muốn hại các con,” Alistair kêu lên.

“Dĩ nhiên không rồi,” Amy hét lại. “Vậy mấy người có muốn hại ba mẹ bọn tôi bảy năm trước chẳng?”

Hét lớn làm giọng con bé run rẩy. Và điều đó làm tai nó cũng rung rinh, nên nó không nghe được điều gì, nếu có, mà Alistair đáp lại.

Không có thời gian để nghĩ về điều đó, Amy tự nhủ bản thân. Không có thời gian để cảm nhận, chỉ có cho việc... lên kế hoạch.

Amy quỳ xuống và nhặt lấy sợi ruy băng tinh tế từ trên sàn nhà. Khúc cuối của đoạn ruy băng đã bong ra.

“Dan!” con bé thì thầm. “Em có thể nhìn rõ cái này không? Đủ để nhớ hết mấy từ trên đó?”

“Em nghĩ vậy,” nó thì thầm lại. “Em chắc chắn đó.”

“Chắc chắn luôn nếu chị hủy cái này chứ?” Amy hỏi.

Dan liếc nhìn sợi ruy băng thật nhanh. “Làm đi,” nó thì thào.

Amy để một đầu sợi ruy băng xuống dưới chiếc lọ cắm bó hoa. Con bé chộp lấy cây cột kim loại ở trên đầu quan tài và trao cho Dan.

“Quăng cái này tới họ nếu em phải làm vậy,” con bé nói một cách mạnh mẽ ác liệt.

Rồi con bé nhặt đèn pin lên và chĩa thẳng tia sáng về phía đầu sợi ruy băng mà nó đang nắm trong tay.

“Đây là chỉ dẫn kế tiếp,” con bé la lên với đám họ hàng. “Nếu mấy người đến kịp, mấy người có thể cản tôi giải mã đó!”

Con bé kéo đầu ruy băng đang nắm. Nó rách ra thành những mảnh sợi rời. Con bé giữ phần ruy băng chưa bị xé chắc chắn trong tay mình. Rồi nó buông tay khỏi đèn pin và nắm lấy tay Dan. “Chạy thôi!” con bé hét lên với nó.

Chạy tới nửa hành lang của nhà thờ thì Dan mới hiểu ra Amy đang cố làm gì. Nó biết con bé đang xé sợi ruy băng, tạo thành một sợi dây dài phía sau con đường mà tụi nó bỏ chạy. Nhưng tại sao?

Ồ phải rồi, nó nghĩ. Chị ấy đang cố khiến cho mọi người chạy tới phía trước nhà thờ để cứu lấy phần còn lại của dải ruy băng, thay vì đuổi theo tụi mình. Chị ấy đang tranh thủ thời gian để tụi mình trốn thoát. Hiệu quả không nhỉ?

Dan và Amy chạy tới cửa mà Dan không cần phải quăng quật cây trụ kim loại dù chỉ một lần.

Được rồi, Amy! Dan nghĩ. Nó gần như hối hận vì đã gọi con bé là đồ vô tim vô phổi.

“Mình trốn trong nghĩa trang đi,” Dan ào ào nói với con bé.

“Không – tiếp tục chạy,” Amy thì thào. “Tụi mình phải chạy về chỗ Nellie. Tụi mình phải đi khỏi Stratford.” Dan không biết vụ này hiệu quả ra sao. Chắc chắn là, mấy đối thủ săn tìm Manh Mối khác chưa bắt kịp tụi nó. Nhưng nếu ai đó ở nhà Holt có thể chạy nhanh hơn Dan và Amy. Có lẽ Ian và Honah và đám nhà Starling nữa chứ.

Nếu vụ này thành một đường đua phẳng, Dan và Amy sẽ thua mất.

Tụi nó chạy xuyên qua nghĩa trang và nhào tới cổng ra bên ngoài. Dan đã có thể nghe thấy tiếng nhiều bước chân phía sau tụi nó, càng lúc càng gần hơn.

“Rẽ trái!” Dan thì thầm với Amy. “Mọi người đều hy vọng rằng mình sẽ rẽ phải, nên tụi mình phải lừa họ thôi!”

Amy liếc nhìn thật nhanh qua vai.

“Nhưng nếu có ai đó đủ gần và có thể thấy – ”

Một chiếc xe ở cuối đường bất ngờ bật đèn pha, chiếu thẳng luồng sáng về phía Amy và Dan.

“Ôi, không – né ánh sáng ra!” Amy hét lớn.

Ai đó bước ra khỏi xe.

“Amy! Dan! Bên này nè!”

Đó là Nellie.

Người đàn ông lớn tuổi ngồi bên cạnh mộ phần để mở, vùi mặt trong đôi tay mình. Mười lăm thế hệ.

Đó chính là quãng thời gian mà gia đình ông đã làm việc ở Nhà Thờ Chúa Ba Ngôi. Cha ông, bà ông, bà cố của ông, ông cố-cố của ông... ngược lại đến tận những năm 1600. Tất cả bọn họ đều trông giữ mộ phần của Shakespeare và giữ gìn bí mật của nhà Madrigal.

Những thành tựu mà nhà Madrigal đạt được thì không nhiều. Những chi bé nhỏ của nhà Madrigal không tạo ra được Shakespeare nào nữa. Nhưng gia đình của ông, thế hệ nối tiếp thế hệ, đã trung thành và chăm chỉ và thành thực. Họ giữ vững niềm tự hào về việc đó.

Cứ mỗi năm năm họ sẽ thay thế dải ruy băng bị hư hỏng bằng một sợi mới hơn, sau khi sao chép một cách tỉ mỉ dải chữ. Một hoặc hai lần họ đã có quyết định chiến lược để hiện đại hóa, cập nhật ngay cả những gì được in lên trên sợi ruy băng.

Nhưng phần lớn, trong suốt mười lăm thế hệ, họ đã chờ đợi.

Người đàn ông đã tin chắc rằng đây chính là đêm mà mọi người đều mong đợi.

Ông nhặt lấy năm sợi còn vương trên mộ.

Hủy hoại, ông nghĩ. Tất cả hy vọng của chúng ta đã bị hủy hoại.

Nhưng gia đình ông đã có dự phòng cho hy vọng của mình rồi. Họ đã có được những bài học về giá trị của kế hoạch dự phòng. Ông đi tới cửa hàng quà tặng của nhà thờ và lục dưới bàn kéo ra một đoạn ruy băng sa tanh tỉ mỉ. Rồi ông tới chỗ cất giấu bí mật của mình và khởi động một đĩa vi tính chỉ chứa một tập tin duy nhất: Hình ảnh của dải ruy băng cũ, dải đã bị phá hủy. Ông có một công việc tẻ nhạt chờ mình, nhưng vào sáng mai, mộ phần của Shakespeare sẽ lại chứa một phần chỉ dẫn tới điều quan trọng nhất trong 39 Manh Mối. Việc sửa chữa hoặc làm lại thanh kim loại sẽ tốn thời gian hơn một chút.

Một bóng đen đổ lên vai người đàn ông già nua.

“Ta sẽ lấy nó,” một giọng nói vang lên phía sau ông.

Và rồi một bàn tay chìa ra chộp lấy chiếc đĩa vi tính.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 17

CHƯƠNG 17

Lốp xe rít lên khi Nellie bọc quanh khúc cua.

“Bên trái! Bên trái! Lái bên trái!” Dan hét lên với cô nàng.

“Ồ, phải rồi,” Nellie nói. Cô nàng bẻ tay lái lại về làn đường, gần như vắng tanh.

“Sao chị biết tìm tụi em ở đâu?” Amy hỏi.

“Chị đu đeo theo hai đứa nhóc tụi em thực tế là hai mươi tư/bảy hơn một tháng rồi,” Nellie nói. “Chị có thể biết khi nào tụi em đang cố giữ bí mật. Tụi em viết rành rành trên trán dòng chữ là ‘Tụi em tính lén quay lại nhà thờ’ đó”.

Amy rút người vào ghế.

“Mọi người đều biết tụi em tính lén quay trở lại nhà thờ,” con bé lầm bầm. “Họ chỉ giả bộ là không biết thôi.”

“Như Shakespeare thường nói, ‘Cả thế giới đều là sân khấu,’” Nellie nói. Cô nàng liếc vào kính chiếu hậu. “Wow. Chị phải giao cái này cho Hamilton. Anh chàng đang theo kịp nè.”

Amy quay người trên ghế. Hamilton đang chạy ngay sau xe tụi nó, chỉ còn khoảng bốn hay năm sải chạy nữa. Nếu Nellie phải dừng đèn đỏ hoặc theo biển cấm, anh chàng sẽ bắt kịp.

“Mình có nên chờ anh ta không?” Nellie nói, lái chậm lại đôi chút.

Amy thấy một bóng dáng khệnh khạng đang chạy theo Hamilton.

“Không! Ba anh đang đi cùng anh!” con bé rít lên.

Nellie ngoặt quanh một khúc cua khác.

“Vậy thì,” cô nàng nói. “Mấy đứa đã có đích đến trong đầu rồi hay là mấy đứa muốn chị lái xe lẩn tránh nào?”

“Quay lại khách sạn lấy đồ,” Amy nói. “Và rồi-”

“Ở đó kìa, làm xong rồi,” Nellie nói.

Cô nàng buông một tay khỏi vô lăng và chỉ về phía ghế sau và trên sàn xe. Giờ Amy mới nhận ra lông của Saladin và túi của Nellie ở ngay kế bên con bé.

“Ngay sau khi chị thoát khỏi lão Alistair, chị đóng gói hành lý và rời khách sạn,” Nellie nói. “Rồi chị chạy thẳng tới nhà thờ. Chị nghĩ là chị canh thời gian chuẩn, phải không nào?” Giọng Nellie có vẻ hào hứng bất thường khi cô nàng lái xe trượt vòng quanh một chiếc xe đậu phía bên kia con đường hẹp. “Ôi, chuyện này thiệt điên rồ! Eisenhower vẫy tay với tụi mình như thể tụi mình tính ngừng lại á!”

“Lên cao tốc đi,” Amy nói.

“Chạy tới...?” Nellie hỏi.

“Chưa chắc nữa. Chị có kéo không?” Amy hỏi.

“Trong con dao Quân dụng Thụy Sĩ của chị,” Nellie nói. “Túi nhỏ dưới cùng trong túi chị, bên tay phải.”

Amy kéo con dao. Rồi con bé lần mò trong túi mình lấy ra một chiếc áo thun Đại Học Boston đã bị rách rưới trong suốt hành trình săn tìm Manh Mối. Con bé bắt đầu cắt từ chiếc áo một dải theo đường xoắn ốc từ dưới lên. Nó cắt dải vải dài hơn một chút, để phòng hờ. Rồi nó dựa vào ghế trước và đưa miếng vải cùng một cây viết dạ mảnh cho Dan.

“Bắt đầu viết đi,” con bé nói.

Dan hít một hơi thật sâu.

Đó là lý do tại sao nó không nói gì cả, Amy nói. Nó cố nín hơi, cố gắng để không quên gì.

Con bé nhận thấy từ cuộc truy tìm Manh Mối rằng trí nhớ siêu phàm của Dan không phải là hoàn toàn không cần nỗ lực. Thằng bé chỉ cần để cho mọi việc tự nhiên.

“Rồi đó,” Dan nói sau vài phút.

Nó giơ sợi vải lên. Rìa sợi cong lên vì cách bị cắt.

Uốn cong, Amy nghĩ. Một đường xoắn ốc. Như là...

“Em vẫn không hiểu,” Dan nói. “Em có thể nhớ những chữ trên sợi ruy băng. Em dám chắc là em còn đúng cả mấy cái khoảng cách chữ điền rõ luôn, cả những khoảng trống giữa các từ. Nhưng em không hiểu được gì cả.”

“Quấn miếng vải quanh cây cột,” Amy nói. “Vào thời của Shakespeare, người Anh thường có vũ hội mùa hè khổng lồ mà ở đó các cô gái sẽ nhảy múa và quấn ruy băng quanh một cây cột cao theo những hình trang trí riêng. Vũ hội mùa hè hẳn từng là một sự kiện lớn ở Stratford, là điều mà Shakespeare có thể nhớ tới khi dọn đến Luân Đôn. Điều gì đó gợi nhớ cho ông về quê nhà.”

Nhà, Amy nghĩ. Đó chính là mục tiêu của cuộc truy tìm. Đó là kêu gọi người nhà Cahill quay về nhà. Giống như một mã mà chúng ta có ở Luân Đôn: “Mọi thứ sẽ sắp xếp lại thành một vòng tròn.”

“Một trong các vở kịch của Shakespeare có tên *Giấc Mộng Đêm Hè*,” Nellie nói khi cô nàng ngoặt tay lái sang trái và sang phải. “Kiểu thật quái dị, cùng với –”

“Ngừng lại!” Dan la lớn. “Cả hai người – đừng nói với em mấy thứ đó!”

“Chỉ chỉ nghĩ là điều này có thể giúp em giải mã,” Nellie nói, giọng nghe như bị xúc phạm.

“Nhưng em có rồi,” Dan nói, giơ cây gậy lên. “Đó là những con số, hóa ra là vậy. Chỉ là đánh vần thành chữ thôi.”

Amy chồm tới ghé trước để nhìn. Dan đã quấn tới đoạn cuối miếng vải và những chữ xoắn ốc trên thanh kim loại. Pháo đài Madrigal * Nhà tổ Cahill * Pháo đài Madrigal * Nhà tổ Cahill ...

Mảnh vải được quấn quanh khắp cây gậy, một dãy những chữ cái vô nghĩa thực ra là những từ được viết ở một mặt.

“Năm mươi-ba oN Sáu oW?” Amy nói. “Nghĩa là sao? Ờm-”

“Đó không phải là ‘oN’ và ‘oW’,” Nellie nói, liếc về phía cây gậy. “Đó là –”

“Độ bắc - north,” Dan nói.

“Và độ tây - west,” Amy nói

“Kinh độ và vĩ độ,” Nellie nói.

Tụi nó đều đoán ra cùng lúc. Sợi ruy băng cho tụi nó một tọa độ chính xác của pháo đài Madrigal.

Nellie kéo thiết bị định vị GPS cầm tay trên bảng điều khiển và quăng ra sau cho Amy.

“Điểm tốt là chị đã thuê một gói hạng sang, giờ thì hai đứa biết là tụi mình đang tiêu tiền của nhà Madrigal đó,”

Nellie nói trong khi Amy chỉnh tọa độ. “Đi đâu nào?”

Amy nhìn chăm chăm vào màn hình rực sáng.

“Một nơi mà có thể phải tiêu cả đồng tiền của nhà Madrigal,” Amy lầm bầm. Con bé bấm điện thoại di động của Nellie. “Xin chào, Ông McIntyre ạ? Tụi cháu cần thuê một chiếc trực thăng.”

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 18

CHƯƠNG 18

Fiske bước đi trong khi Mr.McIntyre nói chuyện điện thoại.

"Amy và Dan biết tụi nó cần phải đi đâu", McIntyre báo cáo, ông khum tay trên điện thoại. "Tụi nhỏ đang vội. Tụi nhỏ muốn thuê một chiếc trực thăng."

"Nhưng chúng ta chưa nghe gì từ người của mình ở nhà thờ kể lại mọi chuyện ở đó ra sao nhỉ?" Fiske hỏi.

Mr McIntyre lắc đầu và quay lại nói chuyện điện thoại. "Các con có cảm thấy rằng mình và các đội khác đã đạt đến một đích đến, à, *liên kết lại* với nhau?" ông hỏi. "Các con tin rằng hành động của mình ở Stratford - và từ thời điểm này - sẽ dẫn đến việc đạt được tất cả các mục tiêu của chúng ta?"

Fiske luôn biết được khi nào Mr.McIntyre lo lắng. Giọng ông bắt đầu có vẻ càng lúc càng giống như một luật sư.

"Ừ," ông McIntyre nói tiếp. "Ta đang nói về việc thống nhất lại cả gia tộc Cahill, và kết thúc cuộc chiến suốt năm trăm năm đối chọi, thù hận và tranh đấu với nhau."

Fiske bước tới thật gần để có thể nghe được giọng Amy vọng qua điện thoại.

"Ông McIntyre, chúng tôi đang cố gắng hết sức," con bé nói. "Dan có một kế hoạch."

Grace đã nói với Fiske một lần rằng Amy làm bà nhớ tới ông. Chính vì vậy, Fiske đã giành thời gian theo dõi cuộc truy tìm Manh Mối để cố hình dung mình trong vai của Dan và Amy.

Tụi nhỏ dũng cảm hơn mình, ông cứ nghĩ đi nghĩ lại như vậy. *Tụi nhỏ luôn luôn tự tin vào bản thân mình*.

Nhưng bây giờ, nghe thấy sự lo lắng và sợ hãi trong giọng Amy, ông biết điều đó là không đúng. Amy đã rất sợ hãi.

Con bé không có gì chắc chắn về thành công. Nhưng con bé và Dan đã luôn cố gắng hết mình, làm hết sức, ngay từ những giây phút ban đầu.

Liệu Fiske có thể nói như vậy về chính mình không?

Ông hẳn phải cố hết sức từ đây.

Fiske cầm lấy điện thoại từ tay ông McIntyre.

"Chúng ta tin con, Amy," ông nói giọng khàn khàn. "Các con sẽ không thể liên lạc với chúng ta một khi tới đó, nhưng - chúng ta tin vào sự phán xét của các con. Mọi điều dựa trên mấy đứa."

Ông McIntyre nhìn chăm chăm vào ông. McIntyre là một người đàn ông thận trọng. Ông không thích phải tin tưởng vào con người - đặc biệt là những đứa trẻ còn quá trẻ và thất thường khó có thể dự đoán được.

"Đừng lo lắng về chi phí," Fiske nhận thấy mình đang nói vào điện thoại. "Đừng lo lắng rằng bạn sẽ tặng cơ hội cho ai đó khi mấy đứa liên hệ với chúng ta. Đây là điểm trạm dừng sau cùng. Đã đến lúc mọi thứ phải được phơi bày."

Ở đầu kia của điện thoại, Amy thở hỗn hển.

Fiske muốn nói tiếp. Điều này thật kỳ lạ - ông thường không muốn giải thích, để làm hài lòng ai, hay khích lệ. Nhưng ông không thể nghĩ ra điều gì để làm dịu, hay khích lệ tụi nhỏ. Tất cả những điều ông có thể nghĩ ra là sự cảnh báo.

Nhanh chóng, ông ngắt điện thoại và đặt lên mặt bàn. Ông McIntyre nhìn ông.

"Chúng ta cần phải sắp xếp cho việc di chuyển của riêng mình thôi." Ông McIntyre nói. Fiske chỉ đứng đó, nhìn chăm chăm vào bóng tối bao bọc sông Avon.

Điện thoại lại reo lên, rung lên trên mặt bàn. Ông McIntyre nhận điện thoại.

Ông im lặng trong chốc lát, rồi ông la lớn, "*Chuyện gì đã xảy ra? Ai đã đánh cắp chỉ dẫn?*"

Điện thoại trượt khỏi tay ông và rơi xuống sàn nhà.

Fiske chụp lấy.

"Điều này quá nguy hiểm!" ông nói. "Chúng ta phải ngăn lại -"

Ông McIntyre nói: "Chúng ta không thể ngăn cản được bất cứ điều gì. Lúc này ông nhìn chăm chăm vào bóng tối.

"Mọi thứ nằm ngoài sự kiểm soát của chúng ta."

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 19

CHƯƠNG 19

“Tôi đang nói với mấy đứa,” người phi công khẳng định. “Rằng chẳng có gì ở đó cả!”

“Và tôi đan nói với ông,” Nellie nói, đứng đối mặt sát rạt với ông ta. “Rằng chúng tôi trả cho ông cả núi tiền để đưa tụi tôi tới đó bằng bất cứ giá nào!”

Người phi công chỉ tay vào màn hình máy tính.

“Để tôi giải thích lại nhé,” ông nói với sự kiên nhẫn tối đa. “Bản đồ nói tọa độ là năm-mươi-ba độ bắc, sáu độ tây là ở giữa biển.” Ông phóng lớn bản đồ trên máy tính, và màn hình hiển thị một màu xanh thăm thẳm. “Đó nằm ngoài khơi Ireland, đúng thế, nhưng chẳng có hòn đảo nào ở đó. Thậm chí đá to cũng không. Chẳng có chỗ nào để đáp xuống cả!”

“Vậy tụi tôi sẽ nhảy dù,” Nellie nói.

Người phi công khịt mũi.

“Mấy đứa có biết tôi sẽ gặp rắc rối gì không, thả hai đứa trẻ con và một đứa trẻ vị thành niên xuống giữa biển Ireland?” ông ta nói. “Ta dám mất bằng lái lắm!”

“Tôi không phải trẻ vị thành niên!” Nellie giận dữ nói. “Tôi hai mươi tuổi rồi!”

Hai người cứ cãi nhau suốt, cãi qua cãi lại, trong khi Dan và Amy ăn một bữa tối rất muộn không dự tính từ máy bán hàng tự động của chiếc máy bay trực thăng. Dan xử lý nốt túi Crispy Bacon Frazzles sau cùng.

“Vậy nếu tụi này đưa ông thêm hai ngàn đô nữa để đưa tụi này đến đó thì sao nhỉ?” nó đề nghị.

Mọi người quay sang nhìn nó.

Gì chớ? Dan nghĩ. *Mình không thể là người bình tĩnh, hợp lý ở đây sao?*

Nó nhận ra là nó chưa bao giờ như vậy trước cuộc truy tìm Manh mỗi.

Dĩ nhiên, trước cuộc truy tìm Manh mỗi, nó cũng chưa từng có một khoản tiền khổng lồ nào mà nó có thể dùng để đút lót cho ai đó khi nó muốn.

“Tốt thôi,” người phi công đột ngột nói. “Tôi sẽ đưa mấy đứa đến với nhiệm vụ điên rồ này. Chúng ta sẽ không hạ cánh trên ngọn sóng. Mấy đứa cũng không nhảy ra ngoài trên dù. Mấy đứa thậm chí sẽ không được mở cửa ra nếu tụi chưa nói là an toàn.”

Đó là một chuyến bay đầy căng thẳng. Nellie nói với Dan và Amy đi ngủ nếu được, nhưng mỗi lần Dan chớp mắt nó lại thấy đám đông kẻ thù lúc ở nhà thờ. Nó cứ lơ mơ ngủ và lại choàng tỉnh giữa những cơn ác mộng về những đội săn tìm Manh mỗi khác đuổi theo nó với đuốc sáng và đinh ba, hay những cơn ác mộng về cổ quan tài của Shakespeare cứ phình ra bay lên đuổi theo sau nó, hay những cơn ác mộng về Isabel Kabra bất thần xuất hiện để... để...

“Đây rồi!” Nellie hét lên.

Dan bật dậy. Nó chớp mắt khi ánh sáng đột ngột ủa tới: Mặt trời vừa nhô lên khỏi mặt biển. Và phía bên dưới những đợt sóng nhấp nhô hiện ra một chấm đen nhỏ.

“Thấy chưa? Tôi đã nói ông thế nào chứ? Có một hòn đảo,” Nellie nói, cười toe toét đắc thắng.

“Ôi, không, không, không,” người phi công nói. “Đó chỉ là-” ông ta liếc xuống bảng điều khiển. Ông gạt một trong các nút bấm. Ông nhìn lại vào màn hình giống như thiết bị định vị GPS của trực thăng. “Điều này là không thể được! Trên bản đồ đâu có hòn đảo nào đâu!”

“Đúng kiểu Cahill!” Amy lầm bầm cạnh Dan. Con bé nói chuyện thật nhỏ nhẹ để người phi công không thể nghe được trong tiếng xé gió của cánh quạt trực thăng. “Chắc họ đã hối lộ cho mấy người làm bản đồ trong suốt năm trăm năm để giữ bí mật về hòn đảo. Chị tự hỏi là đã có bao nhiêu chiếc thuyền đâm sầm vô đảo vì điều này ha?”

“Giống như Lester vậy,” Dan nhẹ nhàng đáp lại.

Nhìn chằm chằm vào xoáy nước, Dan có thể tưởng tượng ra cảnh các nạn nhân bị đắm tàu cổ vươn lên từ những con sóng, cũng như Lester cố gắng vươn lên chỗ cát lún ở Jamaica.

“Đó là lý do tại sao chúng ta phải chiến thắng,” Amy thì thầm lại.

Con bé nói y hệt vào cái ngày mà Lester chết: Rằng tụi nó phải hoàn tất cuộc truy tìm thay cho những thường dân đã bị tổn thương hoặc giết hại bởi cuộc chiến của gia tộc Cahill trên khắp thế giới. Dan đã đồng ý, nhưng... nó không hề muốn bình thường hóa bản thân. Sẽ vui hơn trong việc kiểm soát được, và có hàng ngàn đô la để ném qua cửa sổ theo cách của riêng mình. *Cám ơn các bạn đã đọc truyện. Truyện do Mèo Mướp dịch, Purple Rain hiệu đính. Chúc các bạn đọc truyện vui vẻ.*

Thật đơn giản hơn nhiều khi không phải nghĩ về điều đó.

Và, Dan tự nói với mình, bất kể lý do của tụi nó là gì – vì Lester, vì nhà Madrigal, vì tưởng niệm bà Grace, hay vì Ba Mẹ của Dan và Amy, chỉ cần không để các đội khác có quá nhiều quyền năng...

Dù sao đi nữa, Amy và Dan phải chiến thắng.

“Và coi nào, hòn đảo đủ lớn để hạ cánh đó.” Nellie đang hào hứng từ phía ghế trước.

Không nói một lời, người phi công cho chiếc trực thăng hạ xuống hòn đảo. Dạ dày Dan nháo nhào – nó có cảm giác là người phi công có thể hạ cánh mượt hơn nếu ổng muốn.

“Đợi đã!” Dan hét lớn. “Ồ chẳng kia! Đó là nơi chúng ta cần đáp xuống!”

Hòn đảo có một bờ biển rộng, phẳng và đầy đá sỏi dẫn đến một cánh đồng cỏ mọc thật cao, và kể đó là một vách đá khổng lồ dựng đứng với một chỗ phẳng hẹp trên đỉnh. Danh không thể hình dung ra bàn tay tự nhiên kỳ quặc nào có thể tạo ra được thứ đó – có lẽ đó không phải là tự nhiên. Có lẽ địa hình của hòn đảo này là sự sáng tạo của nhà Cahill. Dan biết rằng những điều nó thấy không phải do tự nhiên: một lối vào khung kim loại trên đỉnh một vách đá. Và, bên cạnh lối vào, một bảng kim loại có những nút bấm với những con số.

“Hạ cánh kế bên cánh cửa đó!” Dan la lớn.

Người phi công bùng nổ.

“Cậu chẳng biết gì về trực thăng cả phải không?” ông nói. “Nếu tôi cố đáp ở đó, cánh quạt sẽ đụng trúng cửa và chúng ta sẽ ngã nhào xuống vách núi và chết.”

“Vậy thả thang dây xuống để bọn tôi có thể leo xuống cánh cửa giống như người ta hay làm trong phim á,” Amy nói.

Dan không thể tin được là Amy lại đề nghị như vậy.

“Mấy đứa có biết người ta phải được huấn luyện bao lâu để làm điều đó không?” người phi công hỏi. “Mấy kẻ như mấy đứa, tay mơ không kinh nghiệm, có thể mấy đứa sẽ bị cuốn theo luồng gió và thổi bay đi và chết.”

“Nếu tụi này không đụng trúng vách đá và chết theo cách đó,” Dan lầm bầm khe khẽ. Ông này thiệt tếu đó.

“Vậy thì ý tưởng về nhảy dù –” Nellie bắt đầu.

“Mấy đứa sẽ bị thổi bay ra biển,” người phi công đáp. “Và mấy đứa sẽ chờ mong ta tới và giải cứu mấy đứa.”

“Dùng thang dây, và chúng ta sẽ bị thổi bay khỏi vách đá và chết,” Dan lại lầm bầm.

Amy cau mày với nó và lắc đầu.

“Làm ơn đi,” con bé nói, rướn người tới trước. “Phải có cách nào đó-”

“Tôi sẽ đáp xuống bãi biển. Chẳng còn chỗ khác đâu,” viên phi công nói dứt khoát. “Đó đã là nhiều hơn những gì tôi thường hứa hẹn.”

Tụi nó chẳng thể làm gì khác.

Chiếc trực thăng hạ cánh.

Dan bước về phía vách đá. Tráng cỏ cao lút tới tận đùi và ngược nó. Chợt chân nó đá vào cái gì đó cứng.

“Oái! Ôi!”

Nó nhảy lui lại và nhìn thấy thứ mà nó đã đá trúng: một phiến đá cao, mỏng bị ẩn dưới lớp cỏ.

Bên cạnh nó, Amy phúi lớp cỏ trên một tảng đá tương tự.

“Dan, *những bia mộ* nè,” con bé nói. “Đây là một nghĩa trang khác.” Mặt con bé tái nhợt. “Ôi, không. Ôi, không.

Khi ông Fiske nói đây là điểm dừng chân cuối cùng của chúng ta nghĩa là...”

Đầu Dan quay mòng mòng, trong giây lát nó không thể nghe thấy Amy nói gì. Giờ nó có thể thấy những chỗ trống trên trang cỏ - dấu hiệu của cả hàng bia mộ.

Cái chết, nó nghĩ. Cả cuộc truy tìm manh mối là về cái chết. Ba mẹ đã chết, bà đã chết, những tổ tiên đã chết, tất cả những manh mối đó đều nằm trên bia mộ và ngôi mộ và hầm mộ...

Nó lắc đầu, như thể việc đó có thể rũ bỏ những suy nghĩ về cái chết ra khỏi đầu nó. “Năm lấy manh mối đi,” nó nói với Amy đầy nghiêm khắc. “Đừng hành động như thể chị chưa ở trong một nghĩa trang bao giờ. Khi ông Fiske nói đây là điểm dừng chân cuối cùng của chúng ta, ông muốn nói là đây là nơi chúng ta sẽ tìm thấy manh mối sau cùng. Nơi mà chúng ta sẽ *chiến thắng*.”

Nó vươn tay và sờ vào ngôi mộ trước mặt nó, ngôi mộ đã bị thời tiết và thời gian khiến cho không thể đọc được nữa. Nhưng Dan có thể cảm nhận được những vết khắc còn lại; nó có thể sờ ra được những ngày tháng bằng đầu ngón tay mình.

“Amy, cái này là từ, kiểu như, 1432 hay 1482 gì đó,” nó nói.

“VẬY thì đây chính là nghĩa trang của gia tộc Cahill,” Amy nói. Con bé bước lùi lại, nhìn những ngôi mộ, rồi lại nhìn rộng khắp vùng cỏ trống. “Ngôi nhà của Gideon và Olivia Cahill đã từng ở đằng kia. Đã từng có một hàng rào bao quanh đó. Chị đã nhìn thấy tấm ảnh trong cuốn sách lịch sử gia đình lúc ở chỗ Alistair bên Hàn Quốc.”

“Nhưng mà ngôi nhà đã bị thiêu rụi năm trăm năm trước rồi,” Dan nói. “VẬY chị vẫn nghĩ là manh mối cuối cùng ở đâu đó chỗ đồng cỏ này ư?”

“Không,” Amy nói. “Luôn có những mũi tên hướng lên trên trong tất cả những bức ảnh. Chị đã không hiểu được, nhưng giờ thì... Nhớ lại cách mà ông Fiske nói không, ‘Mọi điều dựa trên mấy đũa’? Cách ông nói ‘trên’? Đó cũng là một ẩn ý.”

Con bé dời tầm nhìn về phía vách đá, nhìn lên và lên và lên nữa. Vách đá cao như một tòa nhà chọc trời – phần đỉnh che khuất hoàn toàn ánh dương.

“Chúng ta sẽ phải tìm cách để leo lên chỗ cánh cửa đó,” Dan nói.

Amy gật đầu.

“Chị đoán tụi mình sẽ cần những dụng cụ leo trèo,” con bé nói. Mặt nó cau rúm lại. “Hoặc một gã phi công sẽ thả chúng ta xuống từ một chiếc thang dây mà không nói rằng chúng ta sẽ chết.”

“Leo tới già đó!” Dan phản đối.

Amy nhìn ra vùng nước trống rỗng bao quanh hòn đảo.

“Có lẽ chúng ta còn thời gian,” con bé nói. “Chưa có đội nào nhìn thấy sợi ruy băng cả.”

Dan lắc đầu – không phải không đồng ý, chỉ là mất kiên nhẫn. Nó muốn hoàn tất cuộc truy tìm Manh Mối *ngay*. Nó nhìn qua trục thẳng, ở đó Nellie và viên phi công lại đang cãi nhau. Mất bao lâu để viên phi công đồng ý với kế hoạch mới?

Ngay khi Dan nghe thấy tiếng phanh phạch của động cơ. Nó nheo mắt nhìn về phía xa. Vùng nước không còn trống nữa. Có cái gì đó đang di chuyển về phía tụi nó.

Amy nhìn về cùng hướng.

“Có lẽ là một chiếc thuyền đánh cá,” con bé nói. “Có lẽ nó chẳng liên quan gì với tụi mình hay với hòn đảo này hay là cuộc truy tìm manh mối.”

Dan nheo mắt hơn nữa. Chiếc thuyền càng lúc càng gần.

“Đó có phải là Hamilton Holt đang nhào người ra khỏi cửa sổ, vẫy tay với mình không nhỉ?” nó hỏi.

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 20

CHƯƠNG 20

Hamilton đã đến và mang theo dụng cụ leo núi. Tụi nó tràn lên bờ biển đầy sỏi mang theo dây thừng, khóa an toàn, thậm chí có cả rìu leo núi.

“Sao nào?” Amy hỏi, đứng run rẩy. Thật như tra tấn khi nhìn đội khác di chuyển tới vách đá đầy hiệu quả.

“Sao cái gì, Amy?” Hamilton hỏi lại. Hắn dừng lại một chút để kiểm tra các nút thắt trên sợi dây thừng của mình.

“Sao anh có thể giải câu đố nhanh như vậy trong khi anh chẳng có gì ngoại búi sợi đó?” Amy hỏi. “Và sao anh biết mà mang theo dây thừng mà mấy thứ đồ lè?”

“Amy, bọn anh không giải được chỉ dẫn,” Hamilton nói. “Tụi anh chỉ đi theo tụi em thôi.”

“Tụi tao đặt thiết bị theo dõi trên chiếc xe mà Nellie thuê,” Madison nói, bật cười.

“Và rồi thật đơn giản để kiểm tra lịch bay của mấy đứa ở sân bay trực thăng,” Reagan đắc thắng.

Không, Amy muốn kháng cự. Thật không công bằng! Đây là chỉ dẫn của bọn tôi! Nhưng tụi nó đã quá vội rời khỏi Stratford mà quên kiểm tra mấy thiết bị theo dõi. Tụi nó đã chưa bao giờ thuyết phục viên phi công đảm bảo an toàn rằng không gửi lại lịch bay. Tụi nó đã không có một cơ hội nào.

“Dù sao thì, tụi này có đồ lè leo núi ở bất cứ nơi nào tụi này đến,” Hamilton bổ sung. “Phải không nào mọi người?”

Hắn có vẻ nhìn thấy vẻ choáng váng trên gương mặt của cả Amy và Dan.

“Ôi, đoán coi sao lại không,” hắn lầm bầm, quay trở lại với đám dây thừng của mình. “Thiệt tẻ cho mấy đứa.”

“Giống như Shakespeare thường hay nói,” Eisenhower thêm vào, lơ lửng gần đó. Hắn nheo mắt, như thể nghĩ dữ lắm. Rồi khuôn mặt lão sáng lên. “Shakespeare luôn nói, ‘Hãy sẵn sàng.’”

“Đó không phải là trích dẫn của Shakespeare!” Dan phản đối. “Đó là khẩu hiệu của Nam Hướng đạo sinh!”

“Và Hội nữ sinh Girl Scouts nữa!” Amy bổ sung.

Vẻ tự mãn của Eisenhower không hề thay đổi.

“Ờ thì, biết hết mấy cái bóng bẩy đó thì có ích chi cho tụi bay đâu cơ chứ?” lão nói. “Nhà Holt tụi tao sẽ bỏ lại tụi mày bên dưới mà hít bụi. Và tụi tao – tụi tao sẽ leo lên đó!” Lão chỉ tay lên đỉnh vách đá như thể đó là thiên đường. “Leo lên để giật lấy giải thưởng sau cùng. Nhà Holt sẽ thống trị thế giới mãi mãi!” Lão bổ mũi cước vào rãnh đá đầu tiên trên vách đá. “Giờ thì ai cười nhạo bọn ta nào?”

Lão biết, Amy nghĩ. Lão biết đây là trạm sau cùng. Trạm sau cùng để chiến thắng. Nơi mà... Dan và mình không thể tới được.

“Thì sao chứ, mấy người chỉ leo giỏi hơn bọn tôi thôi!” Dan hét lên khi cả năm người nhà Holt bắt đầu chinh phục vách đá.

“Giải thưởng không chỉ đứng ở đó chờ mấy người tới mà giật lấy! Có một cánh cổng và một bàn phím! Cá gì cũng được với mấy người là cửa bị khóa! Cược luôn là sẽ có câu đố toán số gì đó để giải mã bàn phím! Cá là mấy người sẽ phải leo xuống đây mà cầu xin bọn tôi giúp đỡ!”

Nhà Holt vẫn tiếp tục leo lên.

Đây là ngày tuyệt nhất trong đời mình, Eisenhower Holt nghĩ.

Lão đang dong đưa ở độ cao hàng trăm mét so với mặt đất, không khí trong lành ở biển vờng quanh lão, vợ lão và đám con lão kể bên. Với sự nỗ lực, các thành viên gần bó, adrenaline dâng trào trong huyết mạch lão – với tất cả những thứ đó, việc leo núi đã đủ để tạo nên một ngày tuyệt vời.

Nhưng chuyến leo này sẽ là chuyến tuyệt nhất trong đời lão. Hôm qua lão đã có một ngày thật tồi tệ, nhưng ít nhất lão đã có được những thông tin có giá trị. Và giờ lão biết chiến thắng sau cùng đang ở trên đỉnh của vách đá. Gia

đỉnh lão sẽ giành chiến thắng lớn nhất mà họ từng có được – giải thưởng lớn nhất mà *chưa có ai* từng đạt được. Thành thật mà nói, Eisenhower chưa từng biết được giải thưởng sau cùng của cuộc truy tìm Manh Mối là gì. Nhưng lão biết rằng đó sẽ là một thứ thật tuyệt vời có thể xóa nhòa mọi thất bại của lão. Nó sẽ bù đắp cho việc lão bị đuổi khỏi West Point. Nó sẽ bù đắp cho việc mất việc bảo vệ khi lão vô tình tự loại bản thân vào phút cuối. Nó sẽ bù đắp cho việc lão bị những người cùng nhà Tomas cười nhạo – cho việc *mọi người* cười nhạo lão.

Và nó sẽ chứng minh cho câu châm ngôn mà lão yêu thích nhất quả đất này là đúng: “Việc bạn thất bại không hề quan trọng, quan trọng là bạn có dám đứng dậy hay không.”

Vị huấn luyện viên bóng bầu dục vĩ đại Vince Lombardi đã nói như vậy. Eisenhower ước rằng có gì đó trong cuộc truy tìm đòi dẫn những câu nói của Vince Lombardi vì lão biết rõ tất cả: “Chiến thắng không phải là mọi thứ; nó là thứ duy nhất.” “Nếu chiến thắng không phải là mọi thứ, vậy người ta ghi bàn để làm gì?” Và...

“Ba à,” Hamilton nói nhẹ nhàng sau lưng lão. “Coi kìa.”

Eisenhower đặt chân vững vàng hết sức lên cây đỉnh ba phân và quay đầu lại.

Sự ngạc nhiên gần như làm lão buông tay khỏi sợi dây thừng: Jonah Wizard đang bước lên bãi biển từ một chiếc thuyền buồm. Và đám nhóc nhà Kabra đang nhảy dù xuống từ một chiếc máy bay nhỏ. Và Alistair Oh đang nhô lên mặt biển từ một cái gì đó trông như một chiếc tàu ngầm.

Tất cả các đối thủ cạnh tranh đã tới nơi.

“Đoán là không chỉ có chúng ta dùng thiết bị định vị theo dõi,” Hamilton lầm bầm.

“Đám con gái và em sẽ đi xuống dưới và hạ đo ván đối thủ của chúng ta,” Mary-Todd xung phong. “Eisenhower, bánh mật ơi, anh và Hamilton hãy leo lên và giành lấy phần thưởng cho tất cả chúng ta.”

Eisenhower âu yếm mình vợ trong giây lát khi bà ta và đám con gái bắt đầu leo xuống.

“Nhìn đi, đó là đồng đội,” Eisenhower nói với Hamilton. “Mẹ con biết cần phải làm cái gì, và bà làm. Đó là tất cả về đồng đội. Và trong gia đình này, cả gia đình là một đội. Ý ta là, đồng đội là gia đình. Ý ta là...”

“Con biết ý của ba rồi, Ba ạ,” Hamilton nói, đó đúng là sự trợ giúp lớn cho Eisenhower vì lão sắp đánh mất bản thân luôn.

Hamilton im lặng trong giây lát. Với bất kỳ đứa trẻ nào khác-không có chút-Holt-Eisenhower nào- có thể có ý nghĩ rằng việc treo lơ lửng trên một bề mặt vách đá dựng đứng chỉ với một sợi dây thừng và một vài khóa an toàn như lưng lơ cùng cái chết. Nhưng Hamilton có thể leo lên một vách đá nhỏ già cỗi như vậy dễ như bỡn.

“Đi nào!” Eisenhower rống lên, đó là cách duy nhất để đối phó với đám trẻ thụ động chậm chạp.

Nhưng Hamilton đã đóng cửa hơi lâu hơn ở chỗ mũi rìu của mình. Nó thờ dài.

“Ba có nhớ hồi con còn nhỏ, và ba đến xem con đấu không?” Hamilton hỏi. “Ba có nhớ những ba mẹ khác nói thế nào không?”

“Ý con là – ‘Holt, con của ông là đứa giỏi nhất đội?’ Eisenhower hỏi lại. Thực ra thì, điều mà những phụ huynh khác thường nói là, ‘Holt, nói con ông đừng đánh con tôi nữa đi!’ Hoặc là, ‘Holt, ông phải trả hóa đơn y tế cho con tôi đến hết đời!’ Nhưng Eisenhower biết rõ ý của những phụ huynh khác là gì.

“Không,” Hamilton nói. “Chuyện khác cơ. Như là... ‘Việc bạn thắng hay thua không quan trọng. Quan trọng là cách bạn chơi trận đấu đó.’”

“Ồ ồ,” Eisenhower đáp. “Ý con là, điều mà đám phụ huynh *thua cuộc* đó nói. Để làm cho mình cảm thấy ổn hơn khi thua trận. Làm sao mà những người chiến thắng như chúng ta có thể thắng được đám thua cuộc đó không nghĩ như thế?”

“Vậy nếu câu nói đó không phải nghĩa là như vậy?” Hamilton hỏi. “Nếu ý nghĩa thực sự là... thắng chẳng ý nghĩa gì... nếu bạn gian lận?”

Một cọng lông nhẹ nhàng hấn sẽ có thể đánh bật Eisenhower khỏi vách đá vào lúc đó.

Phải chăng... phải chăng con mình nghĩ rằng mình gian lận? Eisenhower tự hỏi.

Đây là ngày tồi tệ nhất trong cuộc đời của Eisenhower.

“*Et tu-cả con nữa ư, Hamilton?*” Eisenhower thờ gập.

“Ba?” Hamilton nói với giọng nghèn nghẹn. “Ba đang trích dẫn Shakespeare đó hả?”

Eisenhower đoán là vậy. Lão gần như cảm thấy tự hào rằng lão có biết chút chút về Shakespeare – ngay cả khi đó chỉ là hai âm tiết thôi. Nhưng tự hào đáng gì chứ khi con trai lão đang xấu hổ về lão?

Không quan trọng giải thưởng của cuộc truy tìm Manh-Mối là gì, nó sẽ chẳng đáng gì nếu Hamilton không cảm thấy tự hào.

Hamilton và đám con gái – đó chính là lý do mà Eisenhower muốn giành chiến thắng.

“Trong cuộc truy tìm manh mối,” Eisenhower thở gấp. “Con nghĩ rằng chúng ta không thắng... công bằng và ngay thẳng?”

“Amy và Dan là người tìm ra manh mối để tới đây,” Hamilton đáp. “Và hơn thế nữa, những thứ ba nghĩ con tìm được... phần lớn là những gì Amy và Dan nói với con. Chúng ta không xứng với phần thưởng. Mà là tụi nó.”

Trong giây lát, Eisenhower cảm thấy như mình đang đứng trên một khoảng không khổng lồ, mỏng manh treo bằng một sợi chỉ, gió lạnh vờn trên lưng. Thực tế thì, đó là mô tả khá chính xác về vị trí của Eisenhower, mặt-đối-mặt với vách đá và tất cả. Nhưng Eisenhower đã không hề cảm thấy giá lạnh cho tới tận lúc này; và khoảng trống bên dưới lão chưa từng cảm thấy trống rỗng và khổng lồ đến vậy. Và lão nhận ra con trai mình đang bối rối điem gì.

“Ham, Ham ơi, Ham à,” Eisenhower tắc lưỡi. “Trước giờ con nhìn nhận cuộc truy tìm manh mối này chỉ như một trò chơi khác. Ba cũng gần như là vậy. Nhưng cái này có sự khác biệt to lớn. Trò chơi có luật lệ. Nhưng cuộc truy tìm manh mối thì không. Và không hề gian lận nếu không có luật lệ.”

“Vậy còn những nguyên tắc sống khác?” Hamilton hỏi. “Những điều làm cho mình trở thành một người tử tế?”

Eisenhower nhìn lom lom con trai mình. Lão từng nghe mấy phụ huynh khác nói là họ không làm sao hiểu được con cái mình, nhưng Eisenhower chưa từng tự thân trải qua điều gì giống vậy.

Giờ thì lão biết rồi.

“Con không nói rằng mình nên đưa phần thắng cho Amy và Dan,” Hamilton nói nhanh, chuyển bàn chân của mình vào sườn núi. “Con chỉ nói rằng chúng ta nên chia sẻ.”

“Ý con là – cân sức?” Eisenhower hỏi một cách hồ nghi. “Con trai của ta muốn giải quyết bằng một vụ cân sức?”

“Không phải như vậy,” Hamilton nói. “Nó kiểu như... ba biết mấy đội bóng chày thường có cầu thủ mới mỗi năm thông qua lựa chọn? Hay qua mấy vụ chuyển nhượng?” Vì lý do nào đó, nó đã hoàn toàn ngừng leo lên và chỉ bám vào vách đá. “Hãy nghĩ về điều đó như thể chúng ta đang chiêu mộ Amy và Dan.”

“Nhưng đội của mình là gia đình mình,” Eisenhower phản đối. “Chúng ta không có chuyển nhượng! Không chiêu mộ!”

Hamilton nhìn sâu vào đôi mắt của cha mình.

“Mình có thể nếu mình muốn,” nó nói. “Amy và Dan cũng là gia đình của chúng ta.”[\[LNN1\]](#)

“Không,” Eisenhower bướng bỉnh nói. “Không. Con sai rồi.” Lão đang lắc đầu mạnh tới mức lão khó có thể trụ được trên vách đá. “Tụi nó không phải là nhà Holt! Ta là đội trưởng! Ta là cha của con! Không ai vào đội mình trừ phi ta nói đồng ý!”

Điều này thật kinh khủng. Con trai cưng của lão đang nói ý như mấy gã trong căn phòng tối tăm hồi hôm – những gã đàn ông lôi lão ra khỏi gia đình với lời hứa cho thêm Manh Mối, thêm sự giúp đỡ, nếu lão hợp tác. Những người thực tế đã bắt cóc lão, bắt lão làm con tin. Chúng nói về số lượng Manh Mối, và đội nào đang dẫn đầu, và không ai có đủ Manh Mối để đơn độc chiến thắng.

Eisenhower biết tất cả những lời nói đó thực sự có ý nghĩa là: Cuộc săn đuổi Clue gần như kết thúc, và những gã đó đã rất buồn vì nhà Holt đang thắng cuộc.

Vậy tại sao sau cùng chúng lại thả lão ra nhỉ? Tại sao chúng không đánh lão – thậm chí giết lão – thay vì chỉ đe dọa, “Tụi tôi sẽ theo dõi ông?”

“Ba à, nghĩ đi,” Hamilton nói, giọng khá cay đắng, sau những gì Eisenhower nói với nó ở trận đấu của Manchester United. “Nếu chúng ta không hợp đội với Dan và Amy, chúng ta có thể vẫn sẽ thua. Nhưng nếu những người khác tập hợp thành đội chống lại chúng ta thì sao? Ba không nhìn thấy những người ở nhà thờ hành xử ra sao hồi hôm. Thậm chí chẳng hề có đánh nhau! Ý con là, không cho tới tận tối qua.”

“Ai cũng giả bộ được hết,” Eisenhower nhạo báng.

Giả bộ...

Đúng là ý nghĩ hay. Không, đó là một ý nghĩ tuyệt đỉnh.

Đặc biệt nếu có ai đó thực sự theo dõi.

Madison Holt ngửa đầu ra sau, nhìn thẳng lên vách đá. “Mẹ ơi!” con nhỏ gọi. “Tại sao Ba và Hamilton lại leo xuống? Chẳng phải giải thưởng năm tuốt trên đỉnh vách đá sao?”

Hamilton sẽ hiểu vào phút cuối, Eisenhower tự nhủ khi leo. Trong giây lát, lão không thể nhớ ra là mình đang leo lên hay leo xuống. Rồi lão lại di chuyển một cách tự động trở lại. Sau khi chúng ta thắng cuộc, nó sẽ hiểu tại sao Dan và Amy không bao giờ có thể thực sự trở thành một phần của đội mình. Nó sẽ tự hào về cách ta qua mặt mọi người. Kể cả nó.

39 Mạnh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 21

CHƯƠNG 21

“Đừng tin họ.”

Những lời sau chót của Amy vang vọng bên tai Dan. Mọi thứ diễn ra quá nhanh: Hamilton và Eisenhower nhảy xuống từ vách đá, Hamilton chộp lấy Dan, Eisenhower quơ cây rìu với mọi người và tuyên bố: “Tụi tao mang Dan theo đi giành giải thưởng. Mọi người khác – lùi lại.”

Amy chạy tới bên Dan, khóc, “Để tôi hôn tạm-biệt em tôi đã!” ọe – nhưng [LNN1] Dan đã biết rằng con bé sắp thì thầm gì đó với nó. Nó hy vọng rằng sẽ là cơ hội cố gắng nhồi nhét lần cuối cái gì đó về Shakespeare vào đầu nó hay đại loại gì đó về việc cẩn thận khi leo núi. Nhưng, “Đừng tin họ” ư?

Hamilton đang mang mình theo leo lên một vách đá. Tụi mình đang ở trên cao cả ngàn mét. Nếu ảnh buông mình ra, mình sẽ là một đồng thệ nát bét. Và mình không nên tin ảnh ư?

Dan đã từng tin Hamilton – khi mà hắn không loanh quanh bên lão bố. Nhưng Eisenhower chỉ cách có vài bước chân, leo lên vách núi ngay cạnh bên con trai lão. Eisenhower có thể dễ dàng túm lấy và thọt một dao cắt đứt sợi thừng giữ Dan ở sau lưng Hamilton. Hoặc là Eisenhower có thể nói Hamilton tự mình cắt sợi thừng đó. Dan run rẩy.

“Em có tính di chuyển không đó?” Hamilton hỏi. “Nó làm anh chậm lại một chút đó.”

Phía bên dưới, đá rơi lả tả xuống khỏi vách núi. Dan rùng mình làm Hamilton mất điểm đặt chân và đá những viên đá đi. Hamilton đang treo trên vách núi chỉ với hai ngón tay. Dan nín thở trong khi Hamilton tìm thấy chỗ đặt chân cho cả hai chân mình.

“Đừng có làm trò đó nữa đó!” Eisenhower quát lên với Dan. “Đừng có làm con tao bị nguy hiểm!”

Dan thở thật nhẹ nhàng. Nó tưởng tượng cảnh sẽ ra sao nếu được ba mình bảo vệ giống như vậy.

Giờ không có thời gian cho những chuyện đó, thực sự. Bởi vì nó có thể lỡ lời và nói với Eisenhower như là, “Ông biết đó, tui lẽ ra có thể leo núi với ba tui lúc này – nếu ông không góp phần giết chết ông.”

Eisenhower nhìn chăm chăm nó càng lúc càng khó chịu hơn, và trong giây lát Dan sợ rằng mình đã nói to suy nghĩ của mình.

Không, lão chỉ đang nhìn để tìm chỗ đặt tay kế tiếp, Dan tự nói với bản thân. Bất động. Mà sẽ an toàn cho tới khi lên đến đỉnh vách núi.

Dan nhận ra rằng hai gã nhà Holt quay trở lại mang theo nó vì họ thật sự nghĩ rằng họ cần nó để giải câu đó đang đợi cả bọn trên đỉnh vách đá.

Nhưng rồi sau đó thì sao?

Eisenhower sẽ làm gì với nó?

Chuyến leo lên thật dài, thật chậm.

Sau khi lên một nửa đường, leo xuống, và lại leo lên lại với Dan trên lưng, Hamilton đặt chân vào một khu vực mà hắn nghĩ chẳng có gì ngoài đá. Đá bao quanh hắn, bên dưới hắn, đá cào nát mặt hắn khi hắn vươn lên càng lúc càng cao.

Rồi cũng đến lúc hắn vươn tay lên cao và chỉ có không khí bên trên. Hắn đặt tay xuống nền đất bằng, thả lỏng những ngón tay sau tất cả.

Bọn hắn đã lên đến đỉnh.

Giờ thì sao nào?

Cả ba chúng ta sẽ giải quyết một câu đố, Hamilton tự nói với bản thân. Chúng ta sẽ thắng giải thưởng. Và – nhà Holt chúng ta sẽ chia sẻ với Dan và Amy. Ba đã hứa vậy.

Hắn và Eisenhower leo thật cẩn thận lên khe đá hẹp nằm trước cánh cửa. Hai người bắt đầu kéo sợi dây thừng, mở các khóa an toàn. Ngay khi được giải thoát khỏi mớ dây nhợ lòng thòng, Dan bổ nhào về phía cánh cửa và bàn phím.

“Đ-đoán là tôi nên bắt đầu giải quyết cái này,” nó nói gấp gáp, giọng cao vút. Miệng nó thật sự khô khốc sau chuyến leo núi. “R-rồi thì tôi đoán là sẽ còn cả tá câu đố mấy người cần tôi giải, sau khi đi vào. Có lẽ mấy người sẽ cần cả sự giúp đỡ của Amy và Nellie nữa.”

Dan run lấy bẫy khi bước đi – như thể đôi chân nó đã leo trèo rất nhiều, dù rằng nó không hề leo bước nào.

Rồi nó vấp ngã.

Dan ngã thẳng về phía cánh cửa và bàn phím, hai tay dang rộng. Lòng bàn tay của nó đập thẳng vào bàn phím, đập vỡ luôn bàn phím.

Cánh cửa trượt mở.

"Mày sao mà biết," Hamilton lườm nhàu, nhìn lên từ dây thừng của mình. "Đoán là chưa từng có thủ thuật nào đặc biệt cỡ vậy. Không câu đố hay đố toán gì luôn."

Dan giật nảy người lùi lại từ chỗ bàn phím như bị điện giật. Nó xoay người, mắt mở to và sợ hãi. Nó nhìn nhanh về phía Eisenhower, rồi lao về phía Hamilton.

"Không!" nó hét lên. "Mấy người sẽ còn cần tui sau mà! Mấy người vẫn cần sự giúp sức của tui!"

Nó túm lấy tay Hamilton và lùi ra trốn sau lưng hắn.

Hamilton sẽ ổn nếu không bị quá ngạc nhiên. Hoặc là nếu hắn không vừa leo lên từ nguyên một vách đá. Hoặc nếu Dan không mất thăng bằng nghiêm trọng.

Nhưng Dan đã kéo hơi quá mạnh. Hamilton phải giật ngược lại để khỏi bị nhào xuống từ rìa đá hẹp. Hắn làm hơi lố. Cả hắn và Dan mất thăng bằng. Hai đứa rơi – và rơi.

Rơi khỏi rìa vách đá.

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 22

*Chương có nội dung hình ảnh

CHƯƠNG 22

Dan nhắm chặt mắt vì nó không muốn nhìn thấy điều này: mặt đất lao vùn vụt tới tụi nó, cái chết lao vùn vụt tới tụi nó.

Amy sẽ buồn lắm, nó nghĩ. Cả Nellie, cũng vậy. Mình hy vọng họ đừng có quá điên rồ vì mình, quá mức, tới độ khóc suốt ngày...

Dan nhận ra rằng nó có vẻ có quá nhiều thời gian để suy nghĩ như một người đang lao vút về phía mặt đất.

Rồi nó nhận ra mình đã ngừng rơi.

“Hự!” Hamilton thốt lên. “Thật tốt là anh vẫn còn sợi dây thừng gắn trên đai leo núi của mình.”

Dan hé mở mắt ra

Tụi nó lại đang treo lủng lẳng bên vách đá. Dan có thể nhìn thấy nghĩa trang thẳng tắp ở bên dưới, tuốt phía dưới xa. Nó nhìn lên: Hamilton đang ngay trên nó, nắm lấy cổ tay Dan thật chặt như thể Dan đang ôm chặt cánh tay Ham vậy.

Nhưng Dan không có đeo đai leo núi. Dan cũng không có gắn với sợi dây thừng nào.

Mình vẫn có thể rơi xuống, Dan nghĩ. Nếu mình trượt tay, nếu Hamilton buông tay...

Nó không dám nhìn xuống nữa. Nó không muốn nhìn thấy khoảng không trống rỗng giữa nó và nghĩa trang – khoảng không trống rỗng mà rất dễ rơi vào.

“Tao đã bảo mày không được gây nguy hiểm cho con tao mà phải không?” Eisenhower hét lên từ phía trên tụi nó, nắm chặt dây thừng gắn với đai leo núi của Hamilton.

“Ba, sao không kéo tụi con lên trước rồi la sau nhỉ?” Hamilton đáp lại.

Hắn bình tĩnh nói, nhưng Dan có thể cảm nhận được tay hắn đang lơis dần. Đôi tay ướt mồ hôi. Trơn trượt.

Đang tuột dần.

“Với những sợi thừng kiểu này, ta không chắc có thể cứu được cả hai đứa đâu,” Eisenhower điên cuồng nói. Lão dường như đang quấn dây thừng quanh eo, cúi xuống mấy cái móc dự phòng. Hamilton và Dan tuột xuống thấp hơn chút nữa. “Ta không thể -”

“Ba phải làm được,” Hamilton nói. “Vì con sẽ không để cho Dan ngã đâu.”

Tại Dan như ù đặc không nghe được Eisenhower và Hamilton nói tiếp. Nhưng sợi dây thừng được siết chặt. Và rồi đôi tay của Eisenhower nâng nó lên qua mép đá, kéo nó lên an toàn. Dan nhào ra xa rìa vách đá hết mức có thể, qua tảng đá, qua cách cửa mở trên bức tường đá. Nó không nghĩ rằng cánh cửa sẽ dẫn tới đâu. Nó không còn nghĩ gì về cuộc truy tìm Manh mỗi nữa. Nó để cho đôi mắt mình khép chặt lại lần nữa.

An toàn rồi, nó nghĩ. Mình an toàn rồi. Mình không phải chết nữa. Hamilton không để cho mình ngã. Thậm chí anh ấy còn không có ý định làm mình đau trước đây. Mình chỉ bị sợ hãi thôi.

Rồi Eisenhower đấm thẳng vô mặt nó.

“Mày suýt giết chết con trai tao!” Eisenhower hét vào mặt Dan. Giờ đây mọi người đều đã được an toàn, Eisenhower để cho con thịnh nộ trào dâng. Lão túm lấy vai Dan và lắc mạnh. Đầu Dan lắc lư. Dan ngược lên nhìn Eisenhower có chút ngô nghê, như một tiền vệ bị đánh trúng quá nhiều.

“Mày suýt làm tao mất Hamilton!” Eisenhower lặp lại. Lão phải làm cho Dan hiểu là tình huống đã kinh khủng đến thế nào, Dan đã suýt hủy hoại mọi chuyện như thế nào.

Dan chớp mắt.

“Ý ông là, giống như tôi đã mất đi mẹ và bố ư?” nó hỏi.

“Ba, ngừng lại đi!” Hamilton la lớn, xử lý cha mình và tách lão ra khỏi Dan.

Eisenhower buông tay.

Nhóc Dan nó nghĩ rằng ba mẹ nó chết do lỗi của mình? Lão nghĩ. Không phải mà, nhưng... Hamilton nghĩ sao?

“Ba, ba bị cái gì vậy? Dan là người đội mình mà!” Hamilton hét lớn, ấn chặt lưng Eisenhower lên vách tường phía sau.

Eisenhower nhẹ nhàng nói lại, “Không, nó không phải! Không thực sự!” Làm sao lão lại nghĩ rằng lão có thể nói dối con trai mình chứ?

Hamilton nhìn thấy gì khi nhìn mình? Eisenhower tự hỏi. Nó có biết rằng – mọi thứ mình làm, mọi thứ mình đang làm – là để cho nó có thể tự hào vì mình?

Giờ đây Eisenhower cảm thấy như thế giới xung quanh tối sầm lại, và lão đang rơi tự do. Như thế mọi thứ lão đã tin đó giờ đang sụp đổ, và mặt đất dưới chân đang rơi vỡ.

Đội đã – thực sự xung quanh đã tối đi, và mặt đất đã đang hạ thấp xuống.

“Bộ động đất hả?” Eisenhower hét lớn. “Đá lở ư?” Lão túm lấy vai Hamilton. “Nhanh lên – chúng ta tìm chỗ an toàn!”

“Ba, con nghĩ chỉ là thang máy thôi,” Hamilton nói, đẩy lão ra.

Eisenhower cảm thấy lẫn lộn cảm xúc. Bóng tối bao trùm khi cánh cửa phía sau lưng khép lại. Và chuyển đi xuống thật từ tốn và vững vàng.

Chính xác như một chiếc thang máy.

“Được rồi,” lão thô bạo đáp. “Thử con thôi, con trai.”

Mọi thứ ổn dần. Thang máy không trục trặc đưa cả bọn đến với giải thưởng sau cùng. Nhà Holt vẫn sẽ chiến thắng.

Thang máy dừng.

Cánh cửa trượt mở.

Cả đám quay trở lại mặt biển.

Trở lại chỗ nghĩa trang.

[Xem ảnh 1](#)



39 Mạnh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 23

CHƯƠNG 23

Xung quanh Amy thật nhộn nhịp. “Coi kìa – tầng đá đó đang mở ra!” “Có một cánh cửa!”

“Sao hồi nãy mình không thấy ta? Nó được giấu diếm thật hoàn hảo khỏi-”

“Chạy đi!”

Amy không thể chỉ ra là ai đã nói vậy. Không có thời gian cho việc nghĩ về chuyện đó. Một phút trước con bé đang ngồi cạnh Nellie, cả hai đang nhóng cổ lên cố gắng xem chuyện gì đang diễn ra trên đỉnh vách núi. Phút tiếp theo con nhỏ đã chạy hết tốc lực về phía cánh cửa rộng mở cùng với Madison và Reagan Holt. Giống như cơ thể con bé biết phải làm gì thậm chí trước khi não bộ kịp ghi nhận điều nó thấy: *Cửa. Thang máy. Dan. Hamilton. Eisenhower.*

Hai người nhà Holt và Dan đang nằm bò trên sàn của thang máy, cách xa khỏi nhau.

Amy không hiểu được vụ này, không phải lúc này khi mà con bé đang phải chạy, né tránh đám bia mộ.

“Tránh đường ra, lũ thua cuộc,” Reagan nói, thúc cùi chỏ về phía mặt Amy. “Hamilton và Ba quay lại vì *tụi tao.*”

“Và Dan quay lại vì *tao,*” Amy lầm bầm, hụp xuống né cái cùi chỏ.

Con bé đã hụp xuống đủ thấp – và gần đủ – để con bé quyết định chui thẳng vào cánh cửa thang máy. Ai đó đáp lên trên con bé: Reagan? Không – đó là Natalie. Rồi tới Reagan và Madison vúi xuống ngay sau con bé, đẩy Amy lùi vào sâu hơn.

Tai phải của Amy bị dè dỉnh vào tường, và bàn tay của Natalie thì đang đẩy vào tai trái con bé,

Nhưng con bé có thể nghe thấy tiếng máy kêu bíp bíp và rồi một giọng nói tự động vang lên: “Thang máy sẽ không chuyển động từ điểm này nếu không có sự hiện diện của ít nhất mỗi người trong một chi nhà Cahill. Bước tới tấm gương để quét võng mạc. Nhà Ekaterina?”

“Vui lòng nào,” Alistair lạnh lùng nói từ bên ngoài thang máy.

Có chút lộn xộn rồi đó – Amy nhòe nhoẹt thấy Mary-Todd bước ra và Alistair bước vào.

Thang máy kêu bíp lần nữa.

“Chấp nhận. Janus?”

“Né đường nào,” Jonah nói.

Amy không thể nhìn thấy, nhưng con bé nghĩ có thể hẳn kéo Madison và Reagan ra khỏi thang máy và len người vào.

“Chấp nhận,” giọng tự động vang lên. “Lucian?”

“Có mặt,” Ian nói.

Nó hẳn phải dịch chuyển tới trước máy quét võng mạc vì nghe giọng tự động vang lên. “Chấp nhận. Tomas?”

“Ôi, không,” Eisenhower phải đổi. “Có hai Lucian trong thang máy lúc này vì Natalie đang trốn ở đằng sau kia kìa. Không công bằng. Một trong hai đứa mà phải đi ra.”

“Vậy có công bằng không nếu có tới hai Holt?” Alistair hỏi. “Ông và Hamilton?”

“Cái đó khác mà,” Eisenhower nói.

Trong khi Eisenhower phàn nàn, Hamilton đứng lên chỗ tấm gương.

“Chấp nhận,” giọng tự động lại nói. “Madrigal?”

“Cái gì?” Alistair bùng nổ. “Madrigal không phải là một chi của nhà Cahill!”

“Madrigal á?” Lần này là Eisenhower. “Madrigal là đồ quý dữ!”

“Ai cũng ghét đám Madrigal!” Ian la lớn.

Tiếng nói trộn rộn lẫn vào nhau, sự phẫn nộ và giận dữ gia tăng theo từng lời nói. Đó là sự thống nhất cao độ nhất mà nhà Cahill có thể biểu đạt trong suốt năm trăm năm qua.

Ngoại trừ việc rằng các chi khác hợp sức giết chết Bố Mẹ. Amy rùng mình nghĩ. Con bé suýt bị cảm dỗ mà hét lên rằng, “Tôi cũng ghét nhà Madrigal!” chỉ để mọi người ngừng lại.

“Dan đã nói với anh lúc ở Trung Quốc rằng nó là một Madrigal,” Jonah nói, giọng nói chuyên trình diễn của hắn bằng cách nào cắt ngang những tiếng la hét của mọi người.

“Dan, em có muốn giả vờ như thế nữa không? Nghĩ rằng em có thể đánh lừa thang máy?”

Nói dối, Amy tuyệt vọng nghĩ về em trai mình. Phủ định đi. Hành động nào. Không an toàn khi nói ra sự thật ngay lúc này.

Bị nghiền nát ở phía sau thang máy, Amy thậm chí không thể nhìn thấy Dan. Con bé hy vọng rằng thằng bé có thể đứng gần tấm gương đủ để nó có thể nhón chân lên một chút và bí mật quét vông mạc.

“Tôi là một Madrigal,” giọng của Dan vang lên mạnh mẽ từ phía trước của thang máy. “Cả gia đình tôi là Madrigal. Kể cả Nellie cũng là một Madrigal. Nhưng nó không phải như mọi người nghĩ. Chúng tôi-”

Nó cố giải thích. Amy nghĩ rằng trái tim mình vỡ vụn, nghe em trai mình nói. Thằng bé thật dũng cảm.

Và thật ngốc.

Tiếng cầu nhàu xung quanh tụi nó trở nên rõ rệt hơn và thậm chí càng đe dọa hơn.

“Không!” Eisenhower hét lớn. Giọng lão lớn hơn bất cứ ai – lão đang đứng trước thang máy nhưng đã quay lại.

“Tao không chung đội với bất kỳ đứa Madrigal nào! Tao từ chối!”

Mọi người co cụm lại tránh cơn thịnh nộ của Eisenhower, nên Amy có thể thấy tình hình. Con bé thấy Eisenhower túm lấy Dan và nâng nó lên, sẵn sàng tống nó ra khỏi thang máy.

“Không!” Amy hét lên, lao về phía trước.

Nhưng tiếng la của con bé bị chìm lấp bởi giọng tự động phát ra, “Chấp nhận. Tất cả có mặt và được xem xét”

Eisenhower hắn đã nâng Dan qua máy quét vông mạc đúng ngay góc quét chính xác.

Điều này dường như làm Eisenhower giật mình, lão bước giật lùi, nửa trong nửa ngoài thang máy.

Mọi thứ diễn ra rất nhanh ngay sau đó.

Nellie vượt qua Mary-Todd Holt và đâm một cái gì đó vào tay phải Eisenhower. Amy thấy lóe sáng bạc. Phải chăng Nellie dùng khayên mũi hình rắn của mình làm vũ khí?

Nellie hét to, “Ông buông Dan ra,” ngay khi viên phi công túm lấy cánh tay trái của Eisenhower. “Thưa ông, thưa ông-” viên phi công bắt đầu.

Họ điên à? Amy tự hỏi. Nghĩ mình có thể đánh lại Eisenhower Holt bằng một cái khayên mũi hình rắn và cư xử lịch thiệp?

Nhưng Eisenhower đã quăng Dan xuống. Lão lùi lại để đối mặt với người tấn công mình. Lão túm lấy Nellie bằng tay phải, và viên phi công bằng tay trái, như thế lão tính táng đầu họ vào nhau.

“Nellie!” Amy la lên, lao về phía trước. Con bé không biết mình có thể giúp gì, nhưng nó phải cố gắng.

Con bé đã quá trẻ.

Không phải vì Nellie đã bị thương. Không phải vì Nellie đã tự thoát thân.

Con bé trẻ vì, ngay lúc đó, cửa thang máy đóng sập lại.

Và thang máy lao vút lên cao.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 24

CHƯƠNG 24

“Ô! Ô! Không – đừng có đập lên tay tui!” Dan la lên trong bóng tối.

“Dan – Dan! Em ở đó hả?” Amy la lớn phía sau nó.

“Ừa,” Dan lầu bầu. Nó xoay xở rút tay ra khỏi đế giày của ai đó. Và rồi nó có thể hầu như đứng thẳng, dầu rằng mặt nó gần như bị ép sát vào cửa thang máy. “Em đây.”

Tiếng căn nhà xung quanh nó đã gần như chuyển thành tiếng thì thầm, nhưng bằng cách nào đó thậm chí có chút run rẩy trong đó: “Madrigal. Dan và Amy là nhà Madrigal...”

“Ba! Ba! Ba có đó không?” Hamilton gọi lớn.

Không có tiếng trả lời.

“Reagan? Madison? Mẹ ơi?” hấn cố gắng lần nữa, ngay cả khi hấn đã nhìn thấy tất cả đã bước ra khỏi thang máy.

Vẫn không có tiếng trả lời.

Mình đơn độc, Hamilton nghĩ. Mình đã lạc mất gia đình. Mình đã lạc mất đồng đội.

Trừ Dan và Amy. Và liệu có tính tụi nó không nhĩ khi mà tụi nó là nhà Madrigal?

“Natalie?” Ian gọi trong bóng tối.

Nó biết con nhỏ đang cạnh bên mình. Nó hy vọng nghe tiếng con nhỏ càu nhàu: về việc đám đông trong thang máy làm nhàu nhĩ cái váy thiết kế của mình, về việc không khí ở biển thật khủng khiếp cho mái tóc của mình, về việc tụi nó đang hết thời gian.

Thay vào đó, em gái nó vươn tay ra và nắm lấy bàn tay nó.

Trẻ con, Alistair nghĩ. Cuối cùng chỉ còn mình và một đám trẻ con.

Lão bắt đầu nghĩ về việc lão đã không thực sự giỏi ở cạnh bên lũ trẻ. Đặc biệt là sau việc ba đứa nhóc nhà Starling biến mất khỏi Stratford mà không từ biệt. Và Amy và Dan – có lẽ nào tụi nó thật sự là nhà Madrigal? Điều đó thật ư? Liệu còn có thể là gì khác chẳng?

Bình tĩnh, Jonah tự nhủ. Thật ngẫu nào.

Hấn siết chặt chiếc ba lô mà hấn mang theo, được nhồi nhét với các Manh Mối của hấn. Hấn biết hấn không thể hoảng loạn lúc này. Không thể nếu hấn muốn cho Mẹ hấn thấy hấn có thể giành chiến thắng của riêng mình. *Chỉ cần nghĩ những người khác như một khán giả thôi, hấn tự nhủ.*

Nhưng mọi khán giả đều vì yêu thương. Tất cả những gì hấn có thể cảm nhận trong chiếc thang máy này là hận thù.

Thang máy ngừng lại. Cánh cửa mở toang.

Tụi nó lại quay trở lên đỉnh của vách đá.

39 Mạnh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 25

CHƯƠNG 25

“Ai đó nhấn nút đi xuống lại đi!” Amy hét lớn, quên mất rằng lúc này chẳng có ai muốn giúp con bé nữa cả. “Chúng ta phải cứu Nellie khỏi Eisenhower Holt!”

Amy bấm vô vọng vào điện thoại di động của mình, cố gắng gọi Nellie. Nhưng màn hình sáng lên một thông điệp y như lúc con bé chen vào thang máy chuyển động: không có sóng. Hamilton có vẻ có cùng vấn đề với điện thoại của mình. Hắn ném nó xuống sàn đầy bực bội.

“Ừ! Đi xuống đi! Tội tao phải giải cứu ba tao khỏi...” Một cái nhìn bối rối xuất hiện trên khuôn mặt Hamilton khi hắn nhận ra hắn không thể nói Eisenhower cần được giải cứu khỏi Nellie hay là viên phi công trực thăng. Trừ khi hắn thật sự tin rằng nhà Madrigal là những kẻ độc ác nhất hành tinh.

“Chúng ta phải quay lại vì những người còn lại trong gia đình tôi!” hắn sửa lời.

Alistair đang rờ rẫm xung quanh bức vách thang máy.

“Ừ, ừ, dĩ nhiên vài người trong mấy đứa muốn quay xuống,” lão nói bằng một giọng mướn rượt. “Ta sẽ làm mọi điều để giúp mấy đứa làm vậy, ngay khi ta ra khỏi đây...” Lão đặt một chân ra cửa. “Ừm. Ta không tìm thấy bảng điều khiển.”

Hamilton đẩy lão ra khỏi thang máy và bắt đầu đập lên bàn phím phía ngoài.

“Xuống! Xuống! Xuống!” hắn hét lên.

Thang máy không động tĩnh.

“Ham – nhà anh có thể tự leo lên đây mà,” Dan nói.

“Ừ, phải,” Hamilton nói thờ ơ.

“May mắn thay, mất một lúc đó,” Alistair lầm bầm. “Và trong lúc đó...”

Trong lúc đó, ai đó sẽ có thể tìm thấy phân thường, Amy nghĩ. Mọi người có vẻ cùng nghĩ về một điều, một sự xao nhãng khỏi cảm phần về nhà Madrigal. Cả đám bắt đầu nháo nhào lên về phía trước.

“Đừng! Đừng đấy! Tôi ngã mất!” Jonah la lên. “Mọi người cần tôi! Mọi người cần một Janus!”

Amy bước tới trước thang máy và nhìn thấy điều mà hắn đang nói tới: Chỉ có một rìa đá hẹp và rồi tới vách đá thẳng đứng, hướng thẳng xuống nghĩa địa bên dưới. Amy bước ra khỏi thang máy và ngay lập tức nép vào một bên, bám lấy bức tường đá.

“Amy?” Dan lặng lẽ nói bên cạnh con bé.

Amy tự động viên mình vì thắng bé để làm trò về chứng sợ độ cao của mình. Nhưng khi con bé quay lại, mặt Dan nhìn cũng trắng bệch và kinh hãi y như con bé.

“Có lẽ chúng ta nên ... bám chặt lấy nhau,” nó thì thào.

Sự tương thông suy nghĩ của hai đứa lại hoạt động. Amy có thể nói rằng Dan đang suy nghĩ y hệt như nó”

Điều gì sẽ xảy ra nếu mọi người quá ghét nhà Madrigal tới mức quyết định ném tụi nó ra khỏi vách đá?

Nhưng Dan có một suy nghĩ thứ hai: *Bọn họ cần ai đó từ mỗi chi-kế cả nhà Madrigal – để khởi động thang máy. Họ có thể sẽ lại cần đến một Madrigal nữa. Nhưng họ chỉ cần một trong tụi mình. Vậy nên... bọn mình phải dính lấy nhau cho an toàn.*

Amy túm lấy em mình. Con bé quay người và thấy Ian và Natalie cũng đang dính chặt lấy nhau. Hoàn toàn tuyệt vọng.

Cùng lý do, con bé nghĩ. Chúng ta cũng chỉ cần một Lucian.

Alistair nhìn Jonah đầy đăm chiêu.

“Cần một Janus,” lão lầm bầm. “Có lẽ...” Lão quay sang bàn phím cạnh bên Hamilton.

“Có lẽ mỗi người trong năm chi nên chạm vào cùng lúc. Coi chuyện gì sẽ xảy ra?”

Không ai đáp lời. Nhưng bất thành linh mọi người xô đẩy nhau, mỗi người đều cố gắng để chạm vào bàn phím. “Coi nào! Tội mình cùng quay lại thang máy!” Dan hét lên, túm lấy tay Amy ngay khi nó chạm tay vào bàn phím. *Tội mình sẽ đi xuống, Amy nghĩ. Không phải quay lại chỗ nghỉ trang, mà một tầng nào khác – nơi có giải thưởng...*

Amy vấp chân của Jonah; Dan lướt qua đầu Natalie. Alistair là người cuối cùng trèo lên.

Có lẽ lão đã có kế hoạch về vụ đó, Amy nghĩ. Rồi lão sẽ là người đầu tiên ra ngoài. Người đầu tiên có được phần thưởng.

Nhưng thang máy không di chuyển.

"Có lẽ giả thuyết của ta đã sai," Alistair nói.

Ngay sau đó có một tiếng rít lên ở phía sau thang máy. Amy quay lại nhìn: Toàn bộ bức tường phía sau đã biến mất.

39 Mạnh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 26

CHƯƠNG 26

Thứ đầu tiên mà Hamilton thấy là càng nhiều đá hơn. Phía sau thang máy dẫn tới một hang động khổng lồ.

Tốt thôi! Hắn nghĩ, nhìn lom lom vào một bức tường đá dựng đứng khác. *Các kỹ năng của nhà Holt cũng thống trị nơi đây! Lôi đồ lễ leo núi ra nào!*

Nhưng ngay lúc đó, trong ánh sáng mờ mờ hắt vào từ phía bên ngoài, Hamilton thấy có những bậc thang dẫn xuống phía dưới theo đường xoắn ốc dọc theo bức tường. Hamilton cân nhắc việc chạy lên trước mọi người. Hắn khỏe hơn, hẳn nhanh hơn – chắc chắn là hẳn có thể đánh bại bất cứ ai để lấy phần thưởng. Nhưng làm sao Hamilton có thể lấy được giải thưởng trong quá khứ nếu không có được sự giúp đỡ của gia đình?

Với Amy và Dan? Hamilton tự hỏi. *Với mấy đứa Madrigal?*

Nó liếc nhanh về phía hai chị em, đã lôi được đèn pin ra và di chuyển về phía cầu thang. Dan có một vết xước trên gò má, và mắt phải nó hơi sưng chỗ ba của Hamilton đã đánh nó. Amy trông căng thẳng xoắn lộn tóc bằng ngón tay mình. Tụi nó trông chẳng có gì là nhà Madrigal ác độc cả. Tụi nó trông vô tội như thế Bambi. Như Thỏ Phục Sinh. Thời thơ ấu của Hamilton chẳng được nghe nhiều chuyện kể về những sinh vật đáng yêu, êm ái, ngây thơ, nên hẳn không thể tìm được ví dụ đúng. Nhưng có sao đâu. Ngay cả khi Amy và Dan không ác độc, tụi nó cũng không đủ khỏe mạnh để đánh bại những kẻ khác trong cuộc chiến giành giải thưởng. Vì lý do đó, Hamilton cần ai đó đây cơ bắp.

Hamilton cần gia đình của mình.

“Đi chứ, Ham?” Dan hỏi đầy hy vọng, như thể cố khẳng định, *Chúng ta vẫn cùng một đội phải không?* Nó và Amy đang ở trên đầu cầu thang, ngay phía sau Jonah, Ian và Natalie.

“Ừ,” Hamilton đáp. “Chờ tí.” Hắn ngo qua vai ra sau, nhìn về phía cửa ra.

“Sao cháu không ra ngoài và nhìn coi nhà mình đã tới gần chưa, leo lên vách đá từ phía bên kia của thang máy?” Alistair đề xuất, ngay sát bên Hamilton.

“Nếu tui làm vậy, ông sẽ tìm cách để đóng cửa lại với tui ngay!” Hamilton phản ứng.

“Không, không, ta sẽ không làm ba cái đồ bất chánh đó,” Alistair nói, nháy mắt với Hamilton với một nụ cười hoàn toàn không đáng tin.

Hamilton thấy Alistair đã đặt tay lên cái gì đó trên bức tường cạnh bên thang máy – một nút bấm khác?

Lão đang chơi đấu trí với mình, Hamilton nghĩ.

Nếu lão không thể khóa chốt mình ở ngoài, lão muốn mình lên cơn điên để chạy lên đầu. Và rồi, khi mình không chú ý, lão sẽ đóng cửa lại và chốt cả nhà mình ở ngoài.

Ngay cả trong thể thao, Hamilton cũng ghét mấy trò đấu trí. Nhưng hẳn im lặng và chờ Alistair từ bỏ kế hoạch và bắt đầu đi xuống cầu thang.

Alistair không nhúc nhích.

Hamilton không nhúc nhích.

Alistair không nhúc nhích.

Lúc này Ian, Natalie, Amy, Dan và Jonah đang cách xa hai người chỗ mấy bậc thang. Với tất cả những gì Hamilton có thể biết, bọn nó có thể đang trên đường đi giành lấy giải thưởng.

Nghĩ nào! Hamilton tự nói với bản thân. *Không thể lúc nào cũng hùng hục cơ bắp với mọi người!*

Và rồi Hamilton nảy ra một ý nghĩ.

Hắn cúi xuống, làu bàu là phải chùi bùn bẩn khỏi giày mình. Khi đã chìm khuất trong bóng tối ở phía sàn.

Trong khi cúi xuống, hẳn móc vài móc leo núi từ bộ đồ lễ ra và móc vào cửa thang máy.

Nhờ vậy nếu cánh cửa đóng lại, nó sẽ không đóng hẳn hoàn toàn.

Sau đó – và Hamilton nghĩ đó chính là phần tuyệt vời – hắn đứng lên và chờ đợi vài phút nữa.

“Được rồi, đoán là mình sẽ bắt kịp cả đám thôi,” Hamilton nói một cách thờ ơ.

Hắn buộc chặt đồ lê leo núi và bắt đầu bước xuống những bậc thang, dẫn mình vào trong bóng tối. Ngay khi thoát khỏi tầm nhìn của Alistair, hắn dừng lại và bật đèn pin và kiểm tra lại lần nữa để chắc chắn túi áo khoác của hắn vẫn còn nguyên mười một ống nhỏ màu bạc – mẫu của mỗi Manh Mối mà nhà Holt đã tìm được.

Bọn mình sẽ cần tới nếu thật sự đây chính là kết cục của cuộc truy tìm manh mối, Hamilton nghĩ. *Phải không nào?*

Hắn vẫn còn nghĩ “bọn mình,” không phải “mình.”

Họ sẽ tới! Hắn tự úy lạo tinh thần mình. Gia đình mình sẽ tới sớm thôi!

Hắn lắng nghe thật kỹ lưỡng khi tiếp tục đi tới. Chỉ được vài bước chân hắn nghe thấy tiếng rít lên và rồi một tiếng click phía sau. Và kế tiếp là tiếng bước chân không đều của Alistair vang lên trên bậc thang. *Tiếng click nghĩa là các móc leo núi đã hoạt động*, Hamilton nghĩ. Hắn để Alistair vượt qua. Hắn tiếp tục nghe ngóng tiếng rít khác với ý nghĩa là gia đình hắn đã bước vào.

Đó đó! Phải không ta? Hamilton tự hỏi. *Hay là – cái đó?*

Thật khó để vừa lưu tâm tới việc những người khác làm vừa ngóng lại, nghe coi có gì mình chứng cho việc gia đình đang ở ngay phía sau hắn. *Đó có phải phải là bước chân nhẹ nhàng không?* Hamilton tự hỏi. *Ai đó đang đi nhón chân ư?* Nhà Hamilton không hề biết đi nhón chân hay là đi nhẹ nhàng cả, nhưng cuộc truy tìm Manh Mối đã biến đổi họ làm được hàng loạt việc không thông thường.

Hamilton cố suy nghĩ về cách ra hiệu cho gia đình hắn. *Có điều gì họ biết mà không ai nhận ra nhỉ?* Hamilton tự lự. *À, phải rồi...*

Hamilton bắt đầu gõ theo tiết tấu của bài ca chiến đấu của trường Đại học Wisconsin trên lan can đá dọc theo các bậc thang.

Jonah nhìn hắn đây nghi ngờ từ vài bậc thang phía trước.

“Mày hả? Đang cố tạo ra âm nhạc ư?” Hắn hỏi. Mắt nheo lại và nhìn quanh.

Ngay lúc đó tảng đá đầu tiên đập vào gáy của Hamilton.

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xô vào đấu trường - Chương 27

CHƯƠNG 27

“Ngừng lại! Ai làm vậy?” Jonah la ó khi những viên sỏi đổ rào rào xuống hắn. “Nói cho mà biết – khuôn mặt này được bảo hiểm đó nha!”

Hắn tự động nhìn quanh kiếm một vệ sĩ bảo vệ cho mình, nhưng Jonah đã bỏ lại mọi vệ sĩ khi lên đi mà không nói cho ba mẹ nghe. Khi mà hắn quyết định thành thật với chính bản thân mình.

Jonah tưởng tượng nếu mẹ hắn ở đây, chế giễu hắn, *Và con tưởng mình có thể thắng chỉ với sức mình thôi ư?*

Ian và Natalie ngã lăn cùng nhau trên bậc thang khi bị tảng đá đầu tiên đập trúng.

“Không phải là bà ấy. Không thể là bà ấy được,” Natalie ngân nga. “Làm ơn nói với em rằng không phải bà ấy.”

“Dĩ nhiên là không,” Ian nói. “Điều đó là bất khả thi.” Nó liếc nhanh đồng hồ của mình. “Chúng ta vẫn còn thời gian.”

Một tảng đá khác ùng ùng sượt qua tụi nó.

“Không phải của kẻ đê tiện, phải không?” Natalie căng thẳng hỏi.

“Dĩ nhiên rồi,” Ian tán thành.

Nó chưa bao giờ nhận ra từ đáng yêu *đê tiện đó là gì*. Kẻ đê tiện chưa bao giờ được nó chú ý tới. Chẳng có gì quan trọng. Bọn chúng không thể làm tổn thương nó bởi vì nó đã vượt trội kẻ đê tiện trên mọi phương diện của thế giới. Nhưng sẽ ra sao nếu kẻ đê tiện đánh bại Natalie và nó giành giải thưởng?

Dan xoay ngoắt đèn pin của mình ngay khi nó nghe thấy Jonah và đám nhà Kabra la hét sau lưng mình.

Đá đang rơi xuống từ rìa trần hang, chỗ gần thang máy. Dan không quan tâm tới mấy tảng đá. Nó quan tâm nhiều hơn tới bóng dáng tối thui nhảy ra khỏi tảng đá – một người đang lơ lửng trên một sợi thừng, trượt qua cầu thang.

“Không! Không! Hắn – nó – ai cũng được – họ sẽ dẫn trước mình mất!” Dan la lớn.

Kẻ đen thui đó tạo nên một vòng cung hoàn hảo và đáp xuống chân cầu thang xoắn ốc, chỉ cách cửa một đoạn. Và rồi kẻ đó quay ngoắt lại và chạy về phía cửa.

"Không!" Dan hét lên. "Chúng ta! Không thể! Thua!"

* * *

Hamilton chớp mắt, bối rối. Tại sao *hắn ta* không nghĩ đến việc buộc dây thừng ở đâu đó và lướt qua cầu thang xoắn ốc?

Mình chẳng thể nhìn được ở dưới chân cầu thang là cái gì, hắn nghĩ. *Quá tối mà.*

Hắn nhận thấy kẻ đang đứng bên cánh cửa đang đeo kính nhìn ban đêm giống như những người lính sử dụng. Hắn cảm thấy tự hào về một ai đó trong gia đình mình, ai đó trong đội của hắn – Reagan ư? Madison ư? Mẹ hắn? – đã được chuẩn bị kỹ càng.

“Chờ đó! Ta tới đây!” Hamilton la to. “Chúng ta cùng chung một đội nè!”

Hắn đẩy Alistair, kẻ vẫn đang nhìn lại phía sau, và vượt qua.

Ian, Natalie, và Jonah dễ dàng nhảy qua, tụi nó đang nhún người chuẩn bị nhảy ở chân cầu thang.

“Em tới nữa!” Dan la lớn.

“Không khi mà mấy tảng đá còn đang rơi,” Hamilton nói, nhảy vọt qua mấy đũa nhóc nhà Cahill. Hamilton không hề dừng lại để suy nghĩ về việc bảo vệ Dan hay là bị chậm trễ lại.

Sau năm bước chân khổng lồ, Hamilton đã tiến lại đủ gần để tóm lấy cánh tay của bóng đen.

“Reagan? Madison?” hắn hỏi. “Chờ đã! Là anh mà! Mọi người đâu cả rồi?”

Hamilton túm tay em gái mình chắc cũng cả ngàn lần trong suốt cả thời thơ ấu, kể cả nếu không tính đến những lần hấn ghì tụi nó cho tới khi tụi nó hứa sẽ làm điều gì đó mà hấn muốn.

Khi hấn siết tay càng lúc càng chặt quanh cánh tay của bóng đen, hấn nghĩ, *Không đủ cơ bắp để có thể là Reagan hay là Madison*. Rồi hấn nghĩ, *Hay là mẹ. Hay là còng không thể là Ba*.

Cánh tay này mảnh khảnh. Và – có sẹo.

“Mày không phải là nhà Holt!” Hamilton lên tiếng.

“Dĩ nhiên, là em mà!” bóng đen thì thào. “Hammy, ờm...anh! Buông ra. Em sẽ chạy trước. Anh giữ chân những người còn lại.”

Con nhỏ cố gắng vùng thoát. Hamilton siết chặt nắm tay.

“Không, mày không phải. Mày là – mày là –” Trong đầu mình, Hamilton duyệt qua hàng trăm cánh tay mảnh khảnh mà hấn đã túm lấy trong suốt bao năm qua, hầu hết là của lũ trẻ hồi ở nhà tại Wiscosin những đứa đã tỏ ra háo hức phi thường khi giao nộp bữa trưa cho hấn. Bằng cách nào đó, hấn không thích thú khi nghĩ về điều đó lúc này.

Hấn thu hẹp cuộc tìm kiếm những cánh tay mảnh khảnh mà hấn túm được trong suốt cuộc Truy tìm Manh Mối. *Lúc ở Rạp Globe, đám ninja mặc quần phông...* “Mày là Sinead Starling!”

Bất ngờ, Hamilton hiểu ra tại sao mình cảm nhận được những vết sẹo qua cánh tay áo của đứa con gái.

Con bé *thật sự bị đau đớn trong vụ nổ Viện Franklin*, Hamilton nghĩ đây tội lỗi. *Vụ nổ mà nhà mình gây nên*.

Nắm tay của hấn trên cánh tay Sinead buông lỏng.

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 28

CHƯƠNG 28

Sinead vùng thoát khỏi Hamilton, nhưng ngay sau đó bị cả đám đông vây quanh.

Dan giục cái kính nhìn ban đêm trên đầu cô nàng và nhìn chăm chú về hướng mà Sinead đã đu dây xuống.

“Còn anh em nhà nó nữa,” nó gầm gừ. “Lỡ bọn đó đi sau chị ta-”

“Ôi, không,” Sinead nói, cố gắng nói với vẻ vô tư. “Tao đã bỏ rơi Ned và Ted lúc rời Stratford. Chỉ cần một Starling để đánh bại lũ thua cuộc tội mày thôi.

Cô nàng hy vọng không ai có thể nghe thấy sự run rẩy trong giọng nói của mình, cách mà nó phải cố kiềm chế không nói lên rằng, *tao bỏ tội nó lại nơi mà tội nó được an toàn. Tao biết đây chính là phần nguy hiểm nhất của cuộc truy tìm manh mối.*

Cô nàng có thể cảm thấy sự nguy hiểm hiện diện trong ánh mắt nhìn của mỗi người.

“Mình trối nó lên và bỏ lại đằng sau nha,” Ian nói.

“Nhưng mà lỡ anh em nó tới và giải cứu nó thì sao...” Natalie tiếp lời.

“Mấy người không biết liệu tôi có nói dối không, đúng không?” Sinead thách thức.

Cô nàng đợi mọi người bắt đầu khởi chiến, như lúc ở rạp Globe. Như thế, nó có thể trượt qua mọi người. Nhưng những người còn lại trong đám cứ đứng yên, nhìn chăm chăm đây nghi ngờ về nó và những người còn lại.

Ít nhất thì mọi người đang nghi ngại lẫn nhau về bắt tay với mình, Sinead nghĩ.

“Chị tới đây kiểu gì?” Dan hỏi.

“Tao giải câu đố ở nhà thờ Stradford,” Sinead nói. “Không giống như lũ tội mày, chỉ theo đuôi Amy và Dan.” Mọi người trừ Amy và Dan đều có vẻ tội lỗi. “Rồi tao phát minh ra một máy bay siêu nhẹ bay tới đây và đáp trên đỉnh vách đá. Tao chỉ đơn giản là có linh tính rằng mình sẽ phải cần thiết bị công nghệ gì đó để đáp xuống một khoảng trống rất hẹp. Sau đó, chẳng có gì khó khăn để tao lập trình lại để mở cửa vào đây.”

Cô nàng quyết định không đề cập tới việc mình chính là người đánh cắp đĩa vi tính ở Stratford, Ted đã giải mã. Và Ned đã phát minh ra máy bay siêu nhẹ từ trước cuộc truy tìm Manh Mỗi rất lâu rồi. Và một chút về việc lập trình lại cửa vào là một lời nói dối hoàn toàn, chỉ nhờ vào việc ai đó đã để lại một cái móc treo leo núi ở đó.

Khuôn mặt Hamilton chuyển sang đỏ - À há, Sinead nghĩ.

“Thực sự thì, tội mày sẽ cần đến sự giúp đỡ của tao trong suốt đoạn đường tới giải thưởng đó,” Sinead huênh hoang.

“Coi nè. Có một câu đố ngay trên cánh cửa đó mà tao cá là không ai có thể giải được đâu.”

Cô nàng chỉ về phía dấu hiệu mà mình chắc chắn là không ai đã lưu ý tới. Trên đó viết

TẠI HÒN ĐẢO NÀY

MỘT GIA ĐÌNH BỊ CHIA CẮT.

TẠI HÒN ĐẢO NÀY

MỘT GIA ĐÌNH CÓ THỂ TÁI HỢP.

“Có một âm lặp ở dòng thứ hai, nếu như đó là một bài thơ,” Sinead nói. “Có một đảo chữ của ‘tái hợp’ là ‘quang hợp’⁽¹⁾, không nghi ngờ gì là một tham khảo về thực vật học. Và – ”

“Sinead, đó không phải là một câu đố,” Amy nói. “Đó là sự thật. Đó là – là điều mà nhà Madrigal hy vọng tới.”

Con bé đẩy Sinead qua một bên và đẩy cánh cửa mở ra.

“Thấy không?”

Bản gốc là Reunite – hòa giải, hòa hợp; Sinead nói reunite khi đảo chữ thành unitree – cây uni ^^ tìm hoài không ra nghĩa nên mình chọn cặp từ tái hợp và quang hợp.

39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 29

*Chương có nội dung hình ảnh

CHƯƠNG 29

Tay Amy run rẩy khi con bé giữ cánh cửa. Con bé e dè liếc ra đằng sau vai nhìn mọi người.

“Nhà Madrigal đã muốn gia đình đoàn tụ ngay từ những giây phút ban đầu,” con bé nhẹ nhàng nói.

“Chúng tôi là hậu duệ của Madeleine, đứa con thứ năm của Gideon và Olivia Cahill. Và – ”

“Họ không hề có năm đứa con!” Hamilton phản đối. “Họ chỉ có bốn thôi!”

Những người khác gật đầu và càu nhàu, đồng tình với Hamilton, không phải với Amy.

Con bé nuốt nước bọt một cách khó khăn và ép mình nói tiếp.

“Olivia đã mang thai khi Gideon qua đời. Madelein được sinh ra sau khi các anh chị đấu với nhau và tử tán. Và mọi thứ trở nên không còn bình yên nữa.” Amy không cảm thấy an toàn. Con bé cố gắng nói cho xong. “Vì vậy nhà Madrigal chỉ muốn dừng cuộc chiến lại. Họ chỉ muốn hòa thuận. Hòa bình. Để ... để...”

Con bé không thể hoàn tất từ *tha thứ* trước mặt Alistair, người đã giúp đỡ kẻ giết cha mẹ con bé, và Joan và Ian và Natalie, những kẻ đã cố giết chết nó và Dan. Hoặc ngay cả Sinead, kẻ chưa từng làm gì cả nhưng đã có ý định.

“Hóa ra bọn tôi là người tốt,” Dan bồi thêm.

“Ồ, phải rồi,” Ian chế nhạo. “Ra đó là lý do tại sao nhà Madrigal luôn đi chôm chia manh mỗi từ những chi khác, phá hủy mọi kế hoạch của họ - ”

“Không để cho một chi có quá nhiều quyền lực,” Dan giải thích. “Để giữ cân bằng.”

Amy không thể nói là có ai tin lời thẳng nhỏ không. Con bé vung đèn pin về phía trước, băng qua cánh cửa.

Ánh đèn chiếu sáng một cánh cửa khác và một bàn phím khác, với một mục tiêu hết sức rõ ràng. Bàn phím có năm nút bấm tạo thành một vòng tròn, trên mỗi phím đều có dán nhãn.



[Xem ảnh 1](#)

“Nhìn đi nè,” Amy nói. “Cái này chẳng phải đã chứng minh rằng nhà Madrigal muốn mọi người hòa hợp? Bởi vì mỗi chi cần có ai đó thì mới có thể đi tiếp được?”

Không ai đáp lời. Mọi người hồi hả tiến lên lên để nhấn vào bàn phím. Alistair và Sinead đều có vẻ kèn cựa nhau để vượt qua đối phương tới nhấn nút bấm Ekat trước. Alistair cũng đang trông chừng Ian và Natalie, và Amy và Dan.

Trái tim Amy như chùng xuống.

Ông ta nghĩ rằng bàn phím có thể phân tác dụng, chia cắt người ta, thay vì hàn gắn mọi thứ, Amy nghĩ. Và ông ấy đúng. Có thể như vậy. Không phải với mình và Dan, nhưng những người khác...

Cánh cửa vang lên tiếng mở ra và mọi người chen lấn nhau vào, nhìn nhau đầy ngờ vực.

Amy dựa vào một bức tường. Hẳn là con bé đã vô tình đụng trúng công tắc nào đó vì căn phòng bất ngờ tràn ngập trong ánh sáng.

“Một cái bảo tàng nữa hả?” Dan gầm lên.

Đúng là như vậy.

Thật y như những pháo đài của các chi khác, Amy nghĩ.

Nhìn quanh căn phòng đây ắp những hộp trưng bày vững chãi. Không như bảo tàng nhà Janus, với những tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời, hay bảo tàng nhà Ekat, với những phát minh lấp lánh và kinh hoàng, những thứ trưng bày ở đây thật sự đơn giản.

Một chiếc bàn gỗ trông hoàn toàn bình thường ở ngay trung tâm căn phòng, như thể chiếm một vị trí đây trang trọng.

Amy chạy về phía chiếc bàn.

Trên mặt bàn có một chiếc hộp trưng bày, chứa hai tờ giấy: một tờ, rõ ràng rất cổ xưa, được trang trí bằng những hoa văn rất cũ và viết bằng một ngôn ngữ không thể đọc được – tiếng Gaelic chẳng? Và tờ kia quần quoe cũ kỹ màu trắng và được đánh máy, với nhãn dán bên trên:

BẢN DỊCH CỦA TỪ LỜI KỂ CỦA OLIVIA CAHILL

Amy hít một hơi và bắt đầu đọc:

Bàn ăn của gia đình chúng ta là một trong những thứ ít ỏi còn sót lại sau trận cháy kinh hoàng năm 1507. Chuyện này cũng rất vô tình, khi tôi bảo Thomas và Luke mang bàn ra ngoài trước vào ban ngày để tôi có thể lau và đánh bóng nó dưới ánh sáng ban ngày. Tôi đã không biết rằng bóng đêm đáng kéo tới. Giờ đây nhìn cái bàn và tôi vẫn còn nhớ lại những giây phút hạnh phúc: chồng tôi, lũ trẻ, tôi tất cả đều bên nhau và còn sống, cười đùa và nói chuyện với nhau bên đám súp đậu và cháo... tôi ngồi bên bàn với riêng mình Madeleine lúc này, chỉ mình con bé với mớ bánh mì và mứt, còn tôi với nỗi buồn của mình, và tôi nói với con bé, “Mang mọi người quay về đi. Tập hợp mọi người lại đây lần nữa đi.” Tôi sẽ không thể gặp lại Gideon trên cõi đời này nữa, nhưng mong ước lớn nhất của tôi là lại được nhìn thấy Luke và Katherine, Thomas và Jane – và Madeleine và tôi! – tất cả cùng nhau ngồi quanh chiếc bàn này. Làm ơn đi, Madeleine, làm ơn...

Những chữ bị mờ mất, và rồi lại có thêm nhiều chữ rõ ràng là được viết ở thời điểm sau đó:

Ước mơ cháy bỏng của tôi sẽ không bao giờ được hoàn thành. Những tìm kiếm của Madeleine chỉ lạng thông tin về những cái chết, chia lìa khắp nơi trên thế giới. Tôi không thể nào đếm hết được – nỗi đau quá lớn. Tôi không thể chấp nhận được việc con của mình qua đời ở nơi rất xa tôi và những người khác, trong sự ác cảm lẫn nhau. Madeleine đã cố để an ủi tôi với ý nghĩ rằng mọi người rồi sẽ đợi tôi ở thế giới khác – một thế giới hạnh phúc hơn cho mọi người, sẽ thứ tha cho nhau, và bớt đi sự tranh cãi. Và, sự thật là, tôi mong chờ điều đó. Tôi là một bà già; tôi chẳng còn cách xa thế giới bên kia cho lắm. Nhưng tôi vẫn hy vọng và sợ hãi về việc này. Tôi biết rằng chính tham vọng và khát vọng của chồng tôi đã tạo nên sự tàn phá và kinh hoàng trong gia đình tôi; đó chính là nỗi lo sợ lớn nhất của tôi rằng gia đình tôi có thể - à không, đã bắt đầu rồi – chia đàn xé nghé và thậm chí tàn phá nhiều hơn nữa trên thế giới với diện rộng. Tôi tin rằng điều này chỉ có thể chấm dứt khi mà gia đình tôi cùng ngồi lại với nhau và tha thứ cho mọi việc trong quá khứ. Đã quá trễ cho Luke và Katherine và Thomas và Jane, nhưng có lẽ con của tụi nó, hay cháu tụi nó... tôi có một ước mong mới. Đó là một ngày nào đó một hậu duệ của mỗi đứa con của tôi – cả Madeleine nữa – sẽ ngồi lại cùng nhau bên chiếc bàn này. Chúng sẽ bỏ qua những chuyện đã qua. Những gì chúng giữ lại trong quá khứ sẽ chỉ hữu ích cho tương lai. Và khi đó gia tộc Cahill sẽ được bình an. Amy đã khóc khi đọc hết. Con bé lướt ngón tay dọc theo mặt bàn – chiếc bàn mà một gia đình hạnh phúc đã ngồi ăn cùng nhau nhiều năm trước khi bị kịch và sự phản bội đã chia cắt cuộc đời họ. Con bé nhớ lại việc mẹ đã buồn bã thế nào khi Amy và Dan cãi nhau hồi còn bé tí.

Olivia Cahill chính là dạng mẹ như thế. Tất cả những gì bà muốn cho lũ con của mình – hoặc hậu duệ của chúng – hòa thuận với nhau.

Tại hòn đảo này một gia đình bị chia cắt. Tại hòn đảo này một gia đình có thể tái hợp, Amy nghĩ. Có thể nào mọi chuyện chỉ đơn giản là mọi người ngồi xuống quanh bàn cùng nhau không?

Con bé lau vội những giọt nước mắt. Nó quay người, sẵn sàng đề nghị như vậy với mọi người. Nhưng điều gì đó đã ngăn nó lại.

Điều tồi tệ nhất mà Dan và mình từng làm khi còn bé là đánh nhau giành đồ chơi, Amy nghĩ. Chẳng đáng gì khi mà Mẹ luôn bù đắp cho tụi mình. Nhưng Olivia Cahill – và nhà Madrigal – kỳ vọng mọi người “bỏ qua những chuyện đã qua” trong khi “chuyện đã qua” là mưu sát ư?

Con bé cảm thấy trái tim trĩu nặng, nỗi đau về cái chết của Bố Mẹ nó vượt quá mọi điều con bé cảm nhận về những ước muốn của Olivia.

Đơn giản là không thể nào, con bé tự nhủ, suy nghĩ của con bé tiếp tục quay về thời điểm lúc ở Jamaica.

Ngay lúc đó có tiếng âm âm vang lên ở phía trên, nghe như tiếng sấm. Mặt đất như rung chuyển.

Những tảng đá bắt đầu rớt xuống từ trên trần.

39 Mạnh Mỗi - Quyển 10 - Xô vào đấu trường - Chương 30

Chương 30

Amy thụp người xuống dưới gầm chiếc bàn của Olivia Cahill.

“Dan ơi! Bên này!” con bé la lên. “Hamilton ơi!”

Ánh sáng vụt tắt, cả căn phòng chìm vào trong bóng tối. Lúc này Amy chỉ có thể nghe thấy tiếng đá rơi, không nhìn thấy gì.

Cái này còn tệ hơn nữa.

“Dan! Dan ơi! Dan!” con bé gào lên.

Con bé có thể nghe thấy Dan và Hamilton đang gọi mình, Ian và Natalie đang gọi nhau.

“Tất cả mọi người chui xuống gầm bàn đi!” Amy gọi lớn. “Đó là chỗ an toàn nhất!”

Rồi con bé nghe thấy âm thanh vật gì đó đập vào mặt bàn phía trên mình. Chân bàn lung lay rạn nứt.

Sẽ ra sao nếu không còn chỗ nào an toàn?

Dan tóm lấy cánh tay Hamilton và kéo hẳn chạy về phía giọng nói của chị mình.

“Lối này!” nó la to.

Những tảng đá rơi nứt vỡ quanh tụi nó, bụi tung lên mịt mù.

Dan không thể thở.

“Tiếp tục đi không cần – ” Nó cố hét lớn.

Hamilton không nghe. Hamilton xốc nó lên và vác lên.

“Là nó đó!” Natalie hét lên đầy kích động. “Nó đó!”

“Chạy đi!” Ian hét lại em gái mình.

Nó nghe tiếng Amy hét lên về chỗ an toàn.

Nó bắt đầu chạy về phía giọng nói của con bé.

Alistair lão đảo và ngã, cây gậy rớt khỏi tay lão. Lão kiểm tra nhanh để đảm bảo rằng không có phần bí mật nào trên cây gậy bị bung ra, không có gì bị rơi ra. Nhưng lão đã bị mất phương hướng – cảm giác như là mặt đất đầy đá nhảy tung tưng và đập vào lão. Và vẫn đang đập vào người lão.

Có lẽ bởi vì xung quanh toàn là đá.

“Không thể,” lão lầm bầm. “Không thể di chuyển được.”

Lão đã trả tử hời trong hang động ở Hàn Quốc, lừa Amy và Dan và Bae. Liệu đây có phải cách mà số phận đang cười nhạo lão chăng? Liệu lão có thể chết trong một hang động – thật sự vậy, khi mà lão đã rất gần với giải thưởng sau cùng?

“Không thể...chết...vào lúc này,” lão thì thào.

“Ồ, không,” một giọng nói vang lên từ phía trên lão. Những bàn tay bắt đầu kéo vai lão, kéo lão ra khỏi đồng đá.

“Tôi sẽ không để cho ông chết đâu.”

Đó chính là Sinead.

Lúc này trên môi Alistair mấp máy câu hỏi: *Tại sao?* Tại sao lại có người cứu lão?

Jonah đơn độc, phía trước tất cả mọi người.

Khi cả thế giới bắt đầu sụp đổ quanh mình, hẳn có thể nghe thấy những người khác gọi tên nhau: “Dan!”

"Amy!"

"Hamilton!"

"Ian!"

Không có ai gọi hấn cả.

Một tảng đá đập vào vai hấn, làm hấn ngã nhào.

Hàng trăm ngàn người kêu gào tên mình hàng đêm, hấn tự nhủ. "Jonah! Jonah! JONAH!"

Hấn có thể nghe nhịp điệu của người hâm mộ vang lên trong đám đá đang rơi xuống quanh hấn.

Một tảng đá khác đập trúng chân hấn, ghim chặt hấn xuống mặt đất.

Tôi là ngôi sao lớn nhất trên thế giới, hấn tự nhủ. Càng lúc càng nhiều đá rơi xuống người hấn. Và... tôi sắp chết ở một nơi mà chẳng ai buồn quan tâm.

* * *

Giôna ở một mình, trước mọi người khác.

Khi thế giới bắt đầu sụp đổ xung quanh anh, anh có thể nghe những người khác gọi tên: "Dan!"

"Amy!"

"Hamilton!"

"Ian!"

Không ai gọi cho anh ta.

Một tảng đá đập vào vai anh, đẩy anh xuống.

Hàng trăm ngàn người gọi tên tôi mỗi đêm, ông tự nhủ. "Giô-na, Giô-na!

JONAH! "

Cậu có thể nghe nhịp điệu của những tiếng la hét của người hâm mộ trong những tảng đá đang đập vào mặt cậu.

Một tảng đá khác đập vào chân anh, đẩy anh xuống đất.

Tôi là một trong những ngôi sao lớn nhất trên thế giới, anh tự nhủ. Có nhiều tảng đá rơi xuống. Và ... Tôi sẽ chết ở một nơi không ai quan tâm.

39 Mạnh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 31

Lần này không có chiếc bàn nào để che chờ cho tụi nó.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 32

Và cánh cửa mang một câu hỏi mà Ian không thể trả lời.

39 Mạnh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 33

39 Mạnh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 34

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 35

Đó chính là Isabel.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 36

Isabel đã bóp cò.

39 Mạnh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 37



39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 38

39 Mạnh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 39

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 40

Và rồi Isabel ngã về phía trước, sụp đổ một cách vô hại xuống nền đất.

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 41

“Isabel,” lão nói, “sẽ bị tống giam cho đến cuối đời.”

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 42

39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương cuối

“Hãy chờ đợi,” Ông McIntyre nói. “Hãy là những đứa trẻ. Lớn lên.”

39 Mạnh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương cuối.2

Table of Contents

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 01](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 02](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 03](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 04.1](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 04.2](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 05.1](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 05.2](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 05.3](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 06](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 07](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 08](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 09](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 10](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 11](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 12](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 13](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 14](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 15](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 16](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 17](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 18](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 19](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 20](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 21](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 22](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 23](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 24](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 25](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 26](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 27](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 28](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 29](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 30](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 31](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 32](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 33](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 34](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 35](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 36](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 37](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 38](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 39](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 40](#)

[Và rồi Isabel ngã về phía trước, sụp đổ một cách vô hại xuống nền đất.](#)

[39 Manh Mỗi - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 41](#)

[39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương 42](#)

[39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương cuối](#)

[39 Manh Mối - Quyển 10 - Xông vào đấu trường - Chương cuối.2](#)